

**MỤC LỤC**

<b>Chương 1: Tổng quan thị trường Lào .....</b>	<b>5</b>
Các chỉ số kinh tế.....	6
<b>Chương 2: Môi trường chính trị và kinh tế.....</b>	<b>8</b>
Chính phủ và tình hình chính trị.....	8
Kinh tế - Thương mại .....	8
Quan hệ ngoại giao – thương mại.....	18
Môi trường đầu tư của Lào .....	19
Thách thức thị trường .....	20
Cơ hội thị trường .....	21
Chính sách mở cửa cho đầu tư nước ngoài .....	21
Chiến lược xâm nhập thị trường.....	22
Cơ sở hạ tầng kinh tế.....	22
<b>Chương 3: Quan hệ kinh tế thương mại và đầu tư Việt Nam - Lào .....</b>	<b>24</b>
Quan hệ thương mại với Việt Nam .....	24
<b>Chương 4: Bán sản phẩm và dịch vụ tại Lào .....</b>	<b>30</b>
Sử dụng đại lý, nhà phân phối .....	30
Thành lập văn phòng .....	30
Nhượng quyền kinh doanh .....	31
Tiếp thị trực tiếp .....	31
Liên doanh/ Cấp giấy phép.....	31
Bán hàng cho chính phủ .....	32
Các kênh phân phối .....	32
Kỹ thuật bán hàng.....	33
Thương mại điện tử .....	33
Xúc tiến thương mại và quảng cáo.....	33
Định giá .....	35
Dịch vụ bán hàng/Hỗ trợ khách hàng .....	35
Các hiệp hội kinh doanh chính .....	35

Thẩm tra kỹ càng .....	36
Nguồn thông tin hữu ích.....	36
<b>Chương 5: Quy định và tiêu chuẩn thương mại .....</b>	<b>37</b>
Rào cản thương mại.....	37
Các yêu cầu về xuất khẩu .....	37
Các yêu cầu về nhập khẩu .....	40
Miễn thuế.....	46
Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt hàng hóa từ Lào .....	47
Thuế nhập khẩu .....	48
Các quy định và chứng từ nhập khẩu .....	55
Giấy chứng nhận xuất xứ.....	56
Quy định về ghi nhãn mác.....	57
Tiêu chuẩn .....	57
Tổ chức đánh giá tiêu chuẩn.....	57
Các hiệp định thương mại tự do .....	58
Nguồn thông tin hữu ích.....	60
<b>Chương 6: Môi trường kinh doanh - đầu tư .....</b>	<b>61</b>
Tổng quát.....	61
Thái độ đối với đầu tư trực tiếp nước ngoài.....	62
Các bộ luật và qui định về đầu tư trực tiếp nước ngoài.....	63
Đăng ký kinh doanh.....	64
Khuyến công.....	64
Luật cạnh tranh .....	64
Chính sách ngoại hối .....	65
Sung công và bồi thường.....	66
Giải quyết tranh chấp.....	66
Phá sản.....	67
Tranh chấp đầu tư .....	67
Thời hạn giải quyết tranh chấp.....	67
Trọng tài quốc tế.....	67
Các yêu cầu về thành quả và các ưu đãi đầu tư.....	68

Bảo vệ quyền sở hữu .....	68
Quyền tư hữu và thành lập doanh nghiệp.....	70
Tính minh bạch của hệ thống quy định .....	70
Thị trường vốn và đầu tư gián tiếp .....	71
Hệ thống tiền tệ, ngân hàng .....	72
Các ngân hàng Việt Nam tại Lào .....	72
Cạnh tranh với doanh nghiệp nhà nước.....	75
Tham nhũng.....	76
Hiệp định đầu tư song phương .....	76
Lao động .....	77
Các khu ngoại thương/các cảng tự do .....	77
Đặc khu kinh tế Savan-Seno.....	79
Khu kinh tế đặc thù Boten Beautiful Land.....	80
Đặc khu kinh tế Tam giác Vàng .....	81
Khu công nghiệp và thương mại Vientiane.....	81
Khu Phát triển Saysetha.....	82
Khu kinh tế đặc thù Phoukhyo .....	82
Khu kinh tế đặc thù Hồ Thatluang .....	84
Khu kinh tế đặc thù Dongphosy .....	85
Khu kinh tế đặc thù Thakhek.....	86
Các lãnh vực kinh doanh/đầu tư triển vọng.....	87
Tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Lào.....	88
Tình hình đầu tư của Việt Nam tại Lào.....	91
Triển vọng đầu tư .....	94
Một số lĩnh vực hợp tác khác: .....	95
Các hiệp định, thỏa thuận, bản ghi nhớ giữa Việt Nam và Lào .....	96
<b>Chương 7: Một số vấn đề cần lưu ý khi làm ăn kinh doanh tại Lào .....</b>	<b>99</b>
Văn hóa kinh doanh.....	99
Tư vấn đi lại.....	99
Giờ làm việc .....	100
Những ngày lễ trong năm 2018:.....	100
Phong tục tập quán văn hóa cần lưu ý.....	100



**Chương 8: Địa chỉ liên hệ và các sự kiện thương mại..... 105**

Địa chỉ liên hệ..... 105  
Địa chỉ hữu ích ..... 107  
Các nguồn thông tin tham khảo..... 108  
Sự kiện thương mại..... 108

## Chương 1: Tổng quan thị trường Lào

Lào có tên gọi đầy đủ là Cộng Hòa Dân chủ Nhân dân Lào, thủ đô là Viên-chăn. Lào đang trong giai đoạn xây dựng và phát triển chế độ Dân chủ Nhân dân, tạo tiền đề để từng bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Ngày quốc khánh là 19 tháng 7 năm 1949 (từ Pháp). Đảng phái chính trị lớn nhất ở Lào là Đảng nhân dân cách mạng Lào.

Là quốc gia Đông Nam Á duy nhất không giáp với biển, thế mạnh nông nghiệp của Lào không bao gồm các nguồn lợi thủy hải sản chiếm tỉ trọng lớn trong cơ cấu ngành nông nghiệp như Việt Nam. Tuy nhiên, Lào có các thế mạnh khác, như vị trí địa lí, diện tích rừng lớn, thị trường còn sơ khai với dân số trẻ ở độ tuổi trung bình 21 tuổi. Tài nguyên chủ yếu ở Lào là gỗ, khí đốt, thạch cao, thiếc, đá quý.

Chính phủ đã tăng cường cải thiện môi trường đầu tư để thu hút thêm nhà đầu tư trong những năm gần đây, mở cửa sàn chứng khoán đầu tiên của cả quốc gia trong năm 2011 và tham gia các hiệp định thương mại tự do khu vực.

Lào có một nền chính trị ổn định và là một trong số ít nước cộng sản còn lại trên thế giới. Mô hình kinh tế của Lào có mối liên hệ với các đối tác Trung Quốc và Việt Nam, theo đó Lào đã thực hiện các phương thức kinh tế thị trường nhưng vẫn duy trì chế độ quản lý nhà nước ở mức độ cao.

Việt Nam, Trung Quốc và Thái Lan đóng vai trò nổi bật trong lãnh vực đầu tư và thương mại của nền kinh tế Lào. Hàn Quốc, Pháp, Nhật, Úc, Malaysia và Singapore cũng tham gia vào một số lĩnh vực kinh tế của Lào.

GDP của Lào ước đạt 12,9 tỷ đô la vào năm 2015, tăng 7,5% so với năm trước. Nền kinh tế Lào dự kiến tăng từ 7 đến 8% vào năm 2016.

Dân số Lào ước tính đạt khoảng 6,5 triệu người trong năm 2015. Khoảng 70% lực lượng lao động làm việc trong lãnh vực nông nghiệp, phần lớn trong các trang trại quy mô nhỏ. Dân số Lào còn non trẻ, với hơn 50% dân số dưới 20 tuổi và 70% dưới 30 tuổi.

Đất nước Lào có một tầng lớp trung lưu nhỏ nhưng đang phát triển, tập trung chủ yếu ở thủ đô và các thành phố lớn.

Các công ty quốc tế lớn đã bắt đầu đầu tư vào các khu kinh tế đặc biệt của Lào, đặc biệt là các khu vực lân cận Savannakhet và Vientiane. Các nhà đầu tư này bao gồm Toyota, Nikon, và Essilor. Coca Cola đã mở một nhà máy đóng chai vào năm 2015 trong khi GE sự quan tâm nhiều đến lãnh vực thủy điện.

Cổng thông tin Thương mại Lào được thiết lập vào năm 2012 cung cấp thông tin cho các nhà xuất khẩu và nhập khẩu tại: <http://www.laotradeportal.gov.la>. Công báo điện tử Lào, <http://laofficialgazette.gov.la>, là nơi lưu trữ tất cả các văn bản pháp luật của Lào và giúp công chúng góp ý với các dự luật sắp ban hành. Mặc dù hầu hết thông tin được xuất bản bằng tiếng Lào, nhưng cũng có nhiều bộ luật đã được dịch sang tiếng Anh.

Chính phủ Lào đã bắt đầu phân cấp quản lý nhà nước và khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân vào năm 1986. Tăng trưởng kinh tế bình quân đạt trên 6% mỗi năm trong suốt giai đoạn 1988-2008, và mức tăng trưởng kinh tế gần đây của Lào nằm

trong số các nước tăng trưởng nhanh nhất ở châu Á, đạt trung bình gần 8% mỗi năm trong suốt thập kỷ qua, và đang đi vào giai đoạn hội nhập khu vực và toàn cầu mới. Tuy nhiên, mức tăng trưởng đã giảm trong năm qua và theo IMF dự kiến sẽ ở mức 6,8% vào năm 2017.

Tuy tỉ lệ tăng trưởng cao, Lào vẫn là quốc gia có cơ sở hạ tầng chưa phát triển, đặc biệt tại nhiều vùng nông thôn. Lào có hệ thống đường bộ cơ bản vẫn đang được hoàn thiện và một hệ thống viễn thông còn nhiều hạn chế. Khoảng 83% dân số đã được sử dụng điện. Nông nghiệp, chủ yếu là trồng lúa ở các vùng đất thấp, chiếm khoảng 25% GDP và cung cấp 73% tổng số việc làm. Gần đây, Lào đã phải đối mặt với tình trạng thâm hụt tài khoản vãng lai liên tục, dự trữ ngoại hối giảm sút và nợ công đang gia tăng, do sự phục hồi chậm của nền kinh tế toàn cầu, đặc biệt là của Trung Quốc, đã làm giảm giá xuất khẩu khoáng sản.

Nền kinh tế của Lào phụ thuộc rất nhiều vào xuất khẩu tài nguyên thiên nhiên thâm dụng vốn. Nền kinh tế đã được hưởng lợi từ nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài cao vào việc xây dựng các đập thủy điện dọc theo sông Mê Kông, khai thác đồng và vàng, khai thác gỗ và xây dựng, mặc dù có một số dự án trong ngành này đã bị chỉ trích gay gắt do những tác động môi trường.

Lào đã được hưởng qui chế quan hệ thương mại bình thường với Mỹ năm 2004 và các ưu đãi thương mại GSP vào năm 2013 sau khi gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới. Lào đã giữ chức Chủ tịch ASEAN vào năm 2016. Lào đang trong quá trình thực hiện hệ thống thuế giá trị gia tăng. Chính phủ Lào đã cam kết nâng cao vị thế của đất nước với các nhà đầu tư nước ngoài và đã phát triển các khu kinh tế đặc biệt với rất nhiều ưu đãi về thuế, tuy nhiên lực lượng lao động hạn chế, qui mô thị trường nội địa nhỏ và tham nhũng vẫn là những trở ngại cho đầu tư. Lào vẫn còn những vấn đề đang tồn tại liên quan đến môi trường kinh doanh, bao gồm các yêu cầu đăng ký phiền hà, khoảng chênh giữa luật pháp và thực thi, và nhiều quy định không rõ ràng hoặc mâu thuẫn.

### Các chỉ số kinh tế

	2014	2015	2016
<b>GDP (ước tĩ USD - ngang giá sức mua)</b>	35,43	38,11	40,96 (xếp thứ 114 toàn cầu)
<b>GDP theo tỉ giá chính thức</b>			13,76 tỉ USD
<b>Tăng trưởng GDP thực</b>	7,5%	7,6%	7,5% (xếp thứ 7 toàn cầu)
<b>GDP theo đầu người (USD)</b>	5.100	5.400	5.700

<b>GDP theo ngành</b>	Nông nghiệp 21,3%; công nghiệp 32,5%; dịch vụ 39,4% (ước 2016)		
<b>Lực lượng lao động</b>	3,5 triệu (ước 2016), trong đó nông nghiệp chiếm 73,1%, công nghiệp 6,1%, dịch vụ 20,6%		
<b>Tỷ lệ lạm phát (giá tiêu dùng)</b>		1,3%	0,7%
<b>Mặt hàng nông nghiệp</b>	khoai lang, rau quả, bắp, cà phê, mía đường, thuốc lá, bông, trà, đậu phụng, gạo, khoai mì; trâu, heo, gia súc, gia cầm		
<b>Các ngành công nghiệp</b>	Khai khoáng (đồng, thiếc, vàng, thạch cao); gỗ xẻ, điện, chế biến nông nghiệp, cao su, xây dựng, dệt may, xi-măng, du lịch		
<b>Tăng trưởng công nghiệp</b>			8%
<b>Kim ngạch xuất khẩu (ước - tỉ USD)</b>		2,928	3,075
<b>Mặt hàng XK chính</b>	Sản phẩm gỗ, cà phê, điện, thiếc, đồng, vàng, khoai mì		
<b>Bạn hàng XK chính</b>	Thái Lan (30,4%), Trung Quốc (26,9%), Việt Nam (17,5%) - 2015		
<b>Kim ngạch nhập khẩu (ước - tỉ USD)</b>		4,058	3,936
<b>Mặt hàng NK chính</b>	Máy móc, thiết bị, xe, xăng dầu, hàng tiêu dùng		
<b>Bạn hàng NK chính</b>	Thái Lan (60,9%), Trung Quốc (18,6%), Việt Nam (7,3%) - 2015		
<b>Dự trữ ngoại hối và vàng (tỉ USD) (ước)</b>		1,058 (ước đến 31/12/2015)	1,024 (ước đến 31/12/2016)
<b>Nợ nước ngoài (tỉ USD)</b>		10,77 (ước đến 31/12/2015)	11,98 (ước đến 31/12/2016)
<b>Tỉ giá LAK/USD</b>	8.147,9	8.147,9	8.190,2

## Chương 2: Môi trường chính trị và kinh tế

### Chính phủ và tình hình chính trị

Chỉ có một Đảng chính trị hợp pháp tại Lào là Đảng cách mạng nhân dân Lào (LPRP). Chủ tịch nước kiêm Tổng bí thư Đảng Nhân dân cách mạng Lào là ông Bounnhang Vorachit, Thủ tướng là ông Thongloun Sisoulith. Quốc hội Lào gồm 149 đại biểu do bà Pany Yathotou làm chủ tịch. Đường lối hoạt động của chính phủ Lào do Đảng quyết định thông qua các thành viên của Bộ Chính trị và Ban chấp hành Trung ương Đảng. Các quyết định quan trọng của chính phủ do Bộ Chính trị đề ra.

Hiến pháp Lào được thông qua năm 1991 và được sửa đổi một lần vào năm 2003, sau đó sửa đổi lần thứ hai vào năm 2015. Cuộc bầu cử gần đây nhất diễn ra vào năm 2016. Lào đã ban hành một số luật mới trong những năm gần đây, nhưng việc điều hành đất nước vẫn chủ yếu dựa vào việc ban hành các nghị định.

Hiến pháp năm 2015 quy định Lào là một quốc gia dân chủ, với tất cả quyền lực thuộc về nhân dân, do dân và vì lợi ích của người dân.

Hiến pháp nêu rõ, quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất của đất nước, đồng thời cũng quy định rõ hơn về vai trò của quốc hội, chủ tịch nước và thủ tướng, theo đó chủ tịch nước không được nắm quyền quá hai nhiệm kỳ.

Theo hiến pháp mới, hội đồng nhân dân cấp tỉnh sẽ được thành lập để xem xét và thông qua các vấn đề lớn tại địa phương, đồng thời giám sát hoạt động của các cơ quan quyền lực tại địa phương.

Các quan chức chính phủ

- Tổng Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch nước - Bounnhang Vorachit
- Thủ tướng Chính phủ - Thongloun Sisoulith
- Chủ tịch Quốc hội - Pany Yathotou

### Kinh tế - Thương mại

#### • Phát triển kinh tế Lào trong năm 2017

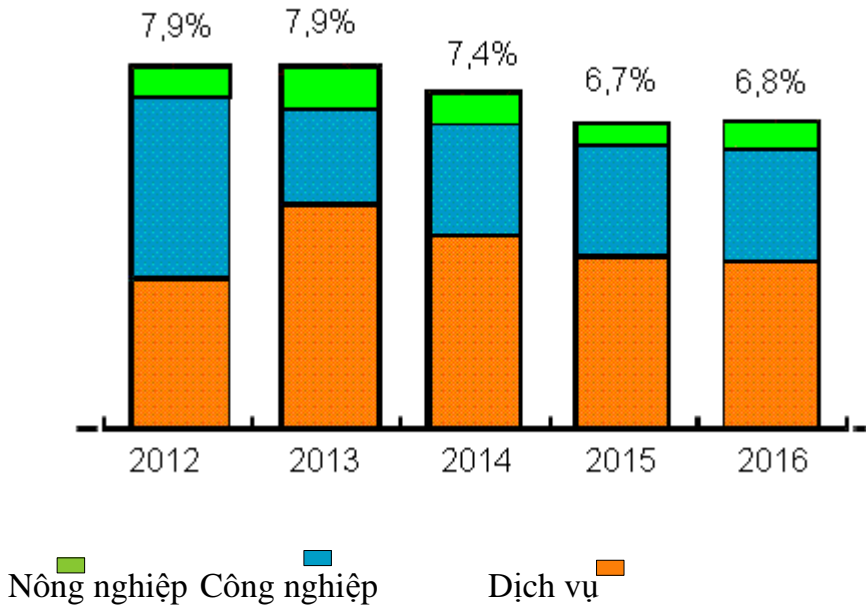
Nhờ sự tăng trưởng vững chắc trong lĩnh vực sản xuất điện cho xuất khẩu và khu vực dịch vụ sôi động, Lào đã đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế tốt ở mức 6,8% vào năm ngoái. Các công trình thuộc dự án đường sắt xuyên biên giới lớn sẽ giúp tăng cường mức tăng trưởng trong năm nay và cả năm tới. Tuy nhiên, lạm phát và thâm hụt tài khoản vãng lai bắt đầu tăng lên, nên Lào cần có những thay đổi về chính sách then chốt nhằm thúc đẩy ngành sản xuất sử dụng nhiều lao động và làm cho những lợi ích của tăng trưởng tăng trưởng kinh tế bao trùm rộng rãi hơn.

#### • Thành quả kinh tế



Bất chấp những khó khăn về môi trường bên ngoài, bao gồm cả việc giá cả hàng hóa giảm sút, Lào vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng GDP mạnh mẽ ở mức 6,8% trong năm 2016.

**Hình 1: Đóng góp của các khu vực vào tăng trưởng kinh tế Lào**



Nguồn: Cục Thống kê Lào

Khu vực dịch vụ, chiếm 43,0% GDP, đã tăng trưởng mạnh hơn ở mức 9,0%, so với mức 8,5% trong năm 2015. Mặc dù lượng lượt khách du lịch giảm nhưng hầu hết các tiểu ngành dịch vụ chính là bán buôn và bán lẻ, khách sạn và nhà hàng, dịch vụ tài chính và viễn thông đều tăng trưởng mạnh mẽ. Sự sụt giảm khách du lịch một phần là do chính phủ đã thay đổi định nghĩa về "du lịch", số lượng khách du lịch giảm 9,5%, nhưng doanh thu từ du lịch chỉ giảm nhẹ.

Ngành công nghiệp, chiếm 32,4% nền kinh tế, vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng mạnh 8,0% trong năm ngoái, mặc dù sản lượng khai thác mỏ giảm. Sản xuất và xuất khẩu điện năng, chủ yếu sang Thái Lan, đã gia tăng đáng kể nhờ doanh thu từ nhà máy điện đốt than nâu Hongsa tăng, cũng như doanh thu từ các nhà máy điện mới. Tuy nhiên, giá kim loại quốc tế thấp đã làm giảm sản lượng khai thác mỏ xuống 1,0% đối với đồng, 1,9% đối với vàng, và 1,7% đối với bạc.

Mặc dù hạn hán vào đầu năm, tăng trưởng của ngành nông nghiệp đã tăng từ mức 2% vào năm 2015 lên 2,5% vào năm 2016 nhờ thời tiết cải thiện sau đó. Trong khi sản lượng lúa gạo chỉ tăng nhẹ, ngành chăn nuôi và thủy sản tăng trưởng 4,2%.

Do giá dầu và giá hàng hóa quốc tế thấp, lạm phát vẫn duy trì ở mức 1,6% trong năm ngoái, chỉ tăng nhẹ so với mức 1,3% trong năm 2015.

Tăng trưởng nhập khẩu hàng hóa đã sụt giảm thêm xuống khoảng 6,7% vào năm 2016 so với mức giảm 5,8% vào năm 2015. Trong khi đó, xuất khẩu hàng hóa tăng 12,3% trong năm 2016, so với mức giảm 12,9% của năm trước. Thâm hụt tài khoản vãng lai

đã thu hẹp từ mức tương đương 16,8% GDP vào năm 2015 xuống còn 14,1% trong năm ngoái. Dự trữ ngoại tệ vẫn còn bấp bênh ở mức 814 triệu đôla Mỹ vào cuối tháng 12, hoặc tương đương mức trang trải cho 1,4 tháng nhập khẩu.

Một chương trình củng cố tài chính vốn bắt đầu vào năm 2014 đã gặp phải những vấn đề trong năm 2016 khi mức chi tiêu công vượt quá ngân sách và doanh thu không đạt được mục tiêu vì giá kim loại thấp, thu thuế không hiệu quả và không thu được các khoản nợ thuế khổng lồ. Do đó, thâm hụt ngân sách năm đã tăng lên gần 6% GDP, cao hơn 1 điểm phần trăm so với năm 2015.

Đối với chính sách tiền tệ, vào giữa năm 2015 Ngân hàng Trung ương Lào đã áp đặt mức trần lãi suất huy động và cho vay. Điều này đã khuyến khích sự tăng trưởng tín dụng nhanh hơn, tăng từ 16,8% năm 2015 lên 21% vào năm 2016. Đồng Kip vẫn ổn định so với đồng đô la Mỹ lẫn đồng baht Thái Lan.

### • Triển vọng kinh tế

Nhờ sự phục hồi vững chắc tại các nền kinh tế công nghiệp lớn và giá hàng hóa quốc tế tăng cao, tăng trưởng kinh tế ở Lào sẽ đạt 6,9% trong năm nay và 7,0% trong năm tới.

Doanh thu từ hoạt động xuất khẩu kim loại dự kiến sẽ tăng lên một chút, trong khi sản xuất nông nghiệp, nhất là lúa gạo, ngũ cốc và gia súc sẽ tăng mạnh hơn nữa nhờ việc khôi phục các hệ thống thủy lợi cũ và vận hành các hệ thống thủy lợi vừa hoàn thành cho phép trồng thêm vụ mùa khô.

Việc xây dựng các công trình thuộc dự án tuyến đường sắt nối thủ đô Vientiane với tỉnh Vân Nam, Trung Quốc đã bắt đầu từ ngày 25 tháng 12 năm 2016. Dự án trị giá 6,8 tỷ USD này sẽ giúp thúc đẩy ngành công nghiệp trong nước.

Khi tiến hành dự án này, Lào có thể thu hút thêm nhiều vốn đầu tư khác, cùng với nhiều cam kết đầu tư trực tiếp nước ngoài khác về xây dựng các nhà máy điện và khu thương mại và công nghiệp.

Lĩnh vực dịch vụ cũng sẽ tiếp tục sôi động trong năm nay và năm tới. Mặc dù mục tiêu của chính phủ nhằm thu hút 5 triệu du khách trong năm nay có vẻ khó đạt được, nhưng doanh thu du lịch có thể vẫn cao. Thành phần khách du lịch hiện đang trải qua một sự thay đổi đầy hứa hẹn, từ loại khách du lịch ngắn hạn, chi tiêu thấp đến từ các nước láng giềng chuyển sang loại khách du lịch dài hạn và chi tiêu cao từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Tây Âu và Bắc Mỹ.

Do hoạt động kinh tế trong nước mạnh lên cùng với giá dầu quốc tế tăng cao, tỷ lệ lạm phát có thể sẽ tăng dần lên đến 2,5% vào năm 2017 và 3% vào năm 2018.

Do tốc độ tăng trưởng cao hơn và lạm phát gia tăng, hoạt động nhập khẩu sẽ tăng trưởng nhanh hơn xuất khẩu. Nhập khẩu máy móc, thiết bị và vật tư cần thiết cho dự án đường sắt, các dự án thủy điện, và các đầu tư trực tiếp nước ngoài khác là những nhân tố tác động đến việc gia tăng nhập khẩu mạnh mẽ. Do đó, mức thâm hụt tài khoản vãng lai dự báo sẽ tăng lên 19% trong năm nay và 20% vào năm 2018. Do đó, các khoản dự trữ ngoại tệ eo hẹp sẽ không cải thiện nhiều trong thời gian tới.

Lào đang cần phải tiếp tục củng cố tài chính. Nhận thức được điều này, chính phủ Lào có kế hoạch cắt giảm thâm hụt ngân sách xuống dưới 5% trong năm nay, vì vậy ít có khả năng có các khoản kích thích tài chính hỗ trợ tăng trưởng trong thời gian sắp tới. Chính sách tiền tệ cũng bị hạn chế tương tự về khả năng mở rộng trong tương lai gần vì Hoa Kỳ dự kiến sẽ tăng lãi suất vào năm 2017 và 2018, và dự trữ ngoại hối thấp đã đặt nước Lào vào một vị thế khá nhạy cảm.

Lào đã trở thành một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất ở Đông Nam Á trong thập kỷ qua. Tăng trưởng nhanh cho phép quốc gia này đạt được mục tiêu của mình trong Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ nhằm giảm một nửa tỷ lệ nghèo đói vào năm 2015. Tuy nhiên, tỷ lệ giảm nghèo vẫn chưa tương xứng với sức mạnh tăng trưởng kinh tế.

Cụ thể là từ năm 2003 đến năm 2012, mỗi điểm phần trăm tăng trưởng GDP được gắn liền với mức giảm tỷ lệ đói nghèo trung bình không khả quan lắm là 0,47%, một tỉ lệ thuộc loại nhỏ nhất ở Đông Nam Á.

Tác động khiêm nhường của tăng trưởng kinh tế đối với tình trạng đói nghèo ở Lào chủ yếu là do mô hình tăng trưởng dựa chủ yếu vào các ngành đòi hỏi nhiều vốn cao độ như thủy điện và khai thác mỏ hơn là các ngành sử dụng nhiều lao động. Các khoản đầu tư vào khai thác mỏ và thủy điện tạo ra những khu vực tăng trưởng và thịnh vượng tách biệt, liên kết hạn chế với các khu vực còn lại của nền kinh tế. Ngay cả khi các ngành công nghiệp này phát triển nhanh chóng, cũng tạo ra ít công việc hơn so với các doanh nghiệp mới sản xuất các sản phẩm sử dụng nhiều lao động như hàng may mặc, giày dép và đồ điện tử tiêu dùng. Sự tách biệt này đã cản trở sự cắt giảm đói nghèo ngay cả khi có sự tăng trưởng GDP mạnh mẽ. Vì vậy, vấn đề then chốt để làm cho tác động của tăng trưởng trở nên toàn diện hơn trong tương lai là chuyển các nguồn lực tăng trưởng từ các ngành công nghiệp khai khoáng sang các ngành sản xuất sử dụng nhiều lao động.

Lào đang cần một chiến lược hai gọng kèm để mang lại sự chuyển đổi cơ cấu như vậy: tự do hoá môi trường kinh doanh và nâng cao trình độ cho các công nhân trẻ. Lào được xếp hạng 139 trong số 190 nền kinh tế trong khảo sát “Doing Business 2017” của Ngân hàng Thế giới, đứng sau tất cả các thành viên khác của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ngoại trừ Myanmar. Đất nước Lào xếp hạng thấp kém đặc biệt về các thủ tục và quy trình khởi nghiệp, kết nối điện lực, bảo vệ cô đồng thiếu số và giải quyết tình trạng mất khả năng thanh toán. Thiếu vắng khả năng tiếp cận tài chính cũng là một yếu tố khác cản trở các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong hoạt động sản xuất sử dụng nhiều lao động.

Do đó, chính phủ Lào cần phải tiến hành nhiều cải cách chính sách hơn nữa trong các lĩnh vực này nhằm thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào các ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động. Hơn nữa, do sự chênh lệch về trình độ và kỹ năng sớm muộn cũng sẽ hạn chế sự phát triển của ngành chế tạo hiện đại, và việc đầu tư nhiều hơn vào giáo dục và đào tạo sẽ phải đi theo với quá trình tự do hóa môi trường kinh doanh.

- **Thương mại Lào**

Theo tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế - ITC (Geneva) dựa trên số liệu thống kê UN COMTRADE, tổng khối lượng thương mại của Lào đã tăng mạnh trong suốt 5 năm gần đây, từ mức trên 3,64 tỷ USD vào năm 2012 vọt lên đạt trên 7 tỷ USD trong năm 2016. Mặc dù nền thương mại Lào luôn chịu thâm hụt trong những năm qua nhưng trong năm 2015 lại đạt mức thặng dư đáng kể với mức xuất siêu lên tới 665,07 triệu USD. Riêng trong năm 2016, kim ngạch xuất khẩu của Lào đạt trên 3,15 tỷ USD trong khi nhập khẩu đạt mức cao kỷ lục 3,88 tỷ USD, tạo ra mức thâm hụt kỷ lục: 726,54 triệu USD, cao nhất trong vòng 5 năm qua (2012-2016).

### Tình hình thương mại Lào trong thời kỳ 2012-2016 (triệu USD)

	2012	2013	2014	2015	2016
<b>Tổng cộng</b>	<b>3.645,47</b>	<b>5.884,85</b>	<b>5.338,78</b>	<b>6.763,47</b>	<b>7.037,42</b>
Xuất khẩu	1.704,15	2.592,81	2.639,89	3.714,27	3.155,44
Nhập khẩu	1.941,32	3.292,04	2.748,89	3.049,2	3.881,98
Cán cân thương mại	-237,17	-699,23	-109	665,07	-726,54

*Nguồn: Tính toán của ITC dựa trên thống kê UN COMTRADE*

Các đối tác thương mại chính của Lào gồm Thái Lan, Trung Quốc, Việt Nam, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức...

#### + **Xuất khẩu**

Hoạt động xuất khẩu của Lào tăng trưởng mạnh mẽ trong những năm qua, từ mức chỉ 1,7 tỷ USD vào năm 2012 đã nhanh chóng tăng lên đến mức 3,71 tỷ USD vào năm 2015 và đây là mức cao nhất trong suốt thời kỳ 2012-2016. Mức tăng trưởng xuất khẩu trung bình hàng năm trong thời kỳ 5 năm này vào khoảng 17%. Tuy nhiên, trong năm 2016 kim ngạch xuất khẩu đã giảm 15% so với năm trước, xuống còn 3,15 tỷ USD.

### Xuất khẩu của Lào sang các thị trường chính, 2012-2016 (triệu USD)

	2012	2013	2014	2015	2016
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.704,15</b>	<b>2.592,81</b>	<b>2.639,89</b>	<b>3.714,27</b>	<b>3.155,44</b>
Trung Quốc	97,74	363,4	709,92	751,91	1.264,82

Thái Lan	662,02	890,36	984,10	1.911,98	926
Việt Nam	192,08	322,83	427,32	702,78	506,8
Ấn Độ	56	514	2,95	15,29	87,27
Nhật Bản	22,17	24,42	54,0	65,07	57,04
Đức	13,02	13,18	71,77	28,88	50,78
Swaziland	0	0,081	0,357	0,978	31,26
UAE	1,54	1,14	0,265	9,54	28,58
Anh	0,475	15,77	42,36	17,62	24,84
Hoa Kỳ	0,851	6,48	25,65	20,35	19,14
Singapore	4,91	2,99	1,63	7,51	15,83
Bỉ	3,70	8,38	12,25	14,43	13,64

Nguồn: Tính toán của ITC dựa trên thống kê UN COMTRADE

Ngày trong năm 2016, với trị giá xuất khẩu lên tới 1,26 tỷ USD Trung Quốc đã vượt qua Thái Lan để trở thành thị trường xuất khẩu lớn nhất của Lào, chiếm tới 40,1% trong tổng xuất khẩu của nước này. Thái Lan, vốn là thị trường xuất khẩu hàng đầu truyền thống của Lào trong nhiều năm qua, đã tụt xuống hạng nhì với tổng trị giá 926 triệu USD, chiếm thị trọng 29,3% trong tổng XK của Lào, giảm mạnh 52% so với năm 2015. Xuất khẩu của Việt Nam sang Lào, chiếm tỷ trọng 16,1% tổng XK của Lào, cũng giảm đáng kể khoảng 28% so với năm 2015, xuống còn 506,8 triệu USD. Trong khi đó, ba đối tác xuất khẩu đạt mức tăng trưởng ấn tượng nhất là Swaziland (3.097%) và Ấn Độ (471%) và UAE (200%).

### Các thị trường xuất khẩu chính của Lào, 2016

	<b>Kim ngạch 2016 (triệu USD)</b>	<b>Cán cân thương mại 2016 (triệu USD)</b>	<b>Thị phần xuất khẩu (%)</b>	<b>Tăng trưởng 2012-2016 (%)</b>	<b>Tăng trưởng so với 2015 (%)</b>

<b>Tổng cộng</b>	<b>3.155,447</b>	<b>-726,53</b>	<b>100</b>	<b>17</b>	<b>-15</b>
Trung Quốc	1.264,82	531,71	40,1	79	68
Thái Lan	926	-1.447,9	29,3	15	-52
Việt Nam	506,8	104,21	16,1	31	-28
Ấn Độ	87,27	74,12	2,8	511	471
Nhật Bản	57,04	-25,53	1,8	33	-12
Đức	50,78	32,64	1,6	42	76
Swaziland	31,26	30,71	1		3.097
UAE	28,58	28,25	0,9	122	200
Anh	24,84	18,8	0,8	123	41
Hoa Kỳ	19,14	-0,3	0,6	109	-6

Nguồn: Tính toán của ITC dựa trên thống kê UN COMTRADE

Các loại hàng hóa xuất khẩu chính của Lào bao gồm năng lượng điện, quặng mỏ, đồng, hàng may mặc và các loại nông sản như ngũ cốc, cà phê, rau củ, thuốc lá...

### Các sản phẩm xuất khẩu chính của Lào – 2016

Mã HS		(USD triệu)	Tăng trưởng hàng năm 2012-2016 (%)	Tăng trưởng so với 2015- (%)
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.155,44</b>	<b>17</b>	<b>-15</b>
26	Quặng mỏ	980,869	13	528
74	Đồng và các sản phẩm đồng	349,266	-30	151
85	Máy móc thiết bị điện – điện tử	341,504	735	-43

22	Đồ uống, rượu, giấm	183,843	267	-2
08	Các loại quả, hạt	160,981	19	392
71	Đá quý, kim loại quý	134,995	-15	121
28	Hóa chất vô cơ, hợp chất kim loại quý, kim loại đất hiếm...	122,584	49	149
62	Hàng may mặc	106,515	890	153
07	Rau củ	101,683	47	213
40	Cao su và sản phẩm cao su	73,838	30	98
24	Thuốc lá	70,240	25	46
10	Ngũ cốc	59,488	-12	54
09	Cà phê, trà, gia vị...	58,488	-17	176
17	Đường, kẹo	49,707	-4	161

### + Nhập khẩu

Trong suốt thời kỳ 5 năm (2012-2016), nhập khẩu của Lào đã đạt mức tăng trưởng trung bình hàng năm là 14%. Kim ngạch nhập khẩu năm 2016 đã tăng mạnh tới 27%, đạt trên 3,88 tỷ USD, mức cao nhất trong nhiều năm qua.

#### Nhập khẩu của Lào với các đối tác chính, 2012-2016 (triệu USD)

	2012	2013	2014	2015	2016
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.941,32</b>	<b>3.292,04</b>	<b>2.748,89</b>	<b>3.049,2</b>	<b>3.881,98</b>
Thái Lan	804,52	2.182,90	1.700,07	1.318,71	2.373,90
Trung Quốc	463,45	511,21	465,87	1.000,82	733,10
Việt Nam	341,70	288,85	315,83	361,51	402,59

Nhật Bản	46,85	94,83	55,72	56,67	82,57
Hàn Quốc	40,27	91,18	25,40	12,20	66,74
Indonesia	2,78	7,20	7,78	2,75	51,77
Singapore	12,10	6,22	3,45	6,30	20,79
Hong Kong	1,38	1,35	25,74	9,15	20,24
Hoa Kỳ	6,26	9,87	13,60	23,02	19,44
Đức	10,10	17,18	7,89	45,94	18,14
Malaysia	3,62	8,73	16,92	9,15	15,05
Ấn Độ	3,65	14,27	3,61	31,93	13,15
Đài Loan	4,54	3,81	42,2	3,9	10,58
Úc	8,76	15,5	8,88	8,68	8,58

*Nguồn: Tính toán của ITC dựa trên thống kê UN COMTRADE*

Thái Lan luôn là nguồn cung ứng nhập khẩu hàng đầu cho Lào trong nhiều năm qua. Riêng trong năm 2016, Thái Lan đã chiếm thị phần áp đảo tới 61,2% trong tổng giá trị nhập khẩu của Lào, đạt kim ngạch trên 2,37 tỷ USD, tăng mạnh tới 80% so với năm trước. Các mặt hàng chủ yếu nhập khẩu từ Thái Lan gồm nhiên liệu, xe cộ, máy móc, đồ dùng và thiết bị điện – điện tử...

Trung Quốc là bạn hàng nhập khẩu lớn thứ nhì với kim ngạch đạt khoảng 733 triệu USD trong năm 2016, giảm 27% so với năm trước. Trung Quốc chủ yếu bán sang Lào các loại máy móc thiết bị điện, xe cộ, sắt thép, hàng tiêu dùng...

Việt Nam là nguồn cung ứng hàng lớn thứ 3 cho Lào, chủ yếu là nhiên liệu, xe cộ, sắt thép, đồ điện-điện tử... với kim ngạch đạt trên 400 triệu USD, tăng 11% so với năm 2015. Các nguồn cung ứng nhập khẩu khác gồm Nhật Bản, Hàn Quốc, Indonesia, Singapore, Hong Kong, Hoa Kỳ, Đức, Malaysia...

### Nhập khẩu của Lào trong năm 2016

	<b>Kim ngạch 2016 (triệu)</b>	<b>Cán cân thương mại 2016</b>	<b>Thị phần (%)</b>	<b>Tăng trưởng hàng năm</b>	<b>Tăng trưởng so với 2015</b>
--	-----------------------------------	----------------------------------------	-------------------------	-------------------------------------	----------------------------------------



	USD)	(triệu USD)		2012-2016 (%)	(%)
<b>Tổng cộng</b>	<b>3.881,98</b>	<b>-726,53</b>	<b>100</b>	<b>14</b>	<b>27</b>
Thái Lan	2.373,9	-1.447,9	61,2	18	80
Trung Quốc	733,11	531,71	18,9	17	-27
Việt Nam	402,59	104,21	10,4	6	11
Nhật Bản	82,57	-25,53	2,1	6	46
Hàn Quốc	66,75	-64,59	1,7	-10	447
Indonesia	51,77	-48,21	1,3	63	1,779
Singapore	20,79	-4,96	0,5	12	230
Hong Kong	20,24	-12,93	0,5	107	121
Hoa Kỳ	19,44	-0,30	0,5	37	-16
Đức	18,14	32,63	0,5	24	-61
Malaysia	15,05	-12,15	0,4	34	64
Ấn Độ	13,15	74,12	0,3	40	-59
Đài Loan	10,58	-3,15	0,3	19	171

*Nguồn: Tính toán của ITC dựa trên thống kê UN COMTRADE*

Năm 2016, kim ngạch nhập khẩu của Lào đã tăng 27% so với năm trước, đạt giá trị trên 3,88 tỷ USD. Các mặt hàng nhập khẩu chính là thiết bị điện – điện tử (tăng 61% so với 2015), tiếp đến là nhiên liệu (tăng 165%), phương tiện vận tải và phụ tùng (tăng 453%), máy móc cơ khí (tăng 193%), sắt thép (tăng 192%)...

### Các mặt hàng nhập khẩu chính của Lào, 2016

		triệu USD	Tăng trưởng hàng năm,	Tăng trưởng
--	--	-----------	-----------------------	-------------

			<b>2012-2016 (%)</b>	<b>so với 2015 (%)</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.881,98</b>	<b>14</b>	<b>27</b>
85	Máy móc thiết bị điện – điện tử	649,712	33	61
27	Nhiên liệu, khoáng sản...	599,221	-3	165
87	Xe cộ và phụ tùng	586,896	9	453
84	Máy móc, thiết bị cơ khí, phụ tùng...	357,984	-8	193
72	Sắt thép	173,059	4	192
73	Sản phẩm sắt thép	154,238	-1	53
22	Đồ uống, rượu, dấm	153,551	58	1,052
25	Muối, sulphur; đất đá; đá vôi, xi măng...	103,281	19	145
71	Đá quý, kim loại quý...	75,766	182	-49
39	Nhựa dẻo và sản phẩm nhựa	67,149	3	192
48	Giấy, bột giấy...	63,041	17	654
10	Ngũ cốc	60,517	84	9

*Nguồn: Tính toán của ITC dựa trên thống kê UN COMTRADE*

Nhìn chung, mặc dù ngân sách không đạt kế hoạch nhưng quản lý kinh tế vĩ mô, chính sách tài chính-tiền tệ vẫn trong tầm kiểm soát, chính sách ngoại tệ và tỷ giá được duy trì khá hợp lý, tình hình đầu tư, thương mại, sản xuất kinh doanh tiếp tục ổn định và có chiều hướng phát triển, môi trường đầu tư được cải thiện. Việc phát triển văn hóa xã hội, phát triển nông thôn, xóa nghèo gắn với công tác “3 xây” tiếp tục được thực hiện rộng khắp trên cả nước. Quan hệ quốc tế được mở rộng và nâng cao, tạo tiền đề tốt cho việc chuẩn bị tham gia Cộng đồng ASEAN (AEC) trong năm tới và tạo nền tảng cho việc thực hiện các mục tiêu thiên niên kỷ vào năm 2020.

## **Quan hệ ngoại giao – thương mại**

Lào có quan hệ thương mại với hơn 70 quốc gia và vùng lãnh thổ. Tính đến năm 2012, Lào đã kí hiệp định thương mại với 15 quốc gia/ vùng lãnh thổ, trong đó có Việt Nam. Các quốc gia khác mà Lào đã kí hiệp định thương mại là Trung Quốc, Mông Cổ, Myanmar, Hàn Quốc, Indonesia, Thái Lan, Philippines, Malaysia, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Campuchia, Argentina, Belarus, Kuwait.

### Môi trường đầu tư của Lào

Môi trường đầu tư của Lào đã thông thoáng hơn và đặc biệt thích hợp với khả năng, trình độ công nghệ cũng như vốn liếng của các nhà đầu tư Việt Nam.

Thế mạnh, tiềm năng cũng như những ưu đãi của Lào đã và đang giành cho các nhà đầu tư nước ngoài. Rừng chiếm 70% tổng diện tích đất nước Lào, tạo điều kiện vô cùng thuận lợi cho công nghiệp chế biến gỗ. Ngoài ra, Lào còn có thế mạnh lớn về thủy điện, khoáng sản, đất đai, môi trường; khu vực dịch vụ đặc biệt là vận tải, du lịch, khách sạn, tài chính, ngân hàng cũng có nhiều tiềm năng để phát triển mạnh mẽ. Chính phủ Lào hiện nỗ lực không ngừng trong công cuộc cải cách hành chính, đảm bảo môi trường chính trị, pháp lý, kinh tế tài chính ổn định, xây dựng cơ sở hạ tầng.

Mặc dù Lào rất giàu tiềm năng thiên nhiên, nhưng còn thiếu công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện của đất nước. Trong khi đó Việt Nam có nhiều kinh nghiệm phát triển, có đội ngũ lao động với trình độ tay nghề khá, nền kinh tế Việt Nam và Lào khá tương đồng, nên Việt Nam có thể giúp Lào hiệu quả trong phát triển thủy điện, khai mỏ, kinh tế nông lâm nghiệp .

Hiện nay thủ tục cấp phép đầu tư ở Lào đã được rút ngắn rất nhiều chỉ còn 15 ngày, 45 ngày, hoặc 60 ngày tùy vào quy mô dự án. Lào cũng cam kết thi hành chính sách "một cửa", giảm thiểu khó khăn về thủ tục hành chính cho doanh nghiệp nước ngoài.

Năm 2012, sau khi được chấp thuận gia nhập WTO, hiện nay Lào đang xây dựng môi trường đầu tư ngày càng thông thoáng hơn, hướng đến đáp ứng các cam kết của WTO. Môi trường đầu tư tại Lào vẫn còn khá hấp dẫn do nhiều nhân tố: tốc độ tăng trưởng thị trường cao, lực lượng lao động trẻ dồi dào với chi phí lao động thấp, độ tuổi bình quân 21, và chi phí cơ sở hạ tầng thấp (giá điện thấp nhất trong khu vực).

Hiện nay, Lào có chính sách ưu đãi miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, thủ công mỹ nghệ và dịch vụ... với mức ưu đãi khác nhau tùy theo khu vực. Có tổng cộng 3 khu vực khác nhau tùy theo điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, trình độ phát triển của nguồn nhân lực...; trong đó khu vực khó khăn nhất là vùng 1 – thuận lợi nhất là vùng 3 và số năm được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp khi đầu tư vào vùng 1 là cao nhất, tối đa có thể lên đến 10 năm. Đầu tư xây dựng bệnh viện, nhà trẻ, trường học các cấp, trung tâm nghiên cứu có thể được miễn tiền thuê đất đến 15 năm đối với vùng 1, tối đa 3 năm đối với vùng 3.

Chính phủ Lào đang hướng đến xây dựng một nền kinh tế tự do hơn. Giá cả dần tuân theo qui luật thị trường với hầu hết sản phẩm, tỉ giá đã được thả nổi và lĩnh vực kinh tế tư nhân đang tăng trưởng. Lào đang trên lộ trình cắt giảm các hạn ngạch thuế quan từ các quốc gia ASEAN khác xuống thấp hơn 5%, như tại Hiệp định thương mại tự do

ASEAN, và thuế quan đối với hầu hết sản phẩm giao dịch với các quốc gia khác ngoài ASEAN đang ở mức thấp hơn 20%.

### **Thách thức thị trường**

Dân số ít nên thị trường không đủ lớn để hấp dẫn một số ngành nghề kinh doanh thương mại

Chính phủ Lào cương quyết áp dụng các biện pháp để quản lý các nhà máy chế biến gỗ. Theo báo cáo, nhiều nhà máy lợi dụng việc chế biến gỗ để thu mua gỗ lậu. Những nhà máy vi phạm luật pháp sẽ bị đóng cửa.

Chính sách quản lý người nước ngoài lao động tại Lào tiếp tục được thực hiện sau khi đã làm thí điểm tại một vài địa phương. Theo chính sách này, những người nước ngoài lao động, kinh doanh tại Lào không có chứng chỉ tay nghề, đủ số vốn theo qui định (1,5 tỷ kíp) sẽ phải về nước.

Chính phủ Lào đã đặt mục tiêu trở thành một nhà nước pháp quyền vào năm 2020. Hiện tại, luật thương mại và hệ thống tòa án thương mại ở Lào vẫn đang phát triển và chưa minh bạch lắm. Tính bất khả xâm phạm của hợp đồng vẫn chưa được hiểu rõ ở Lào và các quyền sở hữu tài sản do chính phủ cấp phát có thể vẫn còn chông chéo hoặc mâu thuẫn với các quyền sở hữu khác.

Thủ tục hải quan đang được cải thiện nhưng vẫn còn chưa rõ ràng. Tốc độ thông quan đã được cải thiện đáng kể trong những năm gần đây nhờ áp dụng các thủ tục hải quan tự động, giảm từ mức trung bình 18 giờ trong năm 2010 xuống còn 11 giờ vào năm 2012. Chi phí để vận chuyển một container tiêu chuẩn giảm từ 2.100 USD xuống còn 1.900 USD vào năm 2013 nhưng vẫn còn cao gấp đôi mức trung bình của khu vực Đông Á và Thái Bình Dương.

Mặc dù chính phủ Lào đã có nhiều nỗ lực nhằm thiết lập "dịch vụ một cửa" đối với việc đăng ký và cấp giấy phép kinh doanh, các thủ tục đầu tư vẫn còn rườm rà và việc phê duyệt thường không diễn ra trong thời hạn hoặc quy định đã nêu.

Nguồn nhân lực chưa phát triển lắm ở Lào, nên người sử dụng lao động thường gặp khó khăn trong việc tìm kiếm và giữ chân những nhân viên có trình độ. Thị trường về công nhân lành nghề và phổ thông cực kỳ hạn hẹp. Một cuộc khảo sát của Ngân hàng Thế giới cho thấy gần một nửa số mẫu quảng cáo tìm người lao động có tay nghề thấp không hề thu hút được người nộp đơn.

Quản lý thuế luôn được coi là một trong những rào cản lớn nhất đối với hoạt động thương mại tại Lào trong các cuộc khảo sát các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Dự án "Dễ dàng kinh doanh" của Ngân hàng Thế giới đã xếp Lào đứng hạng 134 trong số 185 nền kinh tế thế giới.

Tham nhũng vẫn còn là một vấn đề lớn và nghiêm trọng cản trở hoạt động hiệu quả của nền kinh tế và xã hội Lào. Các đối thủ cạnh tranh đến từ các quốc gia không có các biện pháp chế tài pháp luật hoặc đạo đức đối với các hành vi tham nhũng thường có lợi thế lớn trong việc xin phép phê duyệt và cấp các quyền sở hữu của chính phủ.

## Cơ hội thị trường

Việc gia tăng thu nhập khả dụng, đặc biệt là trong tầng lớp có quyền tiếp cận với các ngành công nghiệp khai thác tài nguyên và giới trung lưu đang dần dần mở rộng cho thấy các ngành hàng tiêu dùng và dịch vụ sẽ tiếp tục tăng trưởng trong tương lai.

Chính phủ Lào đã mạnh mẽ cam kết biến đất nước Lào thành "nguồn cung ứng điện của khu vực Đông Nam Á" bằng cách khai thác thủy điện, và ở một mức độ nào đó là các nguồn năng lượng gió, năng lượng mặt trời và năng lượng nhiệt để xuất khẩu điện ra khắp khu vực. Ngành điện lực đã mở rộng cửa cho đầu tư nước ngoài và nhiều công ty quốc tế đã tham gia. Cơ sở hạ tầng thủy điện, truyền tải và phân phối điện sẽ là trọng tâm trong nỗ lực tăng cường đầu tư của chính phủ Lào vào việc phát triển ngành công nghiệp điện.

Ngành nông nghiệp cũng cho thấy nhiều hứa hẹn và là một ưu tiên của chính phủ Lào. Hiện nay, nguồn đất đai vẫn chưa được sử dụng hết. Mật độ dân số thấp ở Lào và các thị trường lớn về hàng nông sản và gia súc ở các thị trường lân cận đã thu hút nhiều nhà đầu tư mới đến khai phá các cơ hội trong lãnh vực nông nghiệp. Do vậy, đang tạo ra nhiều cơ hội xuất khẩu các công nghệ thu hoạch, trồng trọt và chế biến hiện đại, giúp ngành phát triển.

Nhiều công ty quốc tế đang thăm dò các khu kinh tế đặc biệt (SEZs) ở thành phố Vientiane và tỉnh Savannakhet. Các khu kinh tế tự do đưa ra rất nhiều chính sách khuyến khích và các ưu đãi thuế cho các nhà đầu tư tùy thuộc vào ngành. Các nhà đầu tư quốc tế đã bị thu hút bởi nguồn điện tương đối phong phú lại rẻ lẫn chi phí lao động thấp.

Chính phủ Lào đã xác định ngành du lịch, đặc biệt là du lịch sinh thái, là một khu vực chủ yếu phát triển trong tương lai. Lào đang cố gắng thu hút nhiều khách du lịch thượng lưu vào thị trường của mình và đã tự do hoá dịch vụ hàng không, giúp các chuyến bay đi và đến nước này thường xuyên và rẻ hơn.

Chính phủ Lào đã tự do hoá hoàn toàn lĩnh vực bán lẻ vào năm 2015, cho phép các cơ sở bán lẻ nước ngoài vào kinh doanh tại thị trường nội địa.

Cơ sở hạ tầng của Lào vẫn còn kém phát triển, hiện chỉ có một vài cây số đường sắt, ít đường bộ tốt, còn hệ thống y tế và cấp thoát nước vẫn chưa phát triển lắm. Chính phủ Lào có khả năng sẽ đầu tư mạnh mẽ hơn vào những lĩnh vực này trong những năm tới để đáp ứng mục tiêu thoát khỏi tình trạng “quốc gia kém phát triển nhất” vào năm 2020.

Lĩnh vực khoáng sản và khai thác mỏ, đặc biệt là đồng và vàng, chính là động lực chính cho sự tăng trưởng của Lào. Các nguồn tài nguyên khoáng sản khác bao gồm bauxite và potash.

## Chính sách mở cửa cho đầu tư nước ngoài

Một trong những chính sách phát triển kinh tế lớn của Chính phủ Lào là mở rộng cửa cho đầu tư nước ngoài. Chính phủ Lào cho phép thành lập các công ty, tổ chức kinh tế với 100% vốn sở hữu nước ngoài. Nhìn chung môi trường đầu tư của Lào còn còn chưa hấp dẫn, tuy nhiên cùng với quyết tâm của chính phủ, tình trạng này đang được

cải thiện. Lào là một trong những quốc gia có chỉ số minh bạch và thuận lợi trong kinh doanh được cộng đồng quốc tế đánh giá ở mức thấp.

### **Chiến lược xâm nhập thị trường**

Các công ty nước ngoài đang xem xét việc đầu tư vào Lào nên đến thăm đất nước này nhiều lần, do các mối quan hệ cá nhân là chìa khóa để tìm đối tác kinh doanh phù hợp tại Lào và tránh được những sai lầm đáng tiếc. Nhiều công ty nước ngoài có thể sử dụng đối tác hoặc đại diện Lào và nên tham khảo ý kiến tư vấn của các công ty luật đang hoạt động tại Lào.

Phòng Thương mại và Công nghiệp Lào có thể giúp bạn tìm kiếm các đối tác hoặc các nhà phân phối Lào phù hợp. Liên hệ: <http://www.lncci.laotel.com/>. Các doanh nghiệp nước ngoài cũng có thể xin gia nhập làm thành viên Phòng Thương mại và Công nghiệp Lào.

### **Cơ sở hạ tầng kinh tế**

Mặc dù tốc độ tăng trưởng cao nhưng Lào vẫn còn là một đất nước với cơ sở hạ tầng lạc hậu. Tại đây không có đường sắt, hệ thống đường bộ mặc dù đã được cải tạo nhưng vẫn đi lại khó khăn, hệ thống liên lạc viễn thông trong nước và quốc tế còn giới hạn, điện sinh hoạt chỉ mới có ở một số khu vực đô thị.

Truyền thông-thông tin: Tất cả báo chí đều được phát hành bởi chính quyền, kể cả hai tờ báo tiếng nước ngoài là tờ Thời báo Vientiane bằng tiếng Anh và tờ Le Renovateur bằng tiếng Pháp. Ngoài ra, Khao San Pathet Lao, hãng thông tấn chính thức, cũng phát hành các bản tin với phiên bản tiếng Anh và tiếng Pháp. Lào hiện có 9 nhật báo, 90 tạp chí, 43 trạm phát thanh và 32 trạm truyền hình hoạt động trên khắp cả nước.

Lào là quốc gia nằm sâu trong lục địa, không có đường thông ra biển và chủ yếu là đồi núi trong đó 47% diện tích là rừng; có một số đồng bằng nhỏ ở vùng thung lũng sông Mê Kông hoặc các phụ lưu như đồng bằng Vientiane, Champasak... 45% dân số sống ở vùng núi. Lào có 800.000 ha đất canh tác nông nghiệp với 85% dân số sống bằng nghề nông.

Lao Airlines vận hành các chuyến bay đến nhiều quốc gia Đông Nam Á, bao gồm cả Thái Lan, Việt Nam và Singapore. Mới đây hãng bắt đầu các chuyến bay đến Seoul. Lao Airlines cũng bay từ Viên-chăn đến Côn Minh (Vân Nam) và Quảng Châu, và từ Luông – pha – băng đến Xieng Thong.

Về hệ thống giao thông, Lào có hệ thống đường cơ bản nhưng đã cải thiện.

Với lưới điện viễn thông trong và ngoài hạn chế, hệ thống điện bao phủ 75% diện tích. Giá điện tại Lào được đánh giá là thấp nhất trong khu vực, với chỉ 0,04 – 0,14 USD/kwh.

Hiện nay, trong xu thế hợp tác phát triển kinh tế Nam – Nam (giữa các quốc gia đang phát triển với nhau), chính phủ Lào đang hợp tác với Thái Lan và Việt Nam đầu tư xây dựng hai tuyến hành lang kinh tế chính, là hành lang kinh tế Đông – Tây và tuyến hành lang kinh tế nối với vùng Đông Bắc Thái Lan. Tuyến Bắc – Nam chạy trên lãnh thổ Lào dài 421 km, nối phía Nam Trung Quốc với thủ đô Viên – chăn.



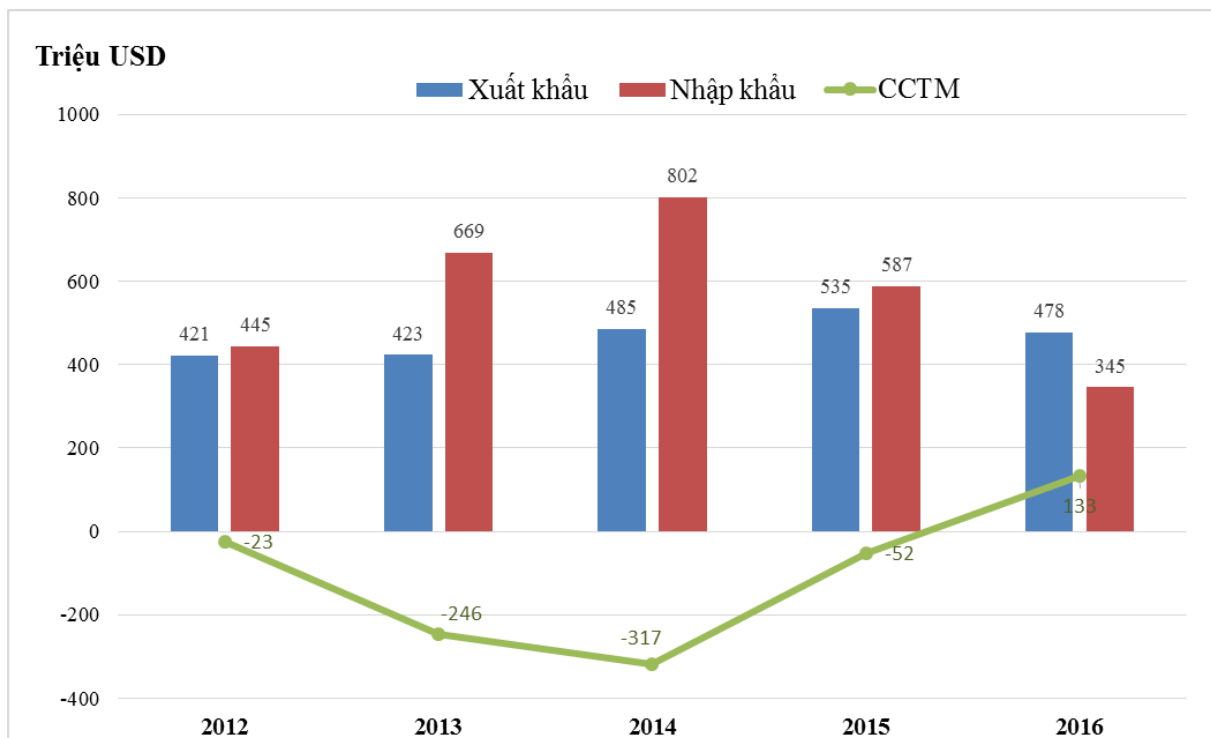
Khi xây dựng xong, tuyến đường cao tốc Bắc – Nam của mạng lưới đường cao tốc châu Á sẽ nối Trung Quốc, Myanmar, Lào, Việt Nam, Thái Lan và Campuchia. Lưu lượng hàng hóa trên sông Mê Kông bình quân mỗi năm là 260.000 tấn hàng giữa Trung Quốc, Thái Lan với Lào.

### Chương 3: Quan hệ kinh tế thương mại và đầu tư Việt Nam - Lào

#### Quan hệ thương mại với Việt Nam

Việt Nam và Lào luôn quan tâm đẩy mạnh mối quan hệ thương mại song phương giữa 2 quốc gia. Mặc dù tổng kim ngạch thương mại có nhiều biến động trong suốt 5 năm gần đây nhưng nhìn chung khối lượng thương mại đã tăng dần qua các năm. Trong suốt thời kỳ 2012-2016, kim ngạch thương mại song phương đã tăng lên đến mức cao nhất vào năm 2014, đạt khoảng trên 1,28 tỷ USD; trong đó Việt Nam xuất khẩu sang Lào trị giá 485 triệu USD và nhập khẩu khoảng 802 triệu USD, đạt mức thâm hụt cao kỷ lục 317 triệu USD.

#### Xuất nhập khẩu Việt Nam – Lào trong giai đoạn 2012-2016



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Theo báo cáo thống kê của Tổng cục Hải quan, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hoá sang thị trường Lào trong năm 2016 đạt khoảng 823 triệu USD, giảm 26,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, trị giá nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp Việt Nam có xuất xứ từ Lào đạt 345 triệu USD, giảm mạnh 41,1% so với năm trước. Trị giá xuất khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp Việt Nam sang thị trường Lào đạt 478 triệu USD, giảm 10,5% so với cùng kỳ năm trước. Như vậy, trong thương mại hàng hóa với thị trường Lào trong thời gian qua, lần đầu tiên Việt Nam có được mức thặng dư trị giá khoảng 133 triệu USD kể từ năm 2009.

Các mặt hàng chính Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Lào bao gồm: sắt thép các loại, xăng dầu các loại, phương tiện vận tải và phụ tùng khác... Trong khi đó, các



doanh nghiệp Việt Nam ưa chuộng nhập khẩu gỗ và sản phẩm từ gỗ, cao su, phân bón... có xuất xứ từ Lào.

### 10 nhóm hàng xuất khẩu lớn nhất sang Lào trong giai đoạn 2012-2016

Đơn vị tính: triệu USD

Tên nhóm mặt hàng chủ yếu	2012	2013	2014	2015	2016
Sắt thép các loại	108	79	91	118	76
Xăng dầu các loại	98	107	86	67	62
Phương tiện vận tải và phụ tùng	35	42	58	50	51
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	21	17	22	31	30
Sản phẩm từ sắt thép	15	14	19	28	28
Clanhke và xi măng	-	17	23	29	16
Sản phẩm từ chất dẻo	11	13	18	13	10
Phân bón các loại	17	19	14	7	9
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	4	4	4	8	9
Cà phê	0	1	0	2	9
Hàng hóa khác	111	110	152	183	178
<b>Tổng cộng</b>	<b>421</b>	<b>423</b>	<b>485</b>	<b>535</b>	<b>478</b>

Nguồn: Tổng cục Hải quan

### 5 nhóm hàng nhập khẩu lớn nhất từ Lào trong giai đoạn 2012-2016

Đơn vị tính: triệu USD

Tên nhóm mặt hàng chủ yếu	2012	2013	2014	2015	2016
Gỗ và sản phẩm gỗ	285	460	597	360	79
Cao su	13	29	31	40	51

Phân bón các loại	16	27	27	41	39
Quặng và khoáng sản khác	19	28	41	27	33
Kim loại thường khác	68	48	25	11	6
Hàng hóa khác	44	78	81	107	137
Tổng cộng	445	669	802	587	345

*Nguồn: Tổng cục Hải quan*

Tuy nhiên, hoạt động giao thương hàng hóa giữa Việt Nam và Lào vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của hai nước. Tổng kim ngạch hàng hóa xuất nhập khẩu với Lào trong nhiều năm qua chỉ chiếm một tỷ trọng rất nhỏ trong tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam (chỉ khoảng 0,3%). Về phía Lào, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Lào với Việt Nam chỉ chiếm khoảng 16% tổng trị giá giao dịch thương mại hàng hóa của nước này.

Theo tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC, Geneva) dựa theo số liệu của UN COMTRADE, tốc độ tăng trưởng giá trị nhập khẩu trung bình hàng năm của Lào với Việt Nam đạt mức 6% trong suốt thời kỳ 5 năm 2012-2016 và hàng hóa Việt Nam chiếm thị phần khá nhỏ trong tổng nhập khẩu của Lào năm 2016 - chỉ vào khoảng 10%. Trong khi đó, tốc độ tăng trưởng giá trị xuất khẩu hàng năm của Lào sang Việt Nam đạt mức trung bình khá cao 31% trong giai đoạn 2012-2016, mặc dù có sự sụt giảm đến 28% trong năm 2016 so với năm trước. Tỷ trọng trị giá hàng xuất khẩu sang Việt Nam trong tổng xuất khẩu của Lào chỉ đạt khoảng 16,1% trong năm 2016, kém xa thị phần 40,1% của Trung Quốc và 29,3% của Thái Lan.

Theo số liệu thống kê sơ bộ từ Tổng cục Hải quan Việt Nam, tính từ đầu năm đến hết tháng 7/2017 Việt Nam đã xuất khẩu sang thị trường Lào 308,1 triệu USD, tăng 14,97% so với cùng kỳ năm trước.

Việt Nam xuất khẩu sang Lào chủ yếu các mặt hàng xăng dầu, sắt thép, phương tiện vận tải phụ tùng... trong nhóm hàng hóa xuất sang Lào thì xăng dầu là mặt hàng chủ lực, chiếm 18,2% tổng kim ngạch, đạt 56,2 triệu USD, tăng 65,78%. Đối với mặt hàng sắt thép, tuy đứng thứ hai về kim ngạch, nhưng tốc độ xuất khẩu mặt hàng này sang Lào lại suy giảm 14,67% tương ứng với 43,2 triệu USD. Đứng thứ ba là phương tiện vận tải, tăng 7,44%, đạt 29,1 triệu USD.

Nhìn chung, 7 tháng đầu năm nay, xuất khẩu sang thị trường Lào các mặt hàng đều có tốc độ tăng trưởng, chiếm 58,8% và ngược lại nhóm hàng với tốc độ suy giảm chiếm 41,1%.

Đáng chú ý, xuất khẩu than đá sang thị trường Lào thời gian này tăng mạnh đột biến, tăng 1486,7% so với cùng kỳ, tuy kim ngạch chỉ đạt 4,3 triệu USD. Ngoài mặt hàng than đá, một số mặt hàng khác xuất sang Lào thời gian này cũng có tốc độ tăng trưởng

khá như: Phân bón tăng 84,96%, sản phẩm từ chất dẻo tăng 82,51%. Ở chiều ngược lại, xuất khẩu kim loại thường và sản phẩm suy giảm mạnh, giảm 33,06%.

**Tình hình xuất khẩu sang thị trường Lào 7 tháng 2017 (ĐVT: USD)**

Mặt hàng	7 tháng 2017	7 tháng 2016	So sánh (%)
<b>Tổng cộng</b>	<b>308.175.060</b>	<b>268.040.924</b>	<b>14,97</b>
Xăng dầu	56.280.428	33.948.406	65,78
Sắt thép	43.268.935	50.705.054	-14,67
Phương tiện vận tải và phụ tùng	29.134.453	27.118.026	7,44
Sản phẩm từ sắt thép	21.564.138	17.391.876	23,99
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	15.944.641	14.841.523	7,43
Phân bón các loại	12.072.966	6.527.322	84,96
Sản phẩm từ chất dẻo	9.656.757	5.291.021	82,51
Clinker và xi măng	7.080.507	10.714.861	-33,92
Dây điện và dây cáp điện	5.603.134	4.975.517	12,61
Rau quả	5.101.234	3.328.494	53,26
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	4.521.808	5.060.781	-10,65
Than đá	4.321.656	272.368	1.486,70
Dệt may	3.913.402	4.125.419	-5,14
Gốm sứ	3.472.778	3.135.567	10,75
Kim loại thường khác và sản phẩm	2.826.734	4.222.653	-33,06
Giấy và các sản phẩm từ giấy	2.730.423	3.003.761	-9,10
Sản phẩm nội thất từ chất liệu khác gỗ	474.906	519.227	-8,54

*(Tính toán theo số liệu của TCHQ)*

Sau 55 năm chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao, Việt Nam và Lào luôn giữ vững mối quan hệ hữu nghị truyền thống và không ngừng được củng cố theo thời gian. Đặc biệt, sau khi Cộng đồng Kinh tế ASEAN hình thành cùng nhiều cơ hội và thách thức đặt ra đối với hợp tác giữa các nước thành viên ASEAN, quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa hai nước tiếp tục được khẳng định và phát huy.

Thương mại biên giới giữa Việt Nam-Lào thời gian qua đã có nhiều chuyển biến tích cực, thị trường được mở rộng, thu hút nhiều doanh nghiệp tham gia. Cùng với đó, nhu cầu xuất nhập khẩu hàng hóa ngày càng đa dạng, kim ngạch trao đổi hàng hóa tăng với tốc độ cao. Các cơ chế, chính sách cũng như thủ tục hành chính được hai bên quan tâm cải thiện, tạo môi trường thông thoáng thuận lợi cho trao đổi hàng hóa qua biên giới giữa hai nước.

Hơn nữa, các cơ sở hạ tầng cửa khẩu, hạ tầng thương mại cũng được Chính phủ hai nước quan tâm đầu tư, nâng cấp. Công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và các hành vi kinh doanh trái pháp luật được chính quyền địa phương phối hợp ngăn chặn hiệu quả.

Hoạt động thương mại biên giới tuy có phát triển thuận lợi nhưng chưa khai thác hết được lợi thế của thương mại biên giới và tương xứng với tiềm năng của mỗi địa phương. Hơn nữa, hành lang pháp lý về buôn bán qua biên giới của hai nước đang trong quá trình hoàn thiện nên hiệu quả pháp lý thấp, còn nhiều bất cập. Đây là lý do tại sao kim ngạch thương mại song phương giữa Việt Nam - Lào đến nay vẫn chưa đạt mục tiêu 2 tỷ USD như kỳ vọng.

Những hạn chế, bất cập dẫn đến quan hệ thương mại kém hiệu quả như: quy định vẫn còn chồng chéo, phát sinh nhiều thủ tục hành chính chưa phù hợp với đặc thù của hoạt động thương mại biên giới. Ngoài ra, vẫn còn nhiều bất cập trong tổ chức bộ máy quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động, hạ tầng thương mại biên giới.

Bên cạnh đó, hai bên vẫn chưa xây dựng, ký kết hiệp định thương mại hàng hóa và dịch vụ qua biên giới tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động giao thương qua các cửa khẩu biên giới. Điều này gây ảnh hưởng tới sự thống nhất đồng thuận, giải quyết một số vấn đề trong hoạt động thương mại biên giới giữa hai nước Việt Nam-Lào.

Hơn nữa, dù kim ngạch trao đổi hàng hoá liên tục tăng qua các năm nhưng chưa tăng mạnh và đồng đều trên cả tuyến biên giới, một số tỉnh có tiềm năng như Điện Biên, Sơn La, Kon Tum... nhưng cơ sở hạ tầng cửa khẩu, thương mại, giao thông chưa được đầu tư tương xứng.

Điều đáng lưu ý là việc phối hợp trong chống buôn lậu và gian lận thương mại còn nhiều hạn chế. Sở dĩ vậy bởi do địa hình, phân bố dân cư kèm theo những khó khăn về kinh tế của vùng biên giới. Ngoài ra còn một nguyên nhân khác nữa là sự chồng chéo, vướng mắc trong các văn bản quy định của pháp luật và sự khác biệt trong chính sách quản lý của mỗi nước.

Để đẩy mạnh quan hệ thương mại Việt Nam-Lào, hai bên cần đơn giản thủ tục quản lý biên giới nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc xúc tiến thương mại. Ngoài ra, Việt Nam- Lào phải xây dựng cơ chế phối hợp để việc trao đổi thông tin gắn với việc quản

lý công tác thương mại biên giới được diễn ra nhanh chóng giúp giải quyết kịp thời các vấn đề tồn đọng.

Đặc biệt là thúc đẩy các thành phần kinh doanh tham gia vào việc phát triển thương mại biên giới và xây dựng chợ biên giới, nhất là chợ vùng biên, nằm trong kế hoạch tổng thể phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt – Lào 2020.

Bộ Công Thương đã thống nhất việc tiếp tục phối tổ chức thực hiện dự án “Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam - Lào đến năm 2020” trên cơ sở quy hoạch đã được mỗi bên phê duyệt. Đồng thời, phối hợp nghiên cứu lập quy hoạch tổng thể phát triển thương mại biên giới chung giữa hai nước Việt Nam - Lào giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

Đặc biệt, hai bên sẽ nghiên cứu đề xuất lên Chính phủ mỗi nước về khả năng thành lập cũng như hỗ trợ đầu tư nâng cấp các cặp cửa khẩu, khu hợp tác kinh tế dọc tuyến biên giới Việt Nam - Lào.

Dự kiến, hai bên sẽ triển khai đồng bộ có hiệu quả hiệp định thương mại mới và hiệp định thương mại biên giới, phối hợp nghiên cứu và xây dựng đề án tổng thể phát triển thương mại Việt Nam-Lào giai đoạn 10 năm (2017-2026).

Nhằm thúc đẩy các hoạt động thương mại tại các tỉnh biên giới, Bộ Công Thương sẽ tăng cường trao đổi các đoàn tiếp xúc, quan hệ cùng hợp tác đầu tư giữa các doanh nhân Việt Nam và Lào.

Cùng đó, xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển thương mại biên giới để quảng bá, thu hút tài chính của các nước trong khu vực và quốc tế nhằm xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống của cư dân ở khu vực biên giới hai nước.

Hiện nay, trên toàn tuyến biên giới Việt Nam - Lào có 8 cặp cửa khẩu quốc tế, 7 cửa khẩu chính, 18 cửa khẩu phụ và nhiều đường mòn, lối mở, thành lập được 9 khu kinh tế cửa khẩu nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển thương mại, dịch vụ của các tỉnh biên giới giữa hai nước.

8 cặp cửa khẩu quốc tế, bao gồm:

- Cửa khẩu Tây Trang (Sop Hun) thuộc tỉnh Điện Biên
- Cửa khẩu Na Mèo (Nậm Xôi) thuộc tỉnh Thanh Hoá
- Cửa khẩu Nậm Cắn (Nậm Khan) thuộc tỉnh Nghệ An
- Cửa khẩu Cầu Treo (Nam Phao) huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
- Nam Giang - Đắc Tà Oóc thuộc tỉnh Quảng Nam
- Cửa khẩu Cha Lo (Na Phao) thuộc tỉnh Quảng Bình
- Cửa khẩu Lao Bảo (Daen Savanh) thuộc huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị
- Cửa khẩu Pờ Y (Phou Keua) huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum

## Chương 4: Bán sản phẩm và dịch vụ tại Lào

### Sử dụng đại lý, nhà phân phối

Tuyển dụng một đại lý của Lào hoặc tìm kiếm một đối tác kinh doanh của Lào là một phương pháp thường được sử dụng để phát triển các mối liên hệ với các doanh nghiệp, khách hàng và quan chức chính phủ Lào. Ngoài ra còn có thể tuyển dụng Việt kiều đang sinh sống tại Lào để hỗ trợ khởi nghiệp kinh doanh. Hiện có nhiều công ty xuất nhập khẩu đặt trụ sở tại Vientiane và các thành phố nằm gần các cửa khẩu biên giới thuộc các tỉnh Luang Namtha, Bokeo, Bolikhamxay, Khammouane, Savannakhet và Champasack.

Hầu hết các công ty xuất nhập khẩu đều không có đủ điều kiện để phân phối quy mô lớn. Các công ty nước ngoài đang tìm kiếm nhà phân phối hoặc đại lý tại một tỉnh cụ thể nên liên hệ với chi nhánh của Phòng Thương mại và Công nghiệp Quốc gia Lào (LNCCI) - <http://www.laocci.com> và Sở Thương mại và Đầu tư của tỉnh để được hỗ trợ thẩm định các đối tác kinh doanh khả thi.

### Thành lập văn phòng

Lào đang xem xét ban hành các quy định mới về đầu tư nhằm đơn giản hóa và làm rõ các thủ tục đầu tư vốn thường khó hiểu và được thực thi không nhất quán. Nói chung, các nhà đầu tư nước ngoài muốn thành lập các cơ sở hoạt động tại Lào phải có giấy phép đầu tư và kinh doanh nước ngoài, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và giấy chứng nhận đăng ký thuế.

Có ba loại hình đầu tư ở Lào như sau:

- Kinh doanh tổng hợp
- Các thoả thuận nhượng quyền
- Các khu kinh tế đặc biệt hoặc chuyên ngành (SEZs)

Các bước cần thiết để mở một văn phòng phụ thuộc vào loại hình đầu tư. Đối với các thoả thuận nhượng quyền, trước tiên các nhà đầu tư cần đệ trình dự án cho bộ phận "Dịch vụ một cửa" của Cục Xúc tiến Đầu tư (IPD) thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI). Đối với các khoản đầu tư chung, các dự án phải được gửi đến bộ phận dịch vụ một cửa của Cục Đăng ký và Quản lý Kinh doanh nghiệp Tổng hợp thuộc Bộ Công Thương. Các khoản đầu tư vào các khu kinh tế đặc biệt và các khu kinh tế chuyên ngành phải liên hệ với Bộ phận Thư ký của Ủy ban Quốc gia về các Khu Kinh tế Đặc biệt trực thuộc Văn phòng Thủ tướng hoặc bộ phận dịch vụ một cửa thuộc khu kinh tế đặc biệt đó.

Ba cơ quan này sẽ sàng lọc các dự án về tính khả thi tài chính và kỹ thuật trước khi chuyển cho các bộ ngành liên quan xem xét. Tùy theo quy mô đầu tư, các dự án sẽ được gửi đến Văn phòng Thủ tướng Chính phủ hoặc "Văn phòng Chính phủ" để xét duyệt. Ngoài giấy phép đầu tư, nhà đầu tư nước ngoài có thể phải xin thêm các giấy phép khác, bao gồm: giấy đăng ký kinh doanh hàng năm từ Bộ Công Thương; Giấy

đăng ký thuế từ Bộ Tài chính; đăng ký logo doanh nghiệp tại Bộ Công an; giấy phép của mỗi bộ ngành liên quan đến dự án đầu tư (ví dụ: liên quan đến hoạt động sản xuất, liên hệ Bộ Công thương; phát triển ngành điện luận hệ với Bộ Năng lượng và Khai khoáng); các giấy phép hợp pháp của chính quyền địa phương; và cả giấy phép xuất nhập khẩu, nếu cần. Quá trình xin được giấy phép cần thiết có thể gặp trở ngại, đặc biệt là ở các khu vực xa thủ đô. Chính phủ sẽ phúc đáp các đề án đầu tư mới trong vòng 15-45 ngày làm việc, mặc dù trên thực tế thường không đáp ứng được thời hạn này. Các doanh nghiệp nước ngoài phải bắt đầu hoạt động kinh doanh trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được giấy phép đầu tư, nếu không giấy phép sẽ mất hiệu lực.

### **Nhượng quyền kinh doanh**

Lào không có luật quy định cụ thể về nhượng quyền kinh doanh. Nhượng quyền kinh doanh pizza và kem mới bắt đầu vào năm 2009.

Nhượng quyền thương mại khá phổ biến ở các khu vực đô thị của Lào với nhiều đại diện các chuỗi kinh doanh thuộc khu vực và toàn cầu đang hoạt động trên thị trường. Các công ty kinh doanh khách sạn, cho thuê xe ô tô, thực phẩm và đồ uống đã thâm nhập thành công vào thị trường Lào, họ thường là những doanh nghiệp đã gặt hái thành công ở những nơi khác như Thái Lan hoặc Việt Nam.

### **Tiếp thị trực tiếp**

Triển vọng của hoạt động tiếp thị trực tiếp ở Lào bằng các phương tiện điện tử đang ngày càng rõ ràng, với ước tính 89% tổng dân số là các thuê bao điện thoại di động di động, và tỉ lệ thâm nhập internet đang phát triển nhanh chóng, đặc biệt là ở các khu đô thị. Mặc dù mạng lưới đường bộ đang được cải thiện nhưng phạm vi hoạt động bưu chính vẫn còn hạn chế. Tỷ lệ biết chữ chính thức được ước tính là 80% đối với những người trên 15 tuổi.

### **Liên doanh/ Cấp giấy phép**

Cẩn thận trong việc lựa chọn đối tác liên doanh phù hợp là rất quan trọng ở Lào. Cũng như các nước khác trong khu vực, các đối tác liên doanh có thể đóng góp các kiến thức về ngôn ngữ và văn hoá địa phương, các đầu mối liên lạc địa phương và tiếp cận các nguồn nhân lực. Các phong cách quản lý khác nhau, dị biệt về văn hoá và khó khăn trong việc thanh lý thỏa thuận kinh doanh với đối tác địa phương cũng có thể là những thách thức khi tiến hành các thỏa thuận liên doanh tại Lào.

Luật đầu tư nước ngoài của Lào công nhận các liên doanh, nhưng quy định các yêu cầu tối thiểu về tỷ lệ phần vốn đăng ký do nhà đầu tư nước ngoài đóng góp, với tỷ lệ phần trăm cụ thể thay đổi tùy thuộc vào ngành. Vốn góp bằng ngoại tệ phải được chuyển đổi sang đồng kip của Lào theo tỷ giá của Ngân hàng Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào vào ngày góp vốn.

Vốn đóng góp của phía đối tác nước ngoài có thể là ngoại tệ, máy móc, thiết bị, hàng tư liệu sản xuất, công nghệ và/hoặc kỹ năng và quản lý. Các đối tác Lào (kể cả chính phủ Lào) có thể đóng góp tiền, đất đai, quyền sử dụng nước, tài nguyên thiên nhiên và

hàng tư liệu sản xuất. Giá trị đầu vào và tài sản của mỗi bên được định giá theo tỷ giá trên thị trường quốc tế và được quy đổi thành đồng nội tệ theo tỷ giá hiện hành vào ngày góp vốn.

Việc sắp xếp xin cấp giấy phép cũng cần một đối tác Lào đáng tin cậy và các cơ hội cần được nghiên cứu kỹ lưỡng và tham khảo với chính phủ Lào và Phòng Thương mại và Công nghiệp Lào.

### **Bán hàng cho chính phủ**

Chính phủ Lào chính là nguồn tiêu dùng hàng đầu về hàng hoá và dịch vụ, nhưng các quy trình mua sắm không rõ ràng lắm. Ngân sách quốc gia được tăng cường mạnh mẽ bởi nguồn viện trợ phát triển nên trong các điều kiện thỏa thuận viện trợ, các nhà tài trợ thường khuyến khích chính phủ Lào mua sắm hàng hóa và dịch vụ từ các ngành của chính họ. Lào không phải là một bên tham gia hay là quan sát viên của Hiệp định về Mua sắm Chính phủ của WTO.

Khi có các cơ hội kinh doanh liên quan đến các cơ quan của chính phủ Lào gắn liền với các nhà tài trợ, các hợp đồng hỗ trợ thường được công bố mời thầu trên các tờ báo tiếng Anh trong nước như Vientiane Times - <http://www.vientianetimes.org.la> và KPL - <http://www.kplnet.net>. Các thỏa thuận tài trợ lớn bao gồm các dự án cơ sở hạ tầng được các ngân hàng phát triển đa phương gồm Ngân hàng Thế giới và Ngân hàng Phát triển Châu Á tài trợ.

Hầu hết các vụ mua sắm của chính phủ thường không được quảng bá và chào giá một cách công khai. Tuy nhiên, vẫn có các cơ hội thích hợp để bán hàng trực tiếp riêng rẽ cho các cơ quan chính phủ, ví dụ trong các lĩnh vực như viễn thông và hàng không trước đây.

### **Các kênh phân phối**

Nhìn chung, các công ty bán buôn xuất nhập khẩu thường nhập khẩu hàng hóa vào Lào và bán cho các nhà bán lẻ. Hàng hóa có thể đưa vào Lào bằng đường hàng không, đường bộ, hoặc một phần nhỏ bằng đường sông.

Cho đến nay chỉ có một tuyến đường sắt duy nhất dài khoảng 3,5 km đã bắt đầu hoạt động tại Lào vào năm 2009. Nhánh đường sắt này đi từ Nong Khai, đông bắc Thái Lan, băng ngang qua sông trên đất Thái Lan và đã khai trương các cơ sở giao nhận hàng hóa vào năm 2015.

Hệ thống đường bộ và cơ sở hạ tầng cơ bản còn yếu kém ở nhiều khu vực làm cho việc phân phối hàng hóa tại các vùng ngoài các thành phố chính như Vientiane, Luang Prabang, Savannakhet và Pakse gặp khó khăn, mất thời gian, và tốn kém.

Các công trình cải tạo đường bộ đang được tiến hành, với một số tuyến đường thuận lợi ở các tỉnh phía Bắc và dọc hành lang phía Nam nối kết Thái Lan, Lào và Việt Nam. Nhiều công ty có trụ sở tại Lào đang lựa chọn vận chuyển sản phẩm của mình tới các cảng nước sâu của Việt Nam vì những cải thiện về đường bộ - trong một số trường hợp – giúp cho tuyến đường trên trở nên kinh tế hơn so với việc đi về phía nam tới các cảng Thái Lan.



Các dịch vụ chuyên phát nhanh đã có ở Lào, mặc dù vẫn còn đắt đỏ và bị hạn chế do thiếu hệ thống địa chỉ chính thức. Hơn nữa, trong nhiều trường hợp, dịch vụ bưu chính của Lào phải hoạt động như là khâu trung gian.

### **Kỹ thuật bán hàng**

Các sản phẩm nước ngoài tại Lào nói chung đã có uy tín do kỹ thuật tinh xảo và chất lượng cao hơn hàng nội địa. Phần lớn hàng tiêu dùng được bán tại Lào là từ các quốc gia láng giềng. Các sản phẩm của nước ngoài có thể gặp khó khăn tại thị trường Lào do giá khá cao. Để cạnh tranh thành công, một số công ty nước ngoài đã kết hợp quảng cáo hằng ngày với các buổi hội thảo, chương trình đào tạo, triển lãm thương mại, các sự kiện ra mắt sản phẩm cho dành các nhà bán buôn và nhà phân phối, cũng như khách hàng. Mặc dù các yêu cầu ghi nhãn sản phẩm mới đang được xem xét, các sản phẩm Thái Lan có bao bì bằng tiếng Thái rất phổ biến ở Lào và hầu hết người Lào có học đều có thể đọc tiếng Thái, do đó cũng có thể sử dụng bao bì bằng tiếng Thái.

Tuy nhiên, các sản phẩm của nước ngoài mà trên bao bì đóng gói được dịch sang tiếng Lào hay các nguyên vật liệu thì thường được người sử dụng đón nhận nhiều hơn.

### **Thương mại điện tử**

Mặc dù lãnh vực thương mại điện tử đã được quan tâm ngày càng tăng nhưng vẫn chưa được sử dụng rộng rãi ở Lào, do hạ tầng viễn thông vẫn còn kém phát triển và tỷ lệ sử dụng dịch vụ ngân hàng và thẻ tín dụng còn thấp. Đa số người dùng internet trên toàn quốc truy cập web bằng các thiết bị di động. Việc truy cập Internet bằng rộng rất phổ biến ở Vientiane. Chính phủ Lào đã thông qua luật về các giao dịch điện tử vào năm 2012, mở đường cho sự phát triển thương mại điện tử trong tương lai.

### **Xúc tiến thương mại và quảng cáo**

Quảng cáo và xúc tiến thương mại là các công cụ tiếp thị quan trọng đối với sản phẩm của các công ty nước ngoài. Việc quảng cáo trên sóng truyền thanh và truyền hình, dạng in ấn, bằng SMS, trên các mạng truyền thông xã hội và trên internet đang được sử dụng rộng rãi ở Lào.

Vì gần như tất cả người dân Lào đều có ti vi riêng và xem quảng cáo của Thái, một chiến dịch quảng cáo uy tín và mạnh mẽ ở Thái Lan cũng có khả năng sẽ ảnh hưởng tích cực đến người tiêu dùng Lào.

Để tiếp cận được số đông thanh thiếu niên ở các trung tâm đô thị, các nhà quảng cáo ngày càng sử dụng nhiều hơn các phương tiện truyền thông xã hội và các trang web phổ biến. Nhiều công ty lớn quảng cáo trên các tờ báo và tạp chí địa phương, mặc dù số lượng phân phối đã bị thu hẹp bởi lượng độc giả của các trang web phổ biến trên Internet.

Nhiều công ty quảng cáo trên hai tờ báo của Lào như Vientiane Mai – một tờ báo tiếng Lào, và Vientiane Times – một tờ báo tiếng Anh. Dưới đây là danh sách tóm tắt

các tờ báo lớn, tạp chí kinh doanh, đài phát thanh, đài truyền hình và các công ty quảng cáo kinh doanh tại Lào:

- **Vientiane Times (tiếng Anh)**

Địa chỉ: Pangkham Rd. Vientiane, Lao PDR

P.O.Box: 5723

Điện thoại: (856) 21 216 - 364, 252629 or 217 - 593

Fax: (856) 21 216-365

Email: [info@vientianetimes.gov.la](mailto:info@vientianetimes.gov.la)

Website: <http://www.vientianetimes.com>

- **Pasaxon (tiếng Lào)**

Địa chỉ: 66 Setthathirath Street,

P.O. Box: 1110, Vientiane, Lao PDR

Điện thoại: (856) 21 212 - 466 or 212 - 470

Fax: (856) 21 212 – 470

Email: [infonews@pasaxon.org.La](mailto:infonews@pasaxon.org.La)

Website: <http://www.pasaxon.org.la>

- **Vientiane Mai Newspaper (tiếng Lào)**

Địa chỉ: 36 Rue Setthathirath,

P.O. Box: 989, Vientiane, Lao PDR

Điện thoại: (856) 21 212 - 623 or 212 - 624

Fax: (856) 21 215 - 989 or 212 - 989

Email: [admin@vientianemai.net](mailto:admin@vientianemai.net)

Website: [www.vientianemai.net](http://www.vientianemai.net)

- **Thông tấn xã Lào**

Địa chỉ: 80 Setthathirath Ave.

P.O. Box: 3770, Vientiane

Điện thoại: (856) 21 251 090, 215 - 402, 212 - 447 or 212 - 449

Fax: (856) 21 212 446, 251 090. MB: (856 - 20) 5400 219

E-mail: [kplnews@yahoo.com](mailto:kplnews@yahoo.com)

- **Đài tiếng nói quốc gia Lào kiêm Bộ thông tin và Văn hóa Rue Sethathirath**



Điện thoại:(856) 21 212 - 428, 212 - 429, 212 - 431, 212 - 432 or 212 - 433

Fax: (856) 21 212 430

Email: [nationalradio@hotmail.com](mailto:nationalradio@hotmail.com)

- **Lao National TV 1 and 3**

Địa chỉ: Chommany Neua village;

Xaythany District, Vientiane Capital. P.O.Box 3156

Điện thoại: (856) 21 412 183, 413766 - 7 và 710971

Fax: (856) 21 710 182

Email : [kinomaru24@yahoo.com](mailto:kinomaru24@yahoo.com)

## **Định giá**

Chính phủ Lào tiếp tục kiểm soát giá bán lẻ xăng và dầu diesel, cũng như một số các mặt hàng "nhạy cảm" khác. Khi Lào hướng đến việc trở thành thành viên WTO thì việc kiểm soát giá cũng như việc hạn chế nhập khẩu sẽ bị hạn chế triệt để. Mặc dù Chính phủ thường thảo luận về sự cần thiết kiểm soát giá lương thực chung, nhưng trên thực tế thị trường sẽ định giá cho loại thực phẩm đó. "Luật kinh doanh" ghi rõ một số lĩnh vực mà chính phủ dành quyền "kiểm soát chặt chẽ."

Thuế giá trị gia tăng có hiệu lực vào đầu năm 2009. Lào áp thuế VAT là 10% nhưng việc thu thuế không được đồng bộ. Hiện tại thuế này chỉ áp dụng cho một số ít các tập đoàn lớn.

## **Dịch vụ bán hàng/Hỗ trợ khách hàng**

Dịch vụ và hỗ trợ khách hàng dường như chỉ các công ty đa quốc gia có quy mô lớn như Toyota và Ford áp dụng, những công ty này rất được ủng hộ tại Lào. Nhìn chung, quan điểm đối với dịch vụ hậu mãi và hỗ trợ khách hàng, đặc biệt ở cấp độ bán lẻ, vẫn còn tương đối mới mẻ, chưa phổ biến lắm và đang trên đà phát triển theo hướng phong cách phương Tây.

## **Các hiệp hội kinh doanh chính**

Phòng Thương mại và Công nghiệp Lào là hiệp hội kinh doanh chính ở Lào. Một số tổ chức khác hoạt động liên quan đến các vấn đề kinh doanh ở Lào, bao gồm:

- Phòng Thương mại Hoa Kỳ tại Lào
- Hội đồng Doanh nghiệp Mỹ-ASEAN
- Phòng Thương mại châu Âu tại Lào
- Phòng Thương mại Úc tại Lào

Các tổ chức khác của nước ngoài khác bao gồm Việt Nam, Thái Lan, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và một số nước khác.

### **Thẩm tra kỹ càng**

Thẩm tra thận trọng là then chốt cho hoạt động kinh doanh thành công tại thị trường Lào. Các công ty nên thường xuyên đến Lào trước khi đầu tư để gặp gỡ cả với các đối tác tiềm năng và với các quan chức chính phủ có liên quan và nên làm việc với một luật sư tại địa phương.

### **Nguồn thông tin hữu ích**

- Phòng Thương mại Quốc gia Lào (LNCC): <http://www.laocci.com/>
- Quốc hội Lào (tiếng Anh): [www.na.gov.la/](http://www.na.gov.la/)
- Cục Xúc tiến Đầu tư - Bộ Kế hoạch và Đầu tư Lào: [www.investlaos.gov.la/](http://www.investlaos.gov.la/)
- UNDP: <http://www.la.undp.org/>
- Cổng thông tin thương mại đầu tư Lào:  
<http://www.laotradeportal.gov.la/index.php>

## Chương 5: Quy định và tiêu chuẩn thương mại

### Rào cản thương mại

Chính phủ Lào đã đơn giản hóa cơ cấu biểu thuế quan và đang dần sửa đổi các rào cản phi thuế quan. Lào đã đặt ưu tiên cao cho tiến trình tạo thuận lợi thương mại và là một trong những quốc gia phê chuẩn Hiệp định về Thuận lợi hoá Thương mại của WTO sớm nhất.

Theo các báo cáo, hiện các quan chức hải quan Lào vẫn tiếp tục thu thuế tùy tiện nhiều mặt hàng nhập khẩu, Các nhà nhập khẩu có quyền kháng cáo những quyết định thuế quan nếu họ cảm thấy không phù hợp.

### Các yêu cầu về xuất khẩu

- **Đăng ký**

Nếu bạn là một nhà nhập khẩu có nhu cầu xuất khẩu hàng hoá thương mại từ Lào trước hết bạn phải là một công ty đã đăng ký với Bộ Công Thương, Cục Đăng ký và Quản lý Doanh nghiệp.

- **Hàng xuất khẩu bị cấm**

Trước khi xuất khẩu hàng từ Lào bạn nên đảm bảo rằng hàng hóa của bạn không thuộc nhóm hàng cấm. Hàng hoá bị cấm không được phép nhập khẩu, xuất khẩu, chuyển tải quá cảnh, bán hoặc lưu thông tại Lào.

Danh mục hàng hoá không được xuất khẩu gồm cổ vật (tượng Phật, tượng thần và đồ vật linh thiêng, di sản quốc gia có giá trị lịch sử và văn hoá trên 50 năm trở lên), phân dơi.

Bạn nên tham khảo các bộ luật cụ thể và các quy định liên quan. Hàng hoá cấm xuất khẩu được liệt kê trong Thông báo số 0973, Phụ lục 1. Nếu chưa rõ, bạn nên tham khảo Cục Hải quan hoặc Cục Xuất Nhập khẩu (DIMEX) trực thuộc Bộ Công Thương.

- **Giấy phép xuất khẩu**

Đối với một số loại sản phẩm nhất định, cần phải có giấy phép xuất khẩu do DIMEX cấp. Tùy thuộc vào sản phẩm, giấy phép có thể là tự động hoặc không tự động. Các quy tắc về cấp phép được điều chỉnh bởi Thông báo số 0076 và bạn có thể tham khảo danh sách các sản phẩm cần phải được cấp phép trong Phụ lục của Thông báo này cũng như danh sách các chứng từ hỗ trợ cần thiết.

Nếu một sản phẩm thuộc diện không cần xin giấy phép hoặc đòi hỏi các biện pháp kỹ thuật vệ sinh/kiểm dịch động thực vật cụ thể, bạn có thể tiến hành xuất khẩu sản phẩm bằng cách trực tiếp nộp tờ khai cho Hải quan.

Vào tháng 2/2010, chính phủ Lào đã ban hành Nghị định về thủ tục cấp phép xuất

nhập khẩu hàng hoá thuộc diện quản lý, số 180 PMO, nhằm đáp ứng các quy định của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và Tổ chức Hải quan Thế giới (WCO). Lào cũng đã bắt đầu thực thi Thông báo Hàng hóa thuộc danh mục cấp phép XNK phi tự động và hàng hoá thuộc diện cấp phép XNK tự động, số 0067/Bộ Công Thương - DIMEX, ngày 13/01/2012. Để biết thêm thông tin, có thể liên hệ với Cục Quản lý Xuất nhập khẩu: <http://www.moc.gov.la/default.asp>.

- **Giấy chứng nhận xuất xứ**

Khi xuất khẩu hàng hóa, thông thường bạn cần phải có Giấy chứng nhận Xuất xứ của cơ quan có thẩm quyền. Đối với các quốc gia có thuế quan ưu đãi với Lào hoặc với ASEAN bạn có thể xin Giấy chứng nhận Xuất xứ từ Cơ quan Chứng nhận Xuất xứ thuộc Bộ Công Thương (<http://www.moc.gov.la>). Đối với tất cả các nước khác, Giấy chứng nhận Xuất xứ do Phòng Thương mại Quốc gia Lào (<http://www.laocci.com>) cấp.

- **Yêu cầu vệ sinh và kiểm dịch thực vật**

Nếu hàng xuất khẩu thuộc diện phải kiểm dịch vệ sinh và động thực vật, bạn sẽ phải tuân thủ các quy định đặc biệt liên quan đến những sản phẩm đó. Bạn có thể tìm hiểu những mặt hàng nào phải tuân thủ các yêu cầu này bằng cách truy cập trang web <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=tradeInfo/index>, rồi sử dụng tiện ích tìm kiếm trên trang tìm kiếm hàng hóa.

Bạn có thể cần phải có giấy phép của Bộ Nông Lâm nghiệp hoặc của Cục Chăn nuôi hoặc Cục Kiểm dịch thực vật tùy thuộc vào loại hàng định xuất khẩu. Mô tả chi tiết các thủ tục và chứng từ cần thiết có thể tìm hiểu tại trang web <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=SearchProcedure/index>.

Lào đã thành lập một bộ phận giải đáp SPS theo yêu cầu của Hiệp định SPS của WTO. Bạn có thể liên hệ Bộ phận giải đáp SPS nếu có bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến các yêu cầu vệ sinh và kiểm dịch động thực vật: <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=site/displayb&id=103#Top>

- **Các yêu cầu kỹ thuật**

Đối với một số loại sản phẩm nhất định, có thể cần phải có giấy phép chứng nhận rằng các sản phẩm này tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật đòi hỏi. Các quy định kỹ thuật này được quản lý bởi Bộ Khoa học và Công nghệ.

Bạn có thể tìm hiểu những mặt hàng nào phải tuân thủ các yêu cầu này bằng cách sử dụng các tiện ích tìm kiếm trên trang web: <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=tradeInfo/index>.

Mô tả chi tiết các thủ tục và tài liệu cần thiết cũng có thể được tìm thấy trên trang Thủ tục của trang web: <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=SearchProcedure/index>.

Lào đã thành lập Bộ phận Giải đáp TBT theo yêu cầu của Hiệp định SPS của WTO. Bạn có thể liên hệ Bộ phận Giải đáp TBT nếu có thắc mắc về các tiêu chuẩn kỹ thuật tại: <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=site/displayb&id=127#Top>

### • Khai báo xuất khẩu

Tất cả hàng hoá xuất khẩu từ Lào đều phải khai báo Hải quan.

Thực hiện khai báo xuất khẩu bằng cách nộp đơn ACDD đã được điền đầy đủ và ký tên cùng với các chứng từ hỗ trợ tối thiểu sau đây:

- Hoá đơn thương mại hoặc hợp đồng bán hàng của người cung cấp hàng hoá
- Các chứng từ vận chuyển như vận đơn đường biển hoặc vận đơn hàng không
- Phiếu đóng gói (nếu có)
- Giấy chứng nhận xuất xứ
- Giấy phép xuất khẩu hoặc các giấy phép do các bộ khác cấp tùy thuộc vào loại hàng hoá bạn đang xuất khẩu

Tờ khai có thể được nộp tại cơ quan hải quan khu vực của bạn và phải được nộp trong vòng 15 ngày kể từ ngày nộp các chứng từ vận tải cho Hải quan (ví dụ: bảng kê khai hàng hóa trên tàu - manifest) để thông báo hàng hoá đã đến cho Hải quan.

Hiện tại, hệ thống quản lý hải quan tự động Asycuda đã được lắp đặt và hiện đang hoạt động tại 11 cửa khẩu quốc tế như trạm Thanaleng, các cửa khẩu quốc tế Namphao, Deansavanh, Botean, Houayxay trạm kiểm soát biên giới Cầu Hữu nghị 2, cửa khẩu quốc tế Vangtao, Nam Leuang, trạm kiểm soát biên giới Hữu nghị 3, cửa khẩu quốc tế Wattay. Trong tương lai, Asycuda sẽ được triển khai tới tất cả các trạm biên giới khác trên toàn quốc. Cho đến thời điểm đó, tại các cửa khẩu này sẽ áp dụng Quy trình xuất khẩu chung.

### • Môi giới hải quan

Bạn có thể liên hệ với một người môi giới hải quan để thực hiện các thủ tục xuất khẩu thay cho bạn. Người môi giới hải quan có trách nhiệm thông quan hàng hoá tại biên giới thay cho chủ hàng. Họ có thể thực hiện các hoạt động nêu bên dưới và có các nghĩa vụ sau đây:

- + Thực hiện đầy đủ các thủ tục thông quan cần thiết theo quy định, bao gồm việc nộp hồ sơ hải quan, nộp tờ khai hải quan, thanh toán thuế và các nghĩa vụ khác, lấy hàng hoá ra khỏi kho hàng hoặc trạm kiểm soát thay cho chủ hàng
- + Liên hệ với Cơ quan Hải quan để đăng ký vào hệ thống khai báo điện tử
- + Khai báo chính xác hàng hoá với Cơ quan Hải quan và nộp các chứng từ bổ sung theo quy định và thủ tục Hải quan
- + Ký tên vào các tờ khai Hải quan chi tiết dưới dạng điện tử và / hoặc các định dạng khác theo ủy quyền của chủ hàng
- + Thay mặt chủ hàng thanh toán thuế và các nghĩa vụ khác

- + Tham gia kiểm tra hàng hoá với cơ quan Hải quan
- + Thay mặt chủ hàng chịu trách nhiệm với Cơ quan Hải quan về bất kỳ vi phạm nào liên quan đến Luật Hải quan hoặc luật lệ/quy định liên quan khác
- + Chịu trách nhiệm về chi phí vận chuyển, bốc dỡ, lưu kho và các chi phí khác phát sinh do kiểm tra hàng hoá
- + Mở container và các thùng hàng; đếm số lượng hàng hoá; cân đo hàng hoá theo yêu cầu của Cơ quan Hải quan

- **Thanh toán thuế**

Một khi tờ khai đã được nộp và được Hải quan chấp nhận, bạn sẽ được yêu cầu thanh toán mọi khoản thuế áp dụng.

- **Xuất khẩu tạm thời**

Hàng tạm xuất từ Lào để trưng bày, thí nghiệm, nghiên cứu, ... và sau đó được đưa lại về nước phải khai báo với Hải quan theo cách thông thường.

Đối với một số loại hàng hoá thuộc diện quản lý, cần phải có sự phê duyệt trước.

Hàng hoá xuất khẩu theo diện tạm xuất được hoãn thuế hải quan và các nghĩa vụ khác.

Cần phải nộp một tờ khai hải quan khi hàng hoá được tái nhập.

- **Miễn thuế xuất khẩu**

Để thúc đẩy việc xuất khẩu một số loại sản phẩm nhất định, bao gồm hầu hết các sản phẩm nông nghiệp, các sản phẩm khai thác từ nguồn tài nguyên thiên nhiên hoặc các sản phẩm chế tạo, các sản phẩm vừa nêu được miễn thuế hải quan. Tuy nhiên, một số loại sản phẩm phải chịu thuế xuất khẩu. Biểu thuế áp dụng cho các sản phẩm này được liệt kê theo phân loại Hàng hóa HS. Bạn có thể tìm hiểu mức thuế áp dụng cho một mặt hàng cụ thể bằng cách sử dụng tiện ích “Commodity Search” trên trang web: <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=tradeInfo/index>.

Nếu chưa rõ, bạn nên tham khảo Cục Hải quan hoặc Cục Xuất Nhập khẩu (DIMEX) trực thuộc Bộ Công Thương.

## **Các yêu cầu về nhập khẩu**

- **Đăng ký**

Một nhà nhập khẩu có nhu cầu nhập khẩu hàng hoá thương mại vào Lào, trước hết phải là một công ty có đăng ký với Cục Đăng ký và Quản lý Doanh nghiệp, Bộ Công Thương.

- **Hàng nhập khẩu bị cấm**



Hàng hoá cấm không được phép nhập khẩu, xuất khẩu, vận chuyển quá cảnh, bán hoặc lưu thông tại Lào. Theo Thông báo số 0973/MoIC.DIMEX ngày 25/05/2011 của Bộ Công Thương về các loại hàng hóa cấm xuất khẩu và nhập khẩu, danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu gồm hóa chất nguy hiểm cao độ dùng trong công nghiệp, các loại đạn dược và vũ khí (trừ các loại chất nổ công nghiệp và phương tiện chiến tranh), thuốc phiện, cần sa, ma túy, các ngư cụ hủy diệt, các sản phẩm khiêu dâm, giấy/mực in, máy in tiền, máy đúc tiền kềm). Bạn nên tham khảo luật pháp cụ thể và các quy định bao gồm những điều cấm. Hàng hoá cấm nhập khẩu được liệt kê trong Thông báo số 0973, Phụ lục 1.

Trước khi nhập khẩu vào Lào, bạn phải đảm bảo rằng hàng hoá đó có nguồn gốc rõ ràng, đúng mã sản phẩm, có hợp đồng mua bán thực tế và không phải là hàng cấm, cũng như không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Đối với sản phẩm động vật, không phải là động vật được liệt kê theo Công ước về Thương mại quốc tế các quần thể động thực vật hoang dã nguy cấp (CITES). Hàng hóa có thể nhập khẩu vào Lào được nêu rõ trong Chỉ thị số 00274/CD.

- **Giấy phép nhập khẩu**

Đối với một số loại sản phẩm nhất định, cần phải có giấy phép nhập khẩu do Cục Xuất Nhập khẩu (DIMEX) cấp. Tùy thuộc vào sản phẩm, giấy phép có thể là tự động hoặc không tự động. Các quy tắc về cấp phép được hướng dẫn trong Thông báo số 0076 và bạn có thể tìm thấy danh sách các sản phẩm cần xin cấp phép trong Phụ lục của thông báo này cũng như danh sách các chứng từ hỗ trợ cần thiết.

Nếu một sản phẩm không thuộc diện phải cấp phép hoặc chịu các biện pháp vệ sinh/kiểm dịch động thực vật hoặc kỹ thuật cụ thể, bạn có thể tiến hành nhập khẩu sản phẩm bằng cách nộp tờ khai trực tiếp cho Hải quan.

- **Yêu cầu Vệ sinh và Kiểm dịch Thực vật**

Nếu hàng hóa nhập khẩu thuộc diện phải chịu các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch động thực vật, bạn sẽ phải tuân thủ các quy định đặc biệt liên quan đến những sản phẩm đó. Bạn có thể tìm hiểu những mặt hàng nào phải tuân thủ các yêu cầu này trên trang web: <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=tradeInfo/index> bằng cách sử dụng các tiện ích tìm kiếm.

Thông thường, bạn có thể phải xin giấy phép từ Bộ Nông Lâm nghiệp, Cục Chăn nuôi hoặc từ Cục Kiểm dịch thực vật tùy thuộc vào loại sản phẩm định nhập khẩu. Mô tả chi tiết các thủ tục và chứng từ cần thiết có thể tìm thấy trên trang web <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=SearchProcedure/index>.

Lào đã thành lập một đầu mối giải đáp SPS theo yêu cầu của Hiệp định SPS của WTO. Bạn có thể liên hệ đầu mối giải đáp SPS nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến các yêu cầu vệ sinh và kiểm dịch động thực vật. Truy cập <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=site/displayb&id=103#Top>

- **Các yêu cầu kỹ thuật**

Đối với một số loại sản phẩm nhất định, có thể cần phải có giấy phép chứng nhận rằng các sản phẩm này tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật nhất định. Các quy định kỹ thuật này được quản lý bởi Bộ Khoa học và Công nghệ.

Bạn có thể tìm hiểu những mặt hàng nào phải tuân thủ các yêu cầu này trên trang web bằng cách sử dụng các tiện ích tìm kiếm trên trang web: <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=tradeInfo/index>. Mô tả chi tiết các thủ tục và các chứng từ cần thiết cũng có thể được tìm thấy trên trang web <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=SearchProcedure/index>.

Lào đã thành lập một đầu mối giải đáp TBT theo yêu cầu của Hiệp định TBT của WTO. Bạn có thể liên hệ Đầu mối giải đáp TBT nếu bạn có thắc mắc về các tiêu chuẩn kỹ thuật và tìm thấy các chi tiết liên lạc của đầu mối này tại <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=site/displayb&id=127#Top>.

### • Khai báo nhập khẩu

Tất cả hàng hóa nhập khẩu vào Lào phải được khai báo và nộp thuế trừ phi được miễn hoặc tạm hoãn.

Thực hiện khai báo nhập khẩu bằng cách nộp đơn ACDD đã được điền đầy đủ và ký tên cùng với các chứng từ hỗ trợ tối thiểu sau đây:

- + Hoá đơn thương mại hoặc hợp đồng bán hàng từ người cung cấp hàng hoá
- + Các chứng từ vận tải như vận đơn đường biển hoặc vận đơn hàng không
- + Phiếu đóng hàng (nếu có)
- + Giấy chứng nhận xuất xứ do người xuất khẩu cung cấp.
- + Bất kỳ giấy phép nhập khẩu hoặc các giấy phép do các bộ khác cấp tùy thuộc vào loại hàng hoá bạn đang nhập khẩu

Các tờ khai có thể được nộp tại cơ quan Hải quan khu vực của bạn.

Tờ khai phải được nộp trong vòng 15 ngày kể từ ngày nộp các chứng từ vận tải (ví dụ như manifest) cho Hải quan thông báo hàng đã đến cho Hải quan.

Hiện tại, hệ thống quản lý hải quan tự động Asycuda đã được lắp đặt và hiện đang hoạt động tại 11 cửa khẩu quốc tế như trạm Thanaleng, các cửa khẩu quốc tế Namphao, Deansavanh, Botean, Houayxay trạm kiểm soát biên giới Cầu Hữu nghị 2, cửa khẩu quốc tế Vangtao, Nam Leuang, trạm kiểm soát biên giới Hữu nghị 3, cửa khẩu quốc tế Wattay. Trong tương lai, Asycuda sẽ được triển khai tới tất cả các trạm biên giới khác trên toàn quốc. Cho đến thời điểm đó, tại các cửa khẩu này sẽ áp dụng Quy trình nhập khẩu chung.

Nếu không nộp tờ khai đúng thời hạn, người nhập khẩu có thể phải chịu một số hình thức phạt vạ (Luật Hải quan, Điều 24).

### • Khai báo trước

Để tạo thuận lợi cho quá trình thông quan hàng nhập khẩu, bạn có thể nộp tờ khai hải quan trước khi hàng đến. Việc này có thể được thực hiện trong vòng 7 ngày làm việc trước khi hàng hoá đến cửa khẩu theo các thủ tục giống như khai báo thông thường. Bạn có thể thanh toán thuế vào thời điểm hàng hoá đến.

- **Môi giới hải quan**

Bạn có thể liên hệ với một người môi giới hải quan để thực hiện các thủ tục xuất khẩu thay cho bạn. Người môi giới hải quan có trách nhiệm thông quan hàng hoá tại biên giới thay cho chủ hàng. Họ có thể thực hiện các hoạt động nêu bên dưới và có các nghĩa vụ sau đây:

- + Thực hiện đầy đủ các thủ tục thông quan cần thiết theo quy định, bao gồm việc nộp hồ sơ hải quan, nộp tờ khai hải quan, thanh toán thuế và các nghĩa vụ khác, lấy hàng hoá ra khỏi kho hàng hoặc trạm kiểm soát thay cho chủ hàng
- + Liên hệ với Cơ quan Hải quan để đăng ký vào hệ thống khai báo điện tử
- + Khai báo chính xác hàng hoá với Cơ quan Hải quan và nộp các chứng từ bổ sung theo quy định và thủ tục Hải quan
- + Ký tên vào các tờ khai Hải quan chi tiết dưới dạng điện tử và / hoặc các định dạng khác theo ủy quyền của chủ hàng
- + Thay mặt chủ hàng thanh toán thuế và các nghĩa vụ khác
- + Tham gia kiểm tra hàng hoá với cơ quan Hải quan
- + Thay mặt chủ hàng chịu trách nhiệm với Cơ quan Hải quan về bất kỳ vi phạm nào liên quan đến Luật Hải quan hoặc luật lệ/quy định liên quan khác
- + Chịu trách nhiệm về chi phí vận chuyển, bốc dỡ, lưu kho và các chi phí khác phát sinh do kiểm tra hàng hoá
- + Mở container và các thùng hàng; đếm số lượng hàng hoá; cân đo hàng hoá theo yêu cầu của Cơ quan Hải quan

- **Phân loại và định giá trị hàng hóa**

Thuế hải quan đối với hàng hoá nhập khẩu nộp theo tỷ lệ phần trăm giá trị khai báo. Thuế suất đối với hàng nhập khẩu vào Lào thay đổi tùy thuộc loại hàng hoá và nước xuất xứ.

Hàng hoá được phân loại theo Hệ thống hài hoà gồm 8 chữ số (HS) của Tổ chức Hải quan Thế giới (WCO). Việc phân loại thuế quan của Lào tuân thủ theo tiêu chuẩn AHTN của ASEAN (Danh mục Thuế quan Hải hoà của ASEAN).

Bạn có thể tham khảo Biểu thuế hải quan và các thuế suất của Lào trên trang web <http://www.laotradeportal.gov.la/index.php?r=tradeInfo/index>.

Bạn có trách nhiệm khai báo đúng chủng loại, xuất xứ, giá trị và số lượng hàng hóa nhập khẩu. Nếu chưa rõ, hãy liên hệ Cục Hải quan.

Cơ sở để tính thuế là giá trị giao dịch thực tế của hàng hoá (chứng minh bằng hoá đơn thương mại hoặc hợp đồng mua bán khác). Nếu giá trị của hàng hóa không thể tính toán theo phương pháp này, Hải quan sẽ sử dụng 5 phương pháp khác phù hợp với Điều 7 của Hiệp định chung về Thuế quan và Thương mại (GATT 1947) để tính giá trị hàng.

- **Thanh toán thuế**

Một khi tờ khai nhập khẩu đã được nộp và được Hải quan chấp nhận, bạn sẽ phải nộp một số khoản thuế. Tại các cửa khẩu biên giới lớn, bạn sẽ có thể nộp thuế tại một ngân hàng gần đó. Trình giấy biên nhận cho Hải quan để thông quan hàng hóa. Các trạm biên giới khác chỉ chấp nhận tiền mặt và bạn có thể nộp thuế cho thủ quỹ Hải quan.

- **Hàng hoá nhập khẩu theo chế độ lưu kho**

Hàng hoá có thể được nhập khẩu vào Lào theo chế độ lưu kho nếu bạn chưa có ý định giải phóng và đưa hàng vào lưu thông tại Lào ngay lập tức. Bạn sẽ được hoãn thuế trong suốt thời gian lưu hàng hoá trong kho và sẽ chỉ phải thanh toán thuế khi hàng hoá cuối cùng được đưa vào lưu thông.

Bạn phải nộp tờ khai nhập khẩu theo chế độ lưu kho hàng khi đưa hàng vào kho và nộp một tờ khai nhập khẩu thông thường khi bạn muốn đưa hàng vào lưu thông.

Có 4 loại kho được xếp vào chế độ lưu kho:

- + Kho ngoại quan là nơi lưu giữ hàng hoá tổng hợp có đặc điểm bình thường,
- + Kho tạm thời là nơi cất giữ hàng hoá dành cho các cửa hàng miễn thuế, có hợp đồng bảo đảm rằng hàng hoá sẽ được bán cho khách du lịch sang nước khác và được bán theo những quy định cụ thể.
- + Kho công nghiệp là nơi cất giữ hàng hoá để tạm xuất và tạm nhập để lắp ráp, cải tiến, gia công, sửa chữa rồi tái xuất;
- + Kho hàng đặc biệt là nơi lưu giữ một số loại hàng hoá nhất định, như:
  - Động vật sống;
  - Hàng hoá thuộc diện quản lý hoặc quản lý đặc biệt;
  - Hàng hoá có nguy cơ cao, nguy hiểm và không thích hợp để cất giữ trong các loại kho khác.

Bộ Tài chính chịu trách nhiệm phê duyệt việc thành lập và phát triển các quy định liên quan đến địa điểm thành lập, quản lý và thời gian lưu giữ hàng hoá tại từng loại kho.

- **Nhập khẩu tạm thời – quá cảnh**

Hàng hóa nhập khẩu với mục đích gia công, lắp ráp thành sản phẩm hoàn chỉnh, hoặc triển lãm và sau đó tái xuất khẩu, đều được miễn thuế.

## + **Quá cảnh**

Nếu muốn vận chuyển hàng hoá từ biên giới quốc tế sang một nước khác thông qua lãnh thổ Lào, bạn phải khai báo Hải quan theo thủ tục quá cảnh.

Một tờ khai nhập khẩu theo phương thức vận tải quá cảnh phải được nộp cho Hải quan khi hàng hoá đến biên giới Lào.

Tờ khai phải kèm theo các chứng từ sau:

- Hoá đơn thương mại hoặc hợp đồng bán hàng,
- Vận đơn
- Phiếu đóng hàng

Hàng hóa quá cảnh không phải chịu thuế nhưng người khai phải bảo đảm an toàn dưới hình thức chi phiếu hoặc thư bảo lãnh do một ngân hàng hoặc tổ chức tài chính phát hành với số tiền tương đương với thuế hải quan và các nghĩa vụ khác.

Hàng hóa quá cảnh phải theo đúng tuyến do Hải quan quy định.

Khi đến biên giới xuất, phải trình các chứng từ quá cảnh cho Hải quan. Nếu không có vấn đề gì, Hải quan sẽ cho phép hàng hoá rời khỏi lãnh thổ Lào và thư bảo lãnh sẽ hết hạn. Nếu bảo lãnh dưới hình thức chi phiếu, sẽ được hoàn trả cho người khai hải quan.

Các điều kiện, thủ tục và chứng từ cho hàng hóa quá cảnh vào CHDCND Lào được quy định cụ thể trong Quyết định số 1238/TF.DIMEX, ngày 23 tháng 6 năm 2015 về vận chuyển quá cảnh hàng hoá thuộc diện quản lý qua Lào.

## + **Nhập khẩu tạm thời**

Hàng hóa có thể được nhập khẩu theo chế độ nhập khẩu tạm thời trong các trường hợp sau:

- Hàng hoá cần thiết để sản xuất, gia công, lắp ráp, chuyển đổi hoặc sửa chữa các mặt hàng sau đó sẽ được tái xuất khẩu ("gia công nội địa")
- Xe cộ nhập khẩu để giám sát công trình hoặc cho chuyến đi du lịch hoặc thăm doanh nghiệp miễn là sẽ được tái xuất khẩu theo thời gian quy định
- Vật tư cần thiết cho mục đích giám sát dự án
- Tài liệu triển lãm, giáo dục hoặc khoa học

Đối với các loại hàng nhập khẩu nói trên, bạn phải nộp một tờ khai theo chế độ nhập khẩu tạm thời và không phải nộp thuế.

Tuy nhiên, trước khi nhập khẩu hàng hoá theo chế độ này, hãy liên hệ với Hải quan để có được lời khuyên sẽ cần những chứng từ nào cho trường hợp cụ thể của bạn.

Để nhập khẩu xe vào đất nước Lào để thăm viếng tạm thời, bạn cần phải khai báo theo chế độ nhập khẩu tạm thời cho Hải quan tại cửa khẩu. Bạn phải xuất trình giấy chứng nhận đăng ký hợp lệ cho chiếc xe đó. Xe nhập khẩu theo chế độ này phải được tái xuất khẩu trong khoảng thời gian quy định nếu không sẽ phải chịu phạt.

Đối với hàng hoá nhập khẩu để trưng bày, khoản ký quỹ cho Hải quan được hoàn lại khi hàng tái xuất.

### • **Nhập khẩu để tái xuất khẩu**

Nếu muốn nhập khẩu hàng hoá để tái xuất khẩu, bạn phải đáp ứng được các tiêu chí được nêu trong Chỉ thị về quản lý hàng nhập khẩu để tái xuất số 00274/CD, ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính như sau:

- + Có giấy đăng ký kinh doanh tương ứng với sự phê duyệt của các cơ quan liên quan, loại hình kinh doanh liên quan đến xuất nhập khẩu, dịch vụ vận tải...
- + Có quá trình hoạt động, tình hình tài chính tốt và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Chính phủ;
- + Có kho an toàn, phương tiện vận chuyển tiêu chuẩn, không có vấn đề về Hải quan hoặc thuế má khác.

Hàng hoá, vật phẩm có thể nhập khẩu để tái xuất phải có nguồn gốc, đúng mã sản phẩm, có hợp đồng mua bán thực tế và không phải là hàng hoá bị cấm, không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Đối với sản phẩm động vật, không phải là những động vật được liệt kê theo Công ước về thương mại quốc tế các loài động thực vật hoang dã (CITES).

Về các điều kiện, thủ tục và chứng từ về nhập khẩu hàng hoá để tái xuất và tạm xuất khẩu hàng hoá thuộc diện quản lý vào CHDCND Lào được quy định trong Quyết định số 1237/Cục XNK - Bộ Công Thương, ngày 23 tháng 6 năm 2015 về hàng hoá XNK tái xuất và tạm xuất khẩu hàng hoá thuộc diện quản lý.

### **Miễn thuế**

Việc miễn thuế hải quan và các nghĩa vụ khác áp dụng cho các cơ quan ngoại giao, cho hàng hoá nhập khẩu theo chương trình khuyến khích đầu tư của chính phủ hoặc cho một khu kinh tế nhất định, cho hàng hoá nhập khẩu khác trong một số trường hợp. Dưới đây là các loại hàng hoá được hưởng các miễn trừ này.

- Hàng hoá, xe cộ cho các cơ quan ngoại giao
- Hàng hoá và xe cộ của các tổ chức quốc tế hoặc các tổ chức phi chính phủ quốc tế được chấp thuận
- Một số loại mặt hàng khi thay đổi nơi cư trú (di chuyển nhà)
- Công chức hoàn thành nhiệm vụ, sinh viên tốt nghiệp từ nước ngoài và người nước ngoài muốn thường trú ngoài xe cộ còn được nhập khẩu miễn thuế các mặt hàng sau:
  - + Một số mặt hàng nhất định và với số lượng nhất định phi thương mại
  - + Đồ gia dụng
  - + Đồ thừa kế.
- Quà tặng khi thăm chính thức nước ngoài

- Hàng viện trợ nhân đạo
- Hàng viện trợ nước ngoài, vay, trả nợ của chính phủ
- Hàng hoá dùng cho mục đích tôn giáo (ví dụ như lễ nghi tôn giáo, xây dựng các địa điểm tôn giáo) có tài liệu xác nhận của tổ chức Phật giáo hoặc Mặt trận xây dựng Lào hoặc Bộ Thông tin và Văn hoá
- Hàng hoá, vũ khí, phương tiện vận tải đặc biệt dùng cho an ninh, quốc phòng,
- Mẫu và vật phẩm phục vụ nghiên cứu khoa học không có tính chất thương mại
- , nhập khẩu
- Một số mặt hàng nhất định được miễn hoặc giảm thuế và các nghĩa vụ khác theo Luật Khuyến khích đầu tư.
- Hàng hoá đưa vào, đưa ra khỏi vùng đặc quyền kinh tế, đặc khu kinh tế
- Hàng hoá bán cho khách xuất cảnh ở các cửa hàng miễn thuế được Bộ Tài chính cho phép

Đồ dùng cá nhân của hành khách đến Lào cũng được miễn thuế hải quan.

### **Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt hàng hóa từ Lào**

Nghị định 124/2016/NĐ-CP biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào vừa được Chính phủ ban hành.

Nghị định này ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định thương mại song phương giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào ký tại Viêng-chăn ngày 03/3/2015 (Hiệp định thương mại Việt Nam - Lào) và điều kiện được hưởng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định thương mại Việt Nam – Lào.

Ban hành kèm theo Nghị định này là Phụ lục I Danh mục hàng hoá có xuất xứ từ CHDCND Lào được hưởng ưu đãi giảm 50% thuế suất thuế nhập khẩu ATIGA (thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN) khi nhập khẩu vào Việt Nam; Phụ lục II - Danh mục hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ CHDCND Lào khi nhập khẩu vào Việt Nam không được hưởng ưu đãi thuế quan; Phụ lục III - Danh mục hàng hoá có xuất xứ từ CHDCND Lào được hưởng chế độ hạn ngạch thuế quan hàng năm khi nhập khẩu vào Việt Nam.

- **Giảm 50% thuế suất thuế nhập khẩu ATIGA**

Nghị định nêu rõ, hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ CHDCND Lào thuộc Danh mục hàng hóa quy định tại Phụ lục I được áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu bằng 50% thuế suất thuế nhập khẩu ATIGA quy định tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ban hành kèm theo Nghị định của Chính phủ ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN (Biểu thuế

ATIGA). Trường hợp mức thuế suất quy định tại Biểu thuế ATIGA cao hơn mức thuế suất quy định tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN) thì áp dụng giảm 50% theo mức thuế suất quy định tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi (MFN).

Hàng hóa nêu trên phải đáp ứng các điều kiện: Được nhập khẩu và vận chuyển thẳng từ CHDCND Lào vào Việt Nam; đáp ứng theo quy định của pháp luật hiện hành về Quy tắc xuất xứ áp dụng cho hàng hóa được hưởng ưu đãi thuế quan Việt Nam - Lào theo quy định và phải có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá mẫu S (C/O form S) do cơ quan có thẩm quyền của nước CHDCND Lào cấp theo quy định.

- **Áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0%**

Hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ CHDCND Lào, trừ hàng hoá nhập khẩu áp dụng chế độ hạn ngạch thuế quan, mà không thuộc Danh mục hàng hoá quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II được áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0% nếu đáp ứng các điều kiện quy định nêu trên.

Hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ CHDCND Lào thuộc Danh mục hàng hoá và số lượng hạn ngạch thuế quan quy định tại Phụ lục III khi nhập khẩu vào Việt Nam đáp ứng điều kiện quy định được hưởng chế độ hạn ngạch thuế quan với mức thuế suất thuế nhập khẩu 0% và thực hiện theo văn bản của Bộ Công Thương quy định việc nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan hàng năm đối với hàng hoá có xuất xứ từ CHDCND Lào.

Hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ CHDCND Lào thuộc Danh mục hàng hoá quy định tại Phụ lục III và đáp ứng các điều kiện quy định có số lượng nhập khẩu vượt số lượng hạn ngạch thuế quan quy định tại Phụ lục III, trừ mặt hàng lá thuốc lá và phế liệu lá thuốc lá nhập khẩu vượt số lượng hạn ngạch thuế quan thực hiện theo quy định, thì số lượng nhập khẩu vượt hạn ngạch được áp dụng thuế suất nhập khẩu bằng 50% thuế suất thuế nhập khẩu ATIGA.

Hàng hoá nhập khẩu có xuất xứ từ CHDCND Lào thuộc Danh mục hàng hoá quy định tại Phụ lục III nhưng không đáp ứng các điều kiện quy định có số lượng nhập khẩu vượt số lượng hạn ngạch thuế quan quy định tại Phụ lục III, trừ mặt hàng lá thuốc lá và phế liệu lá thuốc lá nhập khẩu vượt số lượng hạn ngạch thuế quan thực hiện theo quy định, thì số lượng nhập khẩu vượt hạn ngạch áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ATIGA.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 1/9/2016 đến ngày 3/10/2020.

## **Thuế nhập khẩu**

Hệ thống thuế nhập khẩu của Lào nhằm thúc đẩy nhập khẩu nguyên vật liệu đầu vào cho đầu tư và sản xuất mà vẫn bảo hộ nền sản xuất trong nước và hạn chế nhập khẩu hàng xa xỉ. Nhà đầu tư nước ngoài không phải đóng thuế nhập khẩu các loại máy móc và trang thiết bị góp vốn dành cho sản xuất, hoặc phụ tùng thay thế. Tại một số khu kinh tế đặc biệt, không phải đóng thuế đầu vào miễn là thành phẩm đều được xuất khẩu. Nguyên liệu và hàng hóa trung gian phục vụ cho xuất khẩu cũng được miễn



thuế. Nguyên liệu thô và hàng hóa trung gian nhập khẩu dùng cho ngành công nghiệp thay thế nhập khẩu có thể được đãi ngộ đặc biệt dựa trên thỏa thuận ưu đãi.

Thuế suất nhập khẩu ASEAN tiêu chuẩn dao động từ 0% đến 40%, trừ các nước không phải thuộc ASEAN và theo Danh mục Thuế quan của CHDCND Lào dựa trên Danh mục Thuế quan hài hòa ASEAN (AHTN 2012).

Thuế tiêu thụ đặc biệt dao động trong phạm vi từ 5% đến 90% đối với nhiều mặt hàng. Chính phủ Lào đã loại bỏ dần thuế doanh thu trong vài năm qua và thay thế bằng chế độ thuế giá trị gia tăng (VAT) mặc dù vẫn còn áp dụng không thống nhất. Thông tin thêm về thuế có thể được tìm thấy tại Cục Thuế, Bộ Tài chính, <http://www.mof.gov.la/?q=en/node/989>.

### **Biểu thuế nhập khẩu bình quân Lào áp dụng đối với các mặt hàng từ Việt Nam**

*Nguồn: Trade map 2017*

*Lưu ý: Thông tin chi tiết với từng mặt hàng xin xem trên trang web của Tổng cục Hải quan Lào*

<b>Mã HS</b>	<b>Tên sản phẩm</b>	<b>Mức thuế nhập khẩu bình quân đối với Việt Nam (%)</b>
'01	Động vật sống, các sản phẩm từ động vật	3
'02	Thịt và phụ phẩm dạng thịt ăn được sau giết mổ	5
'03	Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác	0
'04	Sản phẩm bơ sữa, trứng chim và trứng gia cầm; mật ong tự nhiên, sản phẩm ăn được gốc động vật, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác	4
'05	Sản phẩm gốc động vật, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác	1
'06	Cây sống và các loại cây trồng khác; củ, rễ và loại tương tự; cành hoa và cành lá trang trí	1
'07	Rau và một số loại củ, thân củ và rễ ăn được	4
'08	Quả và quả hạch ăn được; vỏ quả thuộc họ cam quýt hoặc các loại dưa	2
'09	Cà phê, trà, trà Paraguay và các loại gia vị	2
'10	Ngũ cốc	2
'11	Các sản phẩm xay xát: tinh bột; inulin; lúa mì	0

'12	Hạt dầu và quả có dầu; các loại ngũ cốc, hạt và quả khác; cây công nghiệp hoặc cây dược liệu; rơm, rạ và cỏ khô	0
'13	Nhựa cánh kiến đỏ; gôm, nhựa cây, các chất nhựa và các chất chiết xuất từ thực vật khác	0
'14	Vật liệu thực vật dùng để tết bện; các sản phẩm thực vật chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác	0
'15	Mỡ và dầu động vật hoặc thực vật và các sản phẩm tách từ chúng; mỡ ăn được đã chế biến; các loại sáp động vật hoặc thực vật	0
'16	Các chế phẩm từ thịt, cá hay động vật giáp xác, động vật thân mềm hoặc động vật thủy sinh không xương sống khác	2
'17	Đường và các loại kẹo đường	3
'18	Ca cao và các phế phẩm từ ca cao	0
'19	Chế phẩm từ ngũ cốc, bột, tinh bột hoặc sữa; các loại bánh	1
'20	Các chế phẩm từ rau, quả, quả hạch hoặc các sản phẩm khác của cây	1
'21	Các chế phẩm ăn được khác	0
'22	Đồ uống, rượu và giấm	1
'23	Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm; thức ăn gia súc đã chế biến	0
'24	Thuốc lá và nguyên liệu thay thế thuốc lá đã chế biến	5
'25	Muối, lưu huỳnh; đất và đá; thạch cao, vôi và xi măng	1
'26	Quặng, xi và tro	0
'27	Nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng; các chất chứa bi-tum; các loại sáp khoáng chất	2
'28	Hóa chất vô cơ; các hợp chất vô cơ hay hữu cơ của kim loại quý; kim loại đất hiếm, các nguyên tố phóng xạ hoặc các chất đồng vị	0
'29	Hóa chất hữu cơ	0
'30	Dược phẩm	0

'31	Phân bón	0
'32	Các chất chiết xuất làm thuốc nhuộm hoặc thuốc da; ta nanh và các chất dẫn xuất của chúng; thuốc nhuộm, thuốc màu và các chất màu khác; sơn và vécni; chất gắn và các loại matit khác; các loại mực	0
'33	Tinh dầu và các chất tựa nhựa; nước hoa, mỹ phẩm hoặc các chế phẩm dùng cho vệ sinh	0
'34	Xà phòng, các chất hữu cơ hoạt động bề mặt, các chế phẩm dùng để giặt, rửa, các chế phẩm bôi trơn, các loại sáp nhân tạo, sáp chế biến, các chế phẩm dùng để đánh bóng hoặc tẩy sạch, nến và các sản phẩm tương tự, bột nhào dùng làm hình mẫu, sáp dùng trong nha khoa và các chế phẩm dùng trong nha khoa có thành phần cơ bản là thạch cao	1
'35	Các chất anbumin; các dạng tinh bột biến tính; keo hồ; enzym	1
'36	Chất nổ; các sản phẩm pháo; diêm; các hợp kim tự cháy; các chế phẩm dễ cháy khác	11
'37	Vật liệu ảnh hoặc điện ảnh	0
'38	Các sản phẩm hóa chất khác	0
'39	Plastic và các sản phẩm bằng plastic	1
'40	Cao su và các sản phẩm bằng cao su	0
'41	Da sống và da thuộc	3
'42	Các loại sản phẩm bằng da thuộc; bộ đồ yên cương; các mặt hàng du lịch, túi xách và các loại đồ chứa tương tự; các sản phẩm làm từ ruột động vật (trừ tơ từ ruột con tằm)	0
'43	Da lông và da lông nhân tạo; các sản phẩm từ da lông và da lông nhân tạo	1
'44	Gỗ và các mặt hàng bằng gỗ; than từ gỗ	1
'45	Lie và các sản phẩm làm bằng lie	0
'46	Sản phẩm làm từ rơm, có giấy hoặc từ các vật liệu tết bện khác; các sản phẩm bằng liều gai và song mây	0
'47	Bột giấy từ gỗ hoặc từ vật liệu xơ sợi xenluloze khác; giấy loại hoặc các-tông loại (phế liệu và vụn thừa)	0

'48	Giấy và các-tông; các sản phẩm làm bằng bột giấy, bằng giấy hoặc bằng các-tông	1
'49	Sách, báo tranh ảnh và các sản phẩm khác của công nghiệp in; các loại bản thảo viết bằng tay, đánh máy và sơ đồ	0
'50	Tơ tầm	0
'51	Lông cừu, lông động vật loại mịn hoặc thô; sợi từ lông đuôi hoặc bờm ngựa và vải dệt thoi từ các nguyên liệu trên	0
'52	Bông	0
'53	Xơ dệt gốc thực vật khác; sợi giấy và vải dệt thoi từ sợi giấy	0
'54	Sợi filament nhân tạo	0
'55	Xơ, sợi staple nhân tạo	0
'56	Mền xơ, phớt và các sản phẩm không dệt; các loại sợi đặc biệt; sợi xe, sợi coloc, sợi xoắn thừng sợi cáp và các sản phẩm của chúng	0
'57	Thảm và các loại hàng dệt trải sàn khác	0
'58	Các loại vải dệt thoi đặc biệt; các loại vải dệt chần sợi vòng; hàng ren; thảm trang trí; hàng trang trí; hàng thêu	0
'59	Các loại vải dệt đã được ngâm tẩm, tráng, phủ hoặc ép lớp; các mặt hàng dệt thích hợp dùng trong công nghiệp	0
'60	Các loại mặt hàng dệt kim hoặc móc	0
'61	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc	0
'62	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc	1
'63	Các mặt hàng dệt đã hoàn thiện khác; bộ vải; quần áo dệt cũ và các loại hàng dệt cũ khác; vải vụn	0
'64	Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của sản phẩm trên	0
'65	Mũ và các vật đội đầu khác và các bộ phận của chúng	1
'66	Dù, batoong, gậy tay cầm có thể chuyển thành ghế, roi gậy điều khiển, roi điều khiển súc vật thồ kéo và các bộ phận của các loại hàng trên	0

'67	Lông vũ chế biến và các sản phẩm làm từ lông vũ chế biến; hoa nhân tạo; các sản phẩm làm từ tóc người	1
'68	Sản phẩm bằng đá, thạch cao, xi măng, aniăng, mi-ca hoặc các vật liệu tương tự	0
'69	Đồ gốm sứ	0
'70	Thủy tinh và các sản phẩm bằng thủy tinh	0
'71	Ngọc trai tự nhiên hoặc nuôi cấy, đá quý hoặc đá bán quý, kim loại quý, kim loại được dát phủ kim loại quý và các sản phẩm của chúng; đồ kim hoàn giả; tiền kim loại	0
'72	Gang và thép	0
'73	Các sản phẩm bằng sắt hoặc thép	0
'74	Đồng và các sản phẩm bằng đồng	0
'75	Niken và các sản phẩm bằng niken	0
'76	Nhôm và các sản phẩm làm bằng nhôm	0
'78	Chì và các sản phẩm bằng chì	0
'79	Kẽm và các sản phẩm bằng kẽm	0
'80	Thiếc và các sản phẩm bằng thiếc	2
'81	Kim loại cơ bản khác; gồm kim loại; các sản phẩm của chúng	1
'82	Dụng cụ, đồ nghề, dao, kéo và các bộ đồ ăn làm từ kim loại cơ bản, các bộ phận của chúng	0
'83	Hàng tạp hóa làm từ kim loại cơ bản	0
'84	Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và trang thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng	0
'85	Máy điện và thiết bị điện và các thiết bị của chúng; máy ghi và sao âm thanh, máy ghi và sao hình ảnh truyền hình và âm thanh; bộ phận và các phụ tùng của các loại máy trên	0
'86	Đầu máy xe lửa hoặc xe điện, thiết bị chạy trên đường xe lửa hay xe điện và các bộ phận của chúng; các bộ phận để cố định và ghép nối đường ray xe lửa hoặc xe điện và bộ phận của chúng; thiết bị tín hiệu giao thông bằng cơ khí (kể cả cơ điện)	0

	các loại	
'87	Xe cộ thiết bị chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, các bộ phận và phụ tùng của chúng	0
'88	Phương tiện bay, tàu vũ trụ và các bộ phận của chúng	10
'89	Tàu thủy, thuyền và các kết cấu nổi	0
'90	Dụng cụ, thiết bị và máy quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ tùng	0
'91	Đồng hồ cá nhân và đồng hồ thời gian khác; nhạc cụ; các bộ phận và phụ tùng của chúng	0
'92	Nhạc cụ, các bộ phận và phụ tùng của chúng	0
'93	Vũ khí đạn, các bộ phận và phụ tùng	30
'94	Đồ nội thất (giường, tủ bàn ghế ...) bộ đồ giường đệm, khung đệm, nệm và các đồ dung nhồi tương tự; đèn và bộ đèn chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác; biển hiệu được chiếu sáng; biển đề tên được chiếu sáng và các loại tương tự; các cấu kiện nhà lắp ghép	1
'95	Đồ chơi, dụng cụ dùng cho các trò chơi và thể thao; các bộ phận và phụ tùng của chúng	1
'96	Các mặt hàng khác	0
'97	Các tác phẩm nghệ thuật, đồ sưu tầm và đồ cổ	0

Theo Hiệp định thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ký tại thủ đô Vientiane ngày 03 tháng 3 năm 2015, các loại hàng hóa của Lào khi nhập khẩu vào Việt Nam sẽ được hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt, được nêu rõ trong 3 phụ lục đính kèm gồm:

- Phụ lục I - Danh mục hàng hóa có xuất xứ từ CHDCND Lào được hưởng ưu đãi giảm 50% thuế suất thuế nhập khẩu ATIGA (thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN) khi nhập khẩu vào Việt Nam.
- Phụ lục II - Danh mục hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ CHDCND Lào khi nhập khẩu vào Việt Nam không được hưởng ưu đãi thuế quan.
- Phụ lục III - Danh mục hàng hóa có xuất xứ từ CHDCND Lào được hưởng chế độ hạn ngạch thuế quan hàng năm khi nhập khẩu vào Việt Nam.

Theo đó các sản phẩm được hưởng ưu đãi giảm 50% thuế suất ATIGA gồm: trứng gia cầm (HS04.07), lúa gạo (10.06), đường mía (17.01), trong khi các sản phẩm hạt có dầu (12.07), nhựa thực vật (13.02), thuốc lá, xì gà (24.01, 24.02 và 24.03), xăng, dầu mỏ (27.09, 27.10), một số loại thuốc (30.06), pháo hoa (36.04), phế phẩm công nghiệp (38.25, 40.12), xe ô tô (87.02, 87.03), xe mô tô, xe đạp (87.11), vũ khí các loại... thuộc danh mục không được hưởng ưu đãi thuế quan khi nhập khẩu vào Việt Nam. Riêng lá thuốc lá chưa chế biến, phế liệu thuốc lá (HS24.01) và gạo (10.06) Lào được hưởng chế độ hạn ngạch thuế quan hàng năm khi nhập khẩu vào Việt Nam, với hạn ngạch nhập khẩu lá thuốc lá là 3.000 tấn và hạn ngạch nhập khẩu gạo là 70.000 tấn.

Chính phủ Lào bắt đầu áp dụng thuế giá trị gia tăng (VAT) vào tháng 1/2009. Để biết thêm thông tin về thuế giá trị gia tăng, thuế môn bài, thuế doanh thu, doanh nghiệp có thể liên hệ theo địa chỉ:

#### • Cục Thuế và Bộ Tài chính của Lào

Điện thoại: (856 - 21) 217 205

Fax: (856 - 21) 218.569

#### Các quy định và chứng từ nhập khẩu

Cổng Thông tin Thương mại Lào có đang tải thông tin cập nhật nhất về những yêu cầu và quy định nhập khẩu hàng hoá.

Đơn xin cấp giấy phép nhập khẩu phải được gửi tới cơ quan thương mại cấp tỉnh nơi công ty nhập khẩu đặt trụ sở hoạt động. Giấy phép xuất nhập khẩu có giá trị pháp lý trong suốt quá trình hoạt động của doanh nghiệp, nhưng nhà đầu tư phải định kỳ thông báo cho nhà chức trách khi họ muốn tiếp tục hoạt động kinh doanh. Chính phủ Lào quy định hạn ngạch nhập khẩu xe miễn thuế cho các doanh nghiệp và cá nhân đủ tư cách tiêu chuẩn.

Đối với hàng hoá nói chung, nhà nhập khẩu phải có các chứng từ sau đây cho mỗi chuyến hàng:

- Hoá đơn bán hàng;
- Phiếu đóng gói;
- Chứng từ vận tải;
- Vận đơn;
- Báo cáo thông quan
- Giấy phép nhập khẩu do các bộ liên quan cấp tùy thuộc vào chủng loại hàng hóa.

Những công ty nhập khẩu nguyên liệu cho hoạt động tái xuất cần phải có bộ hồ sơ chứng từ tương tự như các nhà nhập khẩu khác, ngoại trừ hợp đồng và giấy phép nhập khẩu. Các nhà nhập khẩu xe hơi, cả các cá nhân lẫn công ty, trừ trường hợp được hưởng chế độ miễn thuế, đều phải nộp thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế VAT và có khả năng cả thuế đối với hàng xa xỉ.

Các nhà xuất khẩu nên có các chứng từ sau đây khi nộp đơn xin khai báo xuất khẩu:

- Đơn khai báo xuất khẩu
- Giấy phép xuất nhập khẩu (đối với hàng hoá do bộ và chính phủ quản lý, ví dụ như kim cương thô hay kim cương đã qua chế tác)
- Hóa đơn hàng hóa
- Phiếu đóng gói
- Giấy chứng nhận xuất xứ và chứng nhận ưu đãi GSP nếu có
- Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với thực phẩm xuất khẩu
- Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp cho các sản phẩm công nghiệp.

Để nhập khẩu hoặc xuất khẩu dược phẩm, thực phẩm hoặc các sản phẩm hoá chất, ngoài các chứng từ nêu trên, người nhập khẩu phải có giấy phép của Phòng Quản lý Nhập khẩu Thực phẩm và Dược phẩm của Cục Thực phẩm và Dược phẩm thuộc Bộ Y tế. Cần phải tiến hành kiểm tra trước khi giao hàng đối với hàng xuất khẩu theo yêu cầu của quốc gia đến.

Để biết thêm thông tin, doanh nghiệp có thể liên hệ với cơ quan quản lý thực phẩm và dược phẩm, Cục quản lý thực phẩm và dược phẩm của Bộ Y tế, theo số fax và số điện thoại sau đây:

Tel: (856) 21 214 013 - 5, 213 496, 243 657, 222 626, 240 653, 951 096, 263 546

Fax: (856) 21 214 015

Email: [drug@laotel.com](mailto:drug@laotel.com)

### **Giấy chứng nhận xuất xứ**

Theo qui định mới, hàng nhập khẩu từ Lào về Việt Nam muốn hưởng thuế 0% phải có C/O mẫu S. Mới đây, Bộ Công thương vừa ra Thông tư số 08/2016/TT-BCT hướng dẫn thực hiện một số Điều của Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam và Lào. Hàng hóa nhập khẩu của thương nhân biên giới được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu theo Khoản 1 Điều 6 Hiệp định Thương mại biên giới Việt - Lào khi có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu S do cơ quan có thẩm quyền của Lào cấp.

Thông tư cũng quy định, thương nhân biên giới nhập khẩu hàng hóa về Việt Nam theo quy định tại Điều 7 và Khoản 2 Điều 13 Hiệp định, khi làm thủ tục nhập khẩu phải có 2 loại giấy tờ: Xác nhận hàng hóa theo dự án của nhà đầu tư Việt Nam do Sở Công Thương cấp tỉnh biên giới hoặc Phòng Công Thương cấp huyện biên giới của Lào cấp; xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của Lào về kiểm dịch y tế, động vật, thực vật, thủy sản, kiểm tra chất lượng và kiểm soát về an toàn thực phẩm.

Ngoài ra, cây trồng, vật nuôi, hàng hóa được sản xuất bởi cư dân tại các huyện biên giới của Lào được hưởng ưu đãi quy định tại Khoản 4 Điều 5 Hiệp định Thương mại biên giới Việt - Lào, khi làm thủ tục nhập khẩu phải có các giấy tờ sau: Xác nhận hàng hóa được sản xuất bởi cư dân tại các huyện biên giới của Lào do Sở Công



Thương cấp tỉnh biên giới hoặc Phòng Công Thương cấp huyện biên giới của Lào cấp; xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của Lào về kiểm dịch y tế, động vật, thực vật, thủy sản, kiểm tra chất lượng và kiểm soát về an toàn thực phẩm. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/7/2016.

### **Quy định về ghi nhãn mác**

Bộ Công Thương đã ban hành Pháp lệnh số 2501/MoIC.DDT ngày 16 tháng 12 năm 2015 về Ghi nhãn sản phẩm bằng tiếng Lào nhằm mở rộng nội dung Luật Bảo vệ Người tiêu dùng số 02/Quốc hội ngày 30/6/2010. Pháp lệnh này nhằm tăng cường sự hiểu biết của giới thẩm quyền trong nước về nhiệm vụ quản lý và theo dõi việc ghi nhãn mác sản phẩm bằng tiếng Lào. Pháp lệnh cũng nhằm khuyến khích các nhà sản xuất trong nước và các nhà nhập khẩu dán nhãn các sản phẩm bằng tiếng Lào trước khi phân phối, đồng thời nhằm mục đích nâng cao hiểu biết của người tiêu dùng về những lợi ích và chất lượng của sản phẩm trước khi mua và sử dụng để tránh mua phải các sản phẩm chất lượng thấp, các sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc hư hỏng và để ngăn ngừa những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và tài sản của người tiêu dùng và môi trường. Pháp lệnh yêu cầu ghi nhãn sản phẩm bằng tiếng Lào với các nội dung sau:

- Loại hoặc chủng loại sản phẩm;
- Nhãn hiệu do nhà sản xuất và nhà nhập khẩu đăng ký;
- Địa chỉ của nhà sản xuất và nhà nhập khẩu để phân phối, nước xuất xứ;
- Giá, số lượng, trọng lượng, chất lượng, khối lượng, thành phần, hướng dẫn sử dụng, cảnh báo, ngày sản xuất và ngày hết hạn.

Đối với các sản phẩm được sản xuất hoặc nhập khẩu trước khi ban hành quy định này, các nhà bán lẻ phải phối hợp với các nhà cung ứng để có được nhãn hiệu Lào.

Bộ Khoa học và Công nghệ ra quyết định quy định tất cả các sản phẩm đóng gói sẵn, như thực phẩm, vữa, nhiên liệu, khí đốt, phân bón, sơn, mỹ phẩm, chất lỏng và các sản phẩm khác phải đăng ký là các sản phẩm đóng gói trước khi nhập khẩu, xuất khẩu, đóng gói và phân phối tại Lào.

Tính đến tháng 6 năm 2016, các yêu cầu về dán nhãn mới đã đang được chính phủ xem xét.

### **Tiêu chuẩn**

Lào không có luật cụ thể về tiêu chuẩn hàng hoá xuất nhập khẩu. Hàng hóa được phép nhập khẩu căn cứ vào các chứng nhận của nước xuất khẩu.

### **Tổ chức đánh giá tiêu chuẩn**

Các quốc gia thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) phải tuân theo Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại (Hiệp định TBT) để thông báo cho WTO tất cả những quy định kỹ thuật đã được đề ra mà có thể gây ảnh hưởng đến thương mại của các nước thành viên khác.

## Các hiệp định thương mại tự do

Lào trở thành thành viên của ASEAN năm 1997 và cam kết đề ra mức thuế phù hợp với các cam kết liên quan đến khu thương mại tự do ASEAN. Lào gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới vào năm 2012. Các quốc gia đã cấp hệ thống ưu đãi phổ cập (GSP) cho Lào gồm: Nhật Bản (tất cả sản phẩm); Úc (miễn thuế nhập khẩu); Liên minh châu Âu, Hàn Quốc, Na Uy và Thụy Sĩ. Lào cũng đã ký hiệp định thương mại với 18 quốc gia gồm: Việt Nam; Trung Quốc, Campuchia, Myanmar, Thái Lan, Bắc Triều Tiên, Philippines, Mông Cổ, Indonesia, Malaysia, Bulgaria, Nga, Ấn Độ, Belarus, Argentina, Hoa Kỳ, Kuwait và Thổ Nhĩ Kỳ. .

Hiệp định Thương mại biên giới Việt - Lào đã chính thức ký kết vào cuối tháng 6-2015. Hiệp định được ký kết với mục tiêu dành ưu đãi đặc thù cho thương mại biên giới giữa hai bên, góp phần thúc đẩy kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Lào, tăng cường hợp tác kinh tế- thương mại và hội nhập khu vực ASEAN và Tiểu vùng Mê-kông Mở rộng (GMS); phát triển các cửa khẩu biên giới giữa Việt Nam và Lào trở thành những cửa ngõ và cầu nối trung chuyển hàng hóa giữa các nước trong khu vực và thế giới cũng như phục vụ thuận lợi hóa thương mại trong khu vực...

Trong số các ưu đãi mà Lào được hưởng từ các hiệp định thương mại tự do thì quan trọng nhất chính là Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN (ATIGA). Lào cũng đã ký hiệp định thương mại tự do với các nước đối thoại ASEAN như: Quan hệ kinh tế chặt chẽ hơn (Úc và New Zealand), Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản và Hàn Quốc. Ngoài ra, Lào là một bên của các FTA khác như: Hiệp định Thương mại Lào-Việt Nam và Hiệp định Thương mại Châu Á - Thái Bình Dương (APTA).

Lào đang xuất khẩu và được hưởng các biện pháp xử lý ưu đãi trong các thị trường ASEAN, chủ yếu là Thái Lan với khối lượng xuất khẩu đạt 623 triệu USD (2012), tiếp theo là Việt Nam (69 triệu USD) và Singapore (44 triệu USD). Xuất khẩu ưu đãi sang Malaysia và Indonesia chưa tới 2 triệu USD mỗi nước. Lào cũng xuất khẩu sang các đối tác đối thoại ASEAN bao gồm Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc với các mặt hàng xuất khẩu như nông nghiệp, hàng may mặc, hàng thủ công mỹ nghệ và lâm sản (trừ gỗ). Các thị trường đối tác khác bao gồm Úc và New Zealand.

- **Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN (ATIGA)**

Lào được hưởng lợi từ những ưu đãi thương mại dưới hình thức miễn hoặc giảm thuế theo ATIGA từ 9 thành viên ASEAN khác: Brunei, Campuchia, Indonesia, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam. Xuất khẩu từ Lào sang các thị trường này được áp dụng thuế suất 0% cho hầu hết các sản phẩm nông nghiệp và công nghiệp từ năm 2010, ngoại trừ các sản phẩm thuộc Danh mục Ngoại lệ chung (GEL) cũng như Danh mục Nhạy cảm (SL). Xuất khẩu sang Campuchia, Myanmar và Việt Nam sẽ được giảm xuống mức 0% vào năm 2018.

Chứng từ cần thiết để hưởng ưu đãi theo chế độ nói trên là giấy chứng nhận xuất xứ Mẫu D.

- **Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN-Úc và New Zealand (AANZFTA)**

Lào có thể xuất khẩu với mức thuế giảm hoặc miễn thuế trong khu vực thương mại tự do AANZ gồm 11 quốc gia: Úc, Brunei, Campuchia, Indonesia, Malaysia, Myanmar, New Zealand, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam.

Chứng từ cần thiết là giấy chứng nhận xuất xứ Mẫu AANZ.

- **Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN-Trung Quốc (ACFTA)**

Ưu đãi thương mại về mặt miễn, giảm thuế theo ACFTA bao gồm 10 quốc gia (9 thành viên ASEAN và Trung Quốc).

Chứng từ cần thiết để được hưởng ưu đãi là giấy chứng nhận xuất xứ Mẫu E.

- **Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN-Ấn Độ (AIFTA)**

Ưu đãi thương mại về miễn, giảm thuế theo AIFTA bao gồm 10 quốc gia (9 thành viên khác của ASEAN và Ấn Độ).

Chứng từ cần thiết là giấy chứng nhận xuất xứ Mẫu AI.

- **Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN-Nhật Bản (AJFTA)**

Ưu đãi thương mại (miễn, giảm thuế) theo AJFTA bao gồm 10 quốc gia (9 nước ASEAN và Nhật Bản).

Chứng từ cần thiết để được đối xử ưu đãi là giấy chứng nhận xuất xứ Mẫu AJ.

- **Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN-Hàn Quốc (AKFTA)**

Lào được miễn thuế hoặc giảm thuế theo AKFTA cùng với 10 quốc gia, bao gồm 9 thành viên ASEAN khác và Hàn Quốc.

Chứng từ cần thiết để được hưởng ưu đãi là giấy chứng nhận xuất xứ Mẫu AK.

- **Hiệp định Thương mại châu Á - Thái Bình Dương (APTA)**

Lào được hưởng các ưu đãi thương mại liên quan đến miễn, giảm thuế theo APTA cùng với các nước: Bangladesh, Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc và Sri Lanka.

Chứng từ cần thiết để hưởng đối xử ưu đãi là giấy chứng nhận xuất xứ Mẫu APTA.

- **Hiệp định Thương mại Việt Nam-Lào**

Ngoài các ưu đãi chung trong khối ASEAN, Lào cũng còn hưởng các ưu đãi theo Hiệp định Thương mại giữa Lào và Việt Nam với 32 dòng thuế bằng 50% mức thuế suất AFTA/CEPT, còn lại các sản phẩm khác là 0%, trừ 155 dòng thuế thuộc Danh mục GEL của Việt Nam.

Chứng từ cần thiết để hưởng đối xử ưu đãi là giấy chứng nhận xuất xứ Mẫu S



### **Nguồn thông tin hữu ích**

- Cục Hải quan Lào: <http://laocustoms.laopdr.net/>
- Trung tâm Xúc tiến Thương mại Lào: <http://laotradeportal.gov.la/>

## Chương 6: Môi trường kinh doanh - đầu tư

### Tổng quát

Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào là một nền kinh tế đang phát triển có tốc độ tăng trưởng nhanh ở trung tâm Đông Nam Á, giáp biên giới với Campuchia, Trung Quốc, Myanmar, Thái Lan và Việt Nam. Nền kinh tế Lào đã tăng trưởng trung bình hàng năm 8% trong suốt thập niên qua, đưa Lào trở thành một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất trên thế giới. Trong ba mươi năm qua, Lào đã đạt được những bước tiến bộ chậm chạp nhưng vững chắc trong việc thực hiện cải cách và xây dựng các thể chế cần thiết cho nền kinh tế thị trường, đã gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào tháng 2 năm 2013.

Cam kết của Chính phủ Lào khi gia nhập WTO và việc thành lập Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) vào năm 2015 đã dẫn tới những cải cách lớn về các chính sách kinh tế và các quy định nhằm cải thiện môi trường kinh doanh và đầu tư. Chính phủ Lào đang ngày càng gắn kết nền kinh tế của mình với sự hội nhập kinh tế ASEAN và phát triển dựa trên xuất khẩu.

Sự tăng trưởng kinh tế nhanh chóng của đất nước này đã được thúc đẩy nhờ khai thác tài nguyên thiên nhiên và phát triển thủy điện, chủ yếu là nhờ các nhà đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, chính phủ Lào đã nhận ra rằng các cơ hội tăng trưởng trong các ngành công nghiệp này là giới hạn nên đã ưu tiên phát triển nông nghiệp, công nghiệp nhẹ và du lịch có giá trị cao trong khi vẫn tiếp tục phát triển các nguồn năng lượng và nâng cao năng lực truyền tải điện tới các nước láng giềng.

Trong năm 2016, Lào đã giữ chức vụ chủ tịch luân phiên của ASEAN và đã chọn tập trung vào "sự kết nối" của ASEAN. Chính phủ Lào hy vọng tận dụng lợi thế đường biên giới dài trên đất liền với Trung Quốc, Myanmar, Thái Lan và Việt Nam và thực hiện các chính sách giúp Lào vốn không có biển trở thành mối liên kết trên đất liền, giúp dễ dàng tiếp cận với các nền kinh tế láng giềng lớn hơn đang nổi lên. Chính phủ hy vọng sẽ cải thiện việc xuất khẩu nông nghiệp và hàng chế tạo sang các nước láng giềng đã công nghiệp hóa hơn, đồng thời cũng tăng cường xuất khẩu điện.

Một số doanh nghiệp và các nhà đầu tư quốc tế đang bắt đầu sử dụng các cơ sở sản xuất của Lào để tiếp cận với khu vực rộng Mekong mở rộng hơn, bao gồm cả miền Nam Trung Quốc. Một số doanh nghiệp khác lại đang đặt một phần của chuỗi giá trị toàn cầu của họ ở Lào nhằm đa dạng hóa hoạt động từ các cơ sở sản xuất hiện có ở Thái Lan. Khu kinh tế đặc biệt tại Savannakhet đã thu hút thành công các nhà sản xuất lớn từ châu Âu, Bắc Mỹ và Nhật Bản.

Tiến bộ kinh tế và phát triển thương mại ở Lào vẫn bị cản trở do mức độ phát triển nguồn nhân lực thấp, hệ thống giáo dục và chăm sóc sức khỏe còn yếu kém và cơ sở hạ tầng giao thông kém dù đang được cải thiện dần. Các thể chế, đặc biệt là trong lĩnh vực tư pháp, vẫn còn rất kém phát triển và năng lực lập quy thấp. Tham nhũng ở tất cả các cấp vẫn là mối quan ngại lớn đối với các nhà đầu tư.

Sự thiếu rõ ràng về chính sách và việc áp dụng luật pháp không đồng đều là những cản ngại đối với đầu tư nước ngoài khác. Chính phủ Lào đang nỗ lực để cải tiến và k

hoạch 5 năm của Lào chỉ đạo chính phủ phải xây dựng "chính sách thu hút đầu tư" và "bắt đầu thực hiện các luật đầu tư công và xúc tiến đầu tư". Tuy nhiên, theo các nhà đầu tư, thực tiễn vẫn chưa bắt kịp tinh thần của những luật mới. Hơn nữa, quá nhiều bộ và ba phương pháp riêng biệt để nước ngoài đầu tư vào Lào đang dẫn đến nhầm lẫn, khiến nhiều nhà đầu tư tiềm năng chuyển sang tham gia với các đối tác hoặc dùng các công ty luật trong nước để đối phó với bộ máy quan liêu phức tạp này, hoặc chuyển nỗ lực hoàn toàn sang các nước khác trong khu vực.

### **Thái độ đối với đầu tư trực tiếp nước ngoài**

Chính phủ Lào hoan nghênh cả đầu tư trong và ngoài nước vì họ muốn duy trì tốc độ tăng trưởng cao và thoát khỏi nhóm các nước kém phát triển. Tốc độ đầu tư nước ngoài đã tăng lên trong nhiều năm qua. Theo số liệu thống kê của chính phủ Lào, khai thác mỏ và thủy điện chiếm 80% vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Trung Quốc, Việt Nam, Thái Lan, Hàn Quốc, Pháp, Nhật Bản là những nguồn đầu tư nước ngoài lớn nhất.

Luật Khuyến khích đầu tư năm 2010 đã đưa ra các yêu cầu đăng ký kinh doanh và các ưu đãi thuế thống nhất áp dụng bình đẳng cho các nhà đầu tư nước ngoài và trong nước. Người nước ngoài có thể đầu tư vào bất kỳ lĩnh vực kinh doanh nào, trừ những trường hợp mà nhà nước coi đầu tư sẽ gây bất lợi cho an ninh quốc gia, sức khỏe hoặc truyền thống quốc gia, hoặc có ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường tự nhiên. Không có các giới hạn pháp lý về quyền sở hữu hoặc quản lý nước ngoài trong các doanh nghiệp thương mại, nhưng trên thực tế, nhiều công ty chỉ muốn có đối tác trong nước. Các công ty tham gia vào các dự án FDI lớn, nhất là trong lĩnh vực khai thác mỏ và thủy điện, thường có lợi thế, được yêu cầu giao cho chính phủ sở hữu một phần, thường là bằng tiền vay từ nhà đầu tư hoặc các định chế đa phương.

Các nhà đầu tư nước ngoài muốn thiết lập các cơ sở kinh doanh tại Lào thường phải trải qua nhiều bước trước khi bắt đầu hoạt động. Ngoài giấy phép đầu tư, nhà đầu tư nước ngoài phải có thêm các giấy phép khác, bao gồm: giấy đăng ký kinh doanh hàng năm của Bộ Công Thương; đăng ký thuế của Bộ Tài chính; đăng ký logo doanh nghiệp của Bộ Công an; giấy phép của từng bộ ngành liên quan đến dự án đầu tư (chẳng hạn như Bộ Công Thương để sản xuất, Bộ Năng lượng và Khai khoáng để phát triển ngành điện); các giấy phép phù hợp của cấp chính quyền địa phương; và giấy phép xuất nhập khẩu, khi cần. Việc xin giấy phép cần thiết có thể khá rườm rà, đặc biệt là ở các khu vực bên ngoài thủ đô. Vào năm 2013, Chính phủ Lào bắt đầu cho phép các doanh nghiệp đăng ký thuế vào thời điểm thành lập, đơn giản hóa quá trình đăng ký kinh doanh.

Nhiều chủ doanh nghiệp và các nhà đầu tư tiềm năng cho rằng quy trình này quá phức tạp và các quy định được áp dụng tùy tiện. Các nhà đầu tư cũng bị nhầm lẫn về vai trò giữa các bộ do có nhiều bộ dính líu đến quá trình phê duyệt.

Các đối tác nước ngoài trong liên doanh phải đóng góp ít nhất 30% vốn đăng ký của công ty. Vốn góp bằng ngoại tệ phải được chuyển đổi thành đồng kip Lào (LAK). Việc chuyển đổi tiền tệ dựa trên tỉ giá của Ngân hàng Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào vào thời điểm chuyển đổi. Các công ty 100% vốn nước ngoài có thể là một công ty mới hoặc là một chi nhánh của một doanh nghiệp nước ngoài hiện hữu. Trong suốt

thời gian hoạt động của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tài sản của doanh nghiệp không được thấp hơn vốn đăng ký.

Các công ty riêng lẻ trong ngành công nghiệp hóa dầu phải nộp một kế hoạch nhập khẩu hàng năm. Chính phủ quản lý giá bán lẻ và biên lợi nhuận của xăng và dầu diesel. Hàng hoá cấm nhập khẩu và xuất khẩu bao gồm từ thuốc nổ và vũ khí cho đến một số loại lâm sản và động vật hoang dã. Khu vực tư nhân tham gia vào lãnh vực sản xuất nông nghiệp và chiếm đa số trong ngành sản xuất hàng chế tạo. Các doanh nghiệp nhà nước hiện chỉ chiếm 1% tổng số công ăn việc làm. Hơn 90% các nhà sản xuất sử dụng không quá 10 nhân viên. Có thể góp vốn vào các doanh nghiệp nhà nước vừa và lớn thông qua liên doanh với Chính phủ Lào.

Dù khó khăn trong việc tìm kiếm số liệu thống kê chính xác, có thể nhận thấy lượng vốn đầu tư nước ngoài đã tăng lên đáng kể trong nhiều năm qua. Theo UNCTAD, tổng số vốn FDI tăng gấp đôi trong giai đoạn 2008 - 2013, đạt 2,8 tỷ USD. Cũng có những dấu hiệu cho thấy sự tăng trưởng về FDI chất lượng cao hơn, tập trung vào sản xuất, phần lớn tại khu kinh tế đặc biệt ở phía nam Lào.

### **Các bộ luật và qui định về đầu tư trực tiếp nước ngoài**

Luật Khuyến khích năm 2010 đã đưa ra các yêu cầu đăng ký kinh doanh thống nhất và các chính sách ưu đãi thuế áp dụng bình đẳng cho cả các nhà đầu tư nước ngoài lẫn trong nước. Người nước ngoài có thể đầu tư vào bất kỳ lĩnh vực kinh doanh nào, trừ những trường hợp được nhà nước Lào coi là những dự án đầu tư gây bất lợi cho an ninh quốc gia, sức khoẻ hoặc truyền thống quốc gia hoặc có ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường tự nhiên. Không hề có giới hạn theo luật định về quyền sở hữu hoặc quản lý nước ngoài đối với các doanh nghiệp thương mại, nhưng trên thực tế nhiều công ty muốn có một đối tác trong nước.

Hầu hết các bộ luật pháp đáng quan tâm đối với các nhà đầu tư đều được đưa lên Công thông tin Thương mại Lào bằng tiếng Anh hoặc trên Công báo. Luật về Lập pháp năm 2012 quy định rằng đến cuối năm 2014 bất kỳ luật lệ nào không được đăng tải lên Công báo điện tử đều mất hiệu lực. Mặc dù đã có nhiều văn bản pháp luật được đưa lên trang web trước thời hạn cuối năm 2014, nhiều luật khác cũ hơn, vốn đã bị hết hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2015, cũng đã được đưa lên trang web này mà không được chính thức phê duyệt lại bởi các cơ quan pháp lý liên quan, gây ra một vùng xám về pháp lý.

Quốc hội Lào đã thông qua Luật Cạnh tranh mới vào tháng 7/2015 và cũng ảnh hưởng đến môi trường đầu tư. Ngoài các điều khoản cấm kiểm chế cạnh tranh, luật này cũng có các điều khoản về bảo vệ người tiêu dùng, các hành vi kinh doanh không trung thực hoặc lạm dụng, độc quyền, sáp nhập và mua lại.

Bộ máy đầu tư của chính phủ cũng như hệ thống tòa án thương mại cũng chưa phát triển lắm. Các nhà đầu tư đã từng trải qua thực tiễn khi chính phủ thực thi rất khác với luật pháp và quy định hiện hành. Một số nhà đầu tư còn phàn nàn khả năng xử lý các tranh chấp thương mại của tòa án và khả năng dễ bị ảnh hưởng bởi tham nhũng của hệ thống tư pháp. Chính phủ Lào đã nhiều lần nhấn mạnh cam kết nâng cao khả năng dự đoán trong môi trường đầu tư, mặc dù trên thực tế cũng có một số trường hợp ngoại lệ

ở các khu kinh tế đặc biệt và các công ty lớn hơn, các nhà đầu tư nước ngoài còn cho rằng việc áp dụng luật và quy định vẫn chưa nhất quán.

## Đăng ký kinh doanh

Lào chưa có một trang web đăng ký kinh doanh tập trung. Thời hạn và cơ quan chính phủ liên quan đến đăng ký kinh doanh có thể khác biệt đáng kể. Nhiều nhà đầu tư và thậm chí cả người dân địa phương đều muốn thuê tư vấn hoặc các công ty luật để xử lý quá trình đăng ký tốn nhiều nỗ lực này, vốn có thể mất từ vài tuần đến vài tháng.

Chính phủ Lào đã cố gắng hợp lý hóa việc đăng ký kinh doanh thông qua mô hình "một cửa". Đối với các hoạt động kinh doanh thông thường, Bộ Công Thương là nơi xử lý chính. Các hoạt động cần phải có sự nhất trí của chính phủ sẽ do Bộ Kế hoạch và Đầu tư xử lý. Đối với các khu kinh tế đặc biệt (SEZ), dịch vụ đăng ký một cửa được thực hiện thông qua Ban thư ký của Ủy ban Quốc gia Lào về các Khu kinh tế đặc biệt (SNCSEZ) thuộc Văn phòng Thủ tướng Chính phủ. Theo Nghị định 177 của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan quản lý Đặc khu Kinh tế Savan-Seno được yêu cầu phải thiết lập dịch vụ một cửa để tạo điều kiện dễ dàng cho việc cấp giấy phép đầu tư và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Nghị định 2004 về thúc đẩy và phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa không phân biệt giữa doanh nghiệp Lào và nước ngoài. Theo chính phủ Lào, các doanh nghiệp nhỏ là những doanh nghiệp có mức sử dụng trung bình hàng năm dưới 20 lao động hoặc tổng tài sản dưới 250 triệu kip hoặc doanh thu hàng năm dưới 400 triệu kip. Các doanh nghiệp cỡ trung bình là những doanh nghiệp có mức sử dụng bình quân hàng năm dưới 100 lao động hoặc tổng tài sản dưới 1,2 tỷ kip hoặc doanh thu hàng năm dưới 1 tỷ kip. Trên thực tế, các dịch vụ và quỹ đặc biệt dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ được biết là chỉ dành cho các doanh nghiệp Lào. Chính phủ Lào chưa có chương trình tư nhân hóa cụ thể nào.

## Khuyến công

Chính phủ khuyến khích đầu tư nước ngoài vào một số ngành công nghiệp trọng điểm, bao gồm sản xuất công nghiệp nhẹ, kinh doanh nông nghiệp (chú trọng đặc biệt đến gia công chế biến trong nước và các sản phẩm hữu cơ), du lịch và lữ hành, năng lượng, khai thác mỏ, vận tải và dịch vụ hậu cần. Trang web chính thức của Chính phủ Lào về khuyến công là [www.investlaos.gov.la](http://www.investlaos.gov.la).

## Luật cạnh tranh

Luật cạnh tranh mới được thông qua vào năm 2015 áp dụng cho cả cá nhân và tổ chức nước ngoài lẫn trong nước. Luật được soạn thảo với sự trợ giúp của chính phủ Đức và các nhà tài trợ khác. Luật cạnh tranh là một trong những nỗ lực về mặt chính sách của Chính phủ Lào nhằm thực thi thỏa thuận Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) trước năm 2016. Luật này đã thành lập hai cơ quan chính phủ mới, Ủy ban Quản lý Cạnh tranh Kinh doanh (BCC) và Ban Thư ký BCC. Ủy ban BCC là một cơ quan cấp cao và các thành viên do Thủ tướng Chính phủ quyết định với sự tư vấn của Bộ trưởng Bộ



Công Thương. Theo luật, Ủy ban BCC bao gồm các quan chức cấp cao của nhiều bộ cũng như các doanh nhân, các nhà kinh tế và luật sư. Ủy ban BCC có thể dự thảo các quy định, phê duyệt việc sáp nhập, phạt vạ và đưa ra các hướng dẫn tổng thể về chính sách và các quy định về cạnh tranh của chính phủ. Ban Thư ký BCC, một cơ quan cấp dưới tương đương với một cục thuộc Bộ Công Thương, lắng nghe các khiếu nại, thực hiện các cuộc điều tra và tiến hành nghiên cứu và báo cáo theo yêu cầu của Ủy ban BCC.

## Chính sách ngoại hối

- **Ngoại hối**

Hiện tại không có bất cứ hạn chế nào về chuyển đổi ngoại hối, mặc dù trước đây đã có áp đặt một số hạn chế. Năm 2013, Lào đã gặp những khó khăn về tài chính và tiền tệ, dẫn đến mức dự trữ ngoại tệ thấp. Do đó, Ngân hàng Trung ương của Lào (BOL) đã áp đặt các mức giới hạn hàng ngày đối với việc chuyển đổi tiền từ đồng kip Lào sang đồng đô la Mỹ và đồng baht Thái Lan, dẫn đến nhiều khó khăn trong việc chuyển đổi ngoại hối tại Lào. BOL hạn chế các khoản vay bằng đồng đô la Mỹ và đồng baht cho các doanh nghiệp tạo ra ngoại tệ. Chưa có báo cáo nào về những hạn chế hoặc khó khăn trong việc chuyển tiền liên quan đến đầu tư trở về nước.

Để tạo thuận lợi cho các giao dịch kinh doanh, các nhà đầu tư nước ngoài thường mở tài khoản thương mại bằng cả nội tệ lẫn ngoại tệ ở các ngân hàng trong nước và nước ngoài tại Lào. Các ngân hàng Úc, Việt Nam, Thái Lan, Campuchia, Malaysia, Trung Quốc và Pháp hiện đang hoạt động tại Lào. Tài khoản ngân hàng phải được duy trì theo Luật Kế toán Doanh nghiệp.

Luật Kế toán Doanh nghiệp không giới hạn các nhà đầu tư nước ngoài chuyển lợi nhuận sau thuế, thu nhập từ chuyển giao công nghệ, vốn ban đầu, lãi suất, tiền lương, hoặc các khoản tiền gửi về nước hoặc nước thứ ba của công ty miễn là họ yêu cầu chính phủ Lào chấp thuận. Các giao dịch này được tính theo tỷ giá hối đoái chính thức vào ngày thực hiện, khi trình các chứng từ thích hợp. Trong quá khứ, nguồn cung ứng ngoại tệ thường rất hạn chế ở Lào, khiến việc hồi hương vốn trong thực tế luôn bị giới hạn. Các doanh nghiệp nước ngoài phải báo cáo về kết quả hoạt động của mình hàng năm và nộp báo cáo tài chính năm cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI).

Ngân hàng của Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào duy trì một tỷ lệ có thể điều chỉnh giữa đồng đô la Mỹ với đồng tiền Lào và cho phép biến động trong dải +/- 5 phần trăm. Tỷ lệ này được điều chỉnh theo các biến động về giá trị của cả đồng đô la Mỹ và đồng baht Thái Lan. Vào năm 2015, đồng kip Lào đã tăng giá so với đồng baht của Thái Lan trong khi giảm nhẹ so với đô la Mỹ.

Pháp luật Lào quy định việc thanh toán cho hàng hoá và dịch vụ trong nước Lào phải được thực hiện bằng đồng kip Lào. Tuy nhiên, các công ty kinh doanh quốc tế cũng có cách để đề tiên hành kinh doanh bằng ngoại tệ. Các khoản nợ không được thanh toán bằng ngoại tệ ở Lào, trừ trường hợp ngân hàng của Lào đề nghị tiên hành giao dịch như vậy và được Chính phủ Lào chấp thuận. Trên thực tế, nền kinh tế Lào đã bị đô la hóa cao độ và đồng baht Thái Lan hoặc đồng đô la Mỹ (kể cả đồng nhân dân tệ

ở các khu vực phía Bắc) thường được sử dụng trong các giao dịch cá nhân liên quan đến hàng nhập khẩu. Người nắm giữ ngoại tệ cần thanh toán tại Lào có thể đổi lấy tiền kip Lào tại một ngân hàng thương mại hoặc tại một văn phòng ngoại hối được Ngân hàng trung ương của Lào cấp phép. Những người cần sử dụng ngoại tệ cho bất kỳ mục đích nào được quy định trong luật pháp Lào, chẳng hạn như thanh toán hàng hoá nhập khẩu, có thể mua ngoại tệ tại một ngân hàng thương mại hoặc một quầy ngoại hối.

Năm 2013, Lào gặp khó khăn về tài chính và tiền tệ dẫn đến mức dự trữ ngoại tệ thấp. Đáp lại, Ngân hàng của Lào (BOL) áp đặt các giới hạn hàng ngày để chuyển tiền từ Lào sang Mỹ và đồng Baht Thái Lan, dẫn đến những khó khăn trong việc có được ngoại hối ở Lào. BOL cũng áp dụng những hạn chế đối với các khoản vay bằng USD và baht, hạn chế các khoản cho các doanh nghiệp tạo ra ngoại tệ. Không có báo cáo gần đây về các hạn chế về hoặc khó khăn trong việc hồi hương hoặc chuyển tiền liên quan đến đầu tư.

- **Chính sách chuyển tiền**

Gần đây, không hề có thay đổi nào về luật lệ hoặc chính sách chuyển tiền ở Lào. Tất cả các khoản tiền gửi ra nước ngoài, chuyển sang Lào, các khoản vay nước ngoài và các khoản thanh toán không tính bằng đồng kip Lào phải được BOL chấp thuận. Các quy tắc liên quan có vẻ còn mơ hồ và việc thực thi chính thức còn chưa nhất quán.

### **Sung công và bồi thường**

Các tài sản và đầu tư nước ngoài tại Lào được luật pháp bảo vệ, không bị tịch thu hoặc quốc hữu hóa trừ khi cần thiết vì mục đích công cộng. Mục đích công cộng có thể được định nghĩa tương đối rộng rãi khiến cả người dân Lào cũng như những người nước ngoài lo ngại về việc thu hồi đất đai. Trong trường hợp bị nhà nước sung công, chính phủ Lào có nghĩa vụ phải bồi thường công bằng theo giá thị trường. Không thể kháng cáo việc thu hồi giấy phép đầu tư lên một cơ quan độc lập nào và các công ty bị thu hồi giấy phép phải nhanh chóng thanh lý tài sản của mình.

### **Giải quyết tranh chấp**

Lĩnh vực pháp lý của Lào hiện vẫn còn kém phát triển. Chính phủ Lào đặt mục tiêu trở thành “nhà nước pháp quyền” vào năm 2020 và tiếp tục hợp tác với nhiều nhà tài trợ quốc tế trong kế hoạch cải cách toàn diện ngành luật. Từ năm 1975 đến năm 1991, Lào không có hiến pháp và các nghị định của chính phủ do nhiều bộ và các quan chức ban hành là khung pháp lý của đất nước này. Mặc dù đã có những cải thiện đáng kể trong hệ thống pháp luật trong những năm gần đây nhưng Lào vẫn có rất ít luật sư, các thẩm phán thiếu kinh nghiệm, còn luật lệ vẫn mơ hồ và có thể diễn dịch tùy tiện.

Hệ thống tư pháp Lào vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức để đáp ứng nhu cầu của một nền kinh tế thị trường hiện đại. Luật hợp đồng ở Lào còn thiếu vắng trong nhiều lĩnh vực thương mại quan trọng. Một hợp đồng có thể trở nên vô hiệu nếu gây bất lợi cho một bên, hoặc mâu thuẫn với các lợi ích nhà nước hoặc công cộng. Các doanh

nhân nước ngoài cho biết các hợp đồng ở Lào đang được coi như là "khuôn khổ cho đàm phán" chứ không phải là một thỏa thuận ràng buộc. Mặc dù đã có sự hiện diện của hệ thống tòa án thương mại, nhưng trên thực tế hầu hết thẩm phán xét xử các vụ kiện tranh chấp thương mại đều không được đào tạo về luật thương mại. Những doanh nghiệp đang cân nhắc việc kinh doanh tại Lào nên liên hệ với một công ty luật có uy tín để được tư vấn thêm về hợp đồng.

### **Phá sản**

Luật phá sản năm 1994 cho phép doanh nghiệp hoặc chủ nợ quyền đệ đơn lên tòa án xin phá sản và cho phép các doanh nghiệp có quyền yêu cầu hòa giải. Luật pháp cho phép thanh lý tài sản dựa trên yêu cầu của con nợ hoặc chủ nợ. Chưa thấy có doanh nghiệp nước ngoài nào, dù là con nợ hay chủ nợ, kiến nghị xin tòa án tuyên bố phá sản. Theo Báo cáo về Khả năng dễ dàng kinh doanh của Ngân hàng Thế giới, Lào xếp hạng 189 trong 189 quốc gia về giải quyết vấn đề phá sản.

### **Tranh chấp đầu tư**

Theo Luật Khuyến khích Đầu tư, việc giải quyết tranh chấp sẽ thông qua các biện pháp sau: hòa giải, giải quyết tranh chấp hành chính, giải quyết tranh chấp của Ủy ban Giải quyết Tranh chấp Kinh tế và cuối cùng mới là đến kiện tụng. Tuy nhiên, do tình trạng hệ thống pháp luật Lào và năng lực của hầu hết các nhà quản lý pháp luật Lào vẫn còn yếu kém, các nhà đầu tư nước ngoài thường được khuyến khích là nên tìm kiếm trọng tài ở nước ngoài. Hiện có rất ít tranh chấp đầu tư quốc tế được ghi nhận tại Lào. Trong các tranh chấp liên quan đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các quyết định chỉ có thể được kháng cáo trở lại cho chính Bộ này do chưa có một cơ quan độc lập riêng biệt.

Luật pháp Lào có thể chồng chéo với nhau và thiếu các quy định thực hiện. Việc áp dụng luật pháp Lào vẫn còn chưa thống nhất và kiến thức về luật pháp thường rất hạn chế, đặc biệt là ở bên ngoài khu vực thủ đô.

### **Thời hạn giải quyết tranh chấp**

Tương đối ít thấy những vụ giải quyết tranh chấp thành công ở Lào và có bằng chứng cho thấy các vụ tranh chấp có thể kéo dài nhiều năm và những vụ nổi tiếng nhất lại cực kỳ phức tạp. Việc thực thi các phán quyết còn thiếu nhất quán.

### **Trọng tài quốc tế**

Lào là thành viên của Công ước Liên hợp quốc về Luật Thương mại Quốc tế (Luật mẫu UNCITRAL) tuân thủ các quy tắc về trọng tài quốc tế đặc biệt. Không có những thông tin rõ ràng về việc Lào công nhận hoặc thi hành các phán quyết trọng tài quốc tế.

- **Công ước ICSID và Công ước New York**

Lào không phải là quốc gia thành viên của Trung tâm quốc tế về giải quyết tranh chấp đầu tư (Công ước ICSID). Tuy nhiên, Lào là một bên ký kết Công ước về công nhận và thi hành các phán quyết trọng tài nước ngoài (Công ước New York năm 1958).

### **Các yêu cầu về thành quả và các ưu đãi đầu tư**

- **Các chính sách ưu đãi đầu tư**

Lào đưa ra hàng loạt chính sách ưu đãi đầu tư thông qua các khu kinh tế đặc biệt và đặc thù do một cơ quan trực thuộc Thủ tướng Chính phủ quản lý và thông qua các chế độ ưu đãi đặc biệt của chính phủ do Bộ Kế hoạch và Đầu tư quản lý. Các chính sách ưu đãi này, thường được điều chỉnh bởi Luật Khuyến khích Đầu tư, có thể tham khảo tại trang web: [www.investlaos.gov.la](http://www.investlaos.gov.la).

- **Nghiên cứu và phát triển**

Không có tiền lệ rõ ràng nào để xác định xem liệu các công ty nước ngoài có thể tham gia vào các chương trình nghiên cứu và phát triển do chính phủ Lào tài trợ. Nguồn ngân sách của Chính phủ tài trợ cho các chương trình này khá ít và thường do các trung tâm nghiên cứu của chính phủ chủ trì thực hiện.

- **Các yêu cầu về thành quả**

Lào không đặt ra những yêu cầu về thành quả. Các yêu cầu liên quan đến tuyển dụng lao động nước ngoài được điều chỉnh bởi Luật Lao động 2014, tuy nhiên trên thực tế, các nhà đầu tư lớn có thể xin phép chính phủ chấp thuận sử dụng lao động nước ngoài.

### **Bảo vệ quyền sở hữu**

- **Bất động sản**

Chính phủ vẫn tiếp tục xem xét những thay đổi đối với chính sách đất đai hiện tại, mặc dù tiến trình này vẫn còn chậm và phức tạp bởi các vấn đề nhạy cảm bao gồm quyền sử dụng đất của cộng đồng, quyền sử dụng đất truyền thống, du canh du cư... và việc thu hồi đất để xây dựng các dự án cơ sở hạ tầng, khi thác mỏ và điện.

Các nhà đầu tư nước ngoài hiện không được phép sở hữu đất hoàn toàn (fee simple). Tuy nhiên, Điều 58 của Luật Khuyến khích đầu tư quy định rằng các nhà đầu tư nước ngoài có vốn đầu tư đăng ký từ 500.000 USD trở lên được quyền mua quyền sử dụng đất dưới 800 mét vuông để xây dựng nhà ở hoặc các cao ốc văn phòng. Chính phủ Lào cho phép thuê dài hạn, cho phép sở hữu tài sản thuê, quyền chuyển nhượng và gia tăng lợi nhuận trên tài sản thuê. Không bắt buộc phải có sự chấp thuận của chính phủ khi chuyển nhượng bất động sản, nhưng việc chuyển nhượng đó phải được đăng ký và thanh toán phí đăng ký.

Chủ nợ có thể thực thi các quyền bảo đảm đối với con nợ và đã có khái niệm về thế chấp. Việc thực thi liên quan đến tài sản thế chấp phức tạp do pháp luật không cho phép những người nhận thế chấp tịch thu nơi ở duy nhất.

Lào đảm bảo quyền lợi về tài sản động và bất động sản theo Luật Giao dịch bảo đảm năm 2005 và một nghị định thi hành của Thủ tướng Chính phủ năm 2011. Năm 2013, Cơ quan Quản lý Tài sản Nhà nước tại Bộ Tài chính đã khai trương Cơ quan Đăng ký Giao dịch Bảo đảm (STR) mới nhằm mở rộng khả năng tiếp cận tín dụng cho các cá nhân và các công ty nhỏ hơn. STR cho phép đăng ký các tài sản động như xe cộ và thiết bị để giúp các tổ chức tài chính dễ dàng xác minh và cho phép sử dụng các tài sản động để thế chấp cho các khoản vay.

- **Quyền sở hữu trí tuệ**

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở Lào còn yếu kém nhưng đang dần được cải thiện. Dự án Hội nhập Quốc tế và ASEAN (LUNA II) do Hoa Kỳ tài trợ đang giúp chính phủ Lào xây dựng năng lực trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ (SHTT) và thực hiện các cam kết liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ khi Lào gia nhập WTO vào năm 2013.

Bộ Khoa học và Công nghệ đã được thành lập khi Lào tổ chức lại chính phủ vào năm 2011 nhằm quản lý việc cấp bằng sáng chế, bản quyền và thương hiệu. Lào là thành viên của Hệ thống Đăng ký chung của ASEAN về các bằng sáng chế nhưng lại thiếu các chuyên gia thẩm định bằng sáng chế. Kể từ khi Thái Lan và Lào có Thỏa thuận về Quyền sở hữu Trí tuệ (IPR), về nguyên tắc một bằng sáng chế cấp phát ở Thái Lan cũng sẽ được công nhận tại Lào.

Lào là thành viên của Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO) và Công ước Paris về Bảo hộ Sở hữu công nghiệp nhưng chưa tham gia Công ước Bern về Bản quyền.

Năm 2011, Quốc hội đã thông qua một bản sửa đổi toàn diện Luật Sở hữu trí tuệ để phù hợp với các tiêu chuẩn WIPO và TRIPS. Việc củng cố trách nhiệm về quyền sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ cho thấy bước phát triển tích cực nhưng lại thiếu năng lực thực thi.

- **Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở Lào**

Có một số nguyên tắc chung rất quan trọng để quản lý hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ (IP) tại Lào. Điều quan trọng trước tiên là phải có một chiến lược tổng thể để bảo vệ IP của bạn. Kế đến là IP có thể được bảo vệ một cách khác biệt ở Lào so với nước nhà. Thứ ba, các quyền sở hữu phải được đăng ký và thi hành tại Lào theo luật pháp địa phương. Không hề có chuyện "bản quyền quốc tế" sẽ tự động bảo vệ tác phẩm của một tác giả trên toàn thế giới. Việc bảo vệ chống lại các hành vi sử dụng trái phép trong một quốc gia cụ thể về cơ bản phụ thuộc vào luật quốc gia của đất nước đó. Tuy nhiên, hầu hết các nước đều bảo vệ tác quyền đối với tác phẩm nước ngoài phù hợp với các điều ước quốc tế.

Việc cấp phát giấy đăng ký bằng sáng chế thường được dựa trên nguyên tắc nộp đầu tiên. Tương tự như vậy, việc đăng ký nhãn hiệu hàng hóa cũng dựa theo nguyên tắc nộp đầu tiên, do đó bạn nên xem xét cách thức để nhận được sự bảo vệ bằng sáng chế

và thương hiệu trước khi tung các sản phẩm hoặc dịch vụ của bạn ra thị trường Lào. Điều quan trọng mà các công ty cần phải hiểu đó là sở hữu trí tuệ chủ yếu là quyền tư nhân và chính phủ đất nước mình sẽ không thể thực thi các quyền cho các cá nhân tại Lào. Đây là trách nhiệm của những người chủ sở hữu, vì vậy họ phải đăng ký, bảo vệ và thực thi quyền sở hữu của mình nhờ sự hỗ trợ tư vấn riêng. Các công ty cũng có thể nhờ các luật sư hoặc các nhà tư vấn IP địa phương am tường luật lệ của Lào.

Hãy lưu ý thực hiện thẩm tra kỹ càng các đối tác kinh doanh tiềm năng. Một đối tác tốt sẽ là một trợ thủ đắc lực trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên cần cân nhắc kỹ khả năng cho phép đối tác thay mặt mình đăng ký quyền sở hữu trí tuệ. Vì việc này có thể tạo ra nguy cơ phía đối tác sẽ tự khai là chủ sở hữu trí tuệ và sẽ không thể chuyển quyền sở hữu nếu chẳng may quan hệ đối tác bị gãy đổ.

Hãy làm việc với các chuyên gia tư vấn pháp lý hiểu biết rõ các luật lệ Lào để có thể lập được hợp đồng vững mạnh bảo gồm cả những điều khoản không cạnh tranh nhau và không tiết lộ bí mật kinh doanh.

Các công ty vừa và nhỏ cũng nên đánh giá đúng mức tầm quan trọng của việc phối hợp với các hiệp hội và các tổ chức thương mại để nhận được sự hỗ trợ trong việc bảo vệ IP và ngăn chặn hàng giả.

### **Quyền tư hữu và thành lập doanh nghiệp**

Pháp luật không xác định rõ ràng "quyền" để thành lập và sở hữu một doanh nghiệp, mặc dù quyền đó tồn tại trong thực tế. Quyền sở hữu đất đai vẫn còn là chủ đề tranh luận, mặc dù đất đai tư nhân hoặc trong một số trường hợp là quyền sử dụng đất, đã được các cá nhân và pháp nhân Lào mua và bán. Các cá nhân và tổ chức nước ngoài không được sở hữu đất ở Lào, tuy nhiên trong một số trường hợp, có thể kéo dài thời gian thuê lên tới 99 năm.

Luật Khuyến khích Đầu tư năm 2010 đã đưa ra các yêu cầu đăng ký kinh doanh thống nhất và các chính sách ưu đãi thuế áp dụng bình đẳng cho các nhà đầu tư nước ngoài lẫn trong nước. Người nước ngoài có thể đầu tư vào bất kỳ lĩnh vực kinh doanh nào, trừ trường hợp được nhà nước coi là các đầu tư gây bất lợi cho an ninh quốc gia, sức khoẻ hoặc truyền thống quốc gia hoặc có ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường tự nhiên. Không có giới hạn pháp lý về quyền sở hữu hoặc quản lý nước ngoài đối với các doanh nghiệp thương mại, nhưng trên thực tế, nhiều công ty muốn liên kết với đối tác địa phương. Các công ty tham gia vào các dự án FDI lớn, nhất là trong lĩnh vực khai thác mỏ và thủy điện, thường có lợi thế, được yêu cầu cho chính phủ nắm một phần quyền sở hữu, thường được mua bằng tiền vay của nhà đầu tư hoặc từ các định chế địa phương.

Nhìn chung, nhận thức về hành vi kinh doanh có trách nhiệm (RBC) và trách nhiệm xã hội (CSR) vẫn còn thấp. Không hề có sự giám sát có hệ thống của chính phủ hay các tổ chức phi chính phủ đối với hành vi kinh doanh có trách nhiệm. Hành vi kinh doanh có trách nhiệm nói chung không được bao gồm trong khuôn khổ chính sách đầu tư của chính phủ.

### **Tính minh bạch của hệ thống quy định**

Các quy định tại Lào có thể còn mơ hồ và mâu thuẫn. Luật về Lập pháp luật năm 2013 đã yêu cầu tất cả các luật đều phải đưa lên mạng tại trang web của Công báo, laoofficialgazette.gov.la. Các dự thảo luật cũng được đăng tải tại trang web công báo để công chúng đóng góp ý kiến. Mặc dù tình hình tiếp tục được cải thiện, nhưng trên thực tế kinh doanh ở Lào có thể gặp khó khăn với luật pháp và quy định hiện hành. Việc thực hiện và thực thi thường không theo đúng yêu cầu của pháp luật và các điều khoản mơ hồ hoặc mâu thuẫn trong các bộ luật và quy định cho phép nhiều cách diễn giải rất khác nhau. Nhiều công ty trong nước phàn nàn về sự cạnh tranh không chính thức từ các công ty có chi phí thấp hơn nhờ hoạt động ngoài cơ cấu quy định của chính phủ.

Các hệ thống pháp lý, quy định và kế toán mới hình thành không thuận lợi lắm cho một môi trường kinh doanh minh bạch, cạnh tranh. Lào đang áp dụng các tiêu chuẩn kế toán quốc tế và nhiều công ty quốc tế lớn đã hiện diện trên thị trường, mặc dù sự hiểu biết và tuân thủ các tiêu chuẩn này chỉ giới hạn trong một bộ phận nhỏ của cộng đồng doanh nghiệp. Mới chỉ có 4 công ty niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Lào. Các quy định yêu cầu các công ty niêm yết trên sàn giao dịch phải tuân thủ các tiêu chuẩn kế toán nhưng năng lực thực thi các tiêu chuẩn đó vẫn còn thấp.

### **Thị trường vốn và đầu tư gián tiếp**

Lào vẫn chưa có một thị trường vốn phát triển cao mặc dù các chính sách của chính phủ ngày càng hỗ trợ việc hình thành vốn và các luồng tài chính tự do. Do cuộc khủng hoảng tiền tệ và tài khóa vào năm 2013, đã có những quan ngại về tính thanh khoản, đặc biệt liên quan đến ngoại tệ. Sự vững mạnh của hệ thống ngân hàng dường như cũng bị ảnh hưởng do việc cho các dự án cơ sở hạ tầng ngoài ngân sách vay tiền và việc chi tiêu của các tỉnh. Được biết đã có một số công ty trong ngành xây dựng đang phải đối mặt với nguy cơ bị các ngân hàng thương mại tịch thu tài sản.

Mệnh giá lớn nhất của đồng tiền kip Lào là 100.000 (khoảng 12,5 USD). Nguồn vốn tín dụng dành cho các dự án đầu tư vốn lớn nói chung không có sẵn trên thị trường nội địa, mặc dù đôi khi có thể nhận được tín dụng thư cho xuất khẩu trong nước. Lào hoàn thành việc bán trái phiếu bằng đồng baht Thái Lan lần đầu tiên vào năm 2013, gây được nguồn vốn 49 triệu USD. Vào tháng 1 năm 2014, Lào đã tiến hành đợt phát hành trái phiếu chính phủ thứ nhì bằng đồng baht Thái Lan, thu được gần 90 triệu USD và lần thứ ba vào tháng 10 năm 2014 đạt trị giá 170 triệu USD.

Thị trường chứng khoán đầu tiên của Lào với sự hỗ trợ kỹ thuật từ chính phủ Hàn Quốc đã được khai trương vào ngày 10/10/2010 tại thủ đô Vientiane. Sở Giao dịch Chứng khoán Lào (LSX) bắt đầu hoạt động vào năm 2011 với hai cổ phiếu được niêm yết đều thuộc sở hữu nhà nước - Ngân hàng Ngoại thương Lào - Banque Pour l'Commerce Exterieur (BCEL), và Điện lực Lào - Electricité du Laos (EDL). Trong năm 2013, LSX đã niêm yết công ty thứ ba, một công ty điều hành các trung tâm hội nghị triển lãm - Lao World. Tính đến tháng 4 năm 2016, chỉ có bốn công ty niêm yết là BCEL, EDL-Gen, Kinh doanh xăng dầu Lào và Lao World.

Năm 2012, chính phủ Lào đã tăng tỷ lệ cổ phần mà người nước ngoài có thể nắm giữ trên LSX từ 10% lên tới 20%.

## Hệ thống tiền tệ, ngân hàng

Hệ thống ngân hàng chịu sự giám sát của Ngân hàng CHDCND Lào, gồm có 32 ngân hàng với khối lượng tài sản xấp xỉ 6,8 tỷ USD. Các ngân hàng tư nhân nước ngoài có thể thành lập chi nhánh tại tất cả các tỉnh của Lào. Các máy ATM đã trở nên phổ biến ở các trung tâm đô thị.

Hệ thống ngân hàng chủ yếu là các ngân hàng lớn thuộc sở hữu của chính phủ. Rất khó xác định được tình trạng vững mạnh của khu vực ngân hàng. Ngân hàng Trung ương Lào (BOL) đã tạm ngừng cấp phép cho các ngân hàng mới vào năm 2014. Các quan chức của BOL giải thích rằng đây là một bước để điều tiết tốt hơn các ngân hàng hiện đang hoạt động trên thị trường. Mặc dù không có các dữ liệu công khai, nhưng các khoản nợ xấu được biết đang là mối quan ngại ngày càng lớn trong lãnh vực tài chính, một phần là do hoạt động vay nợ của giới tư nhân tăng trưởng nhanh chóng trong nhiều năm qua. Những khó khăn tài chính của chính phủ trong năm 2013 và 2014 đã dẫn đến việc không thể thanh toán tại các dự án cơ sở hạ tầng của chính phủ. Rồi đến lượt các công ty xây dựng thực hiện các dự án này lại không thể hoàn trả lại vốn vay được sử dụng để xây dựng.

Lĩnh vực ngân hàng Lào đang phát triển nhanh và mạnh, với nhiều ngân hàng tư nhân và nước ngoài được mở mới để cung cấp dịch vụ ngân hàng hiện đại cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước hoạt động kinh doanh tại Lào. Mặc dù vẫn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ từ bên ngoài, nhưng công tác giám sát ngân hàng trung ương đối với lĩnh vực ngân hàng và tín dụng vẫn còn khá yếu. Cả ngân hàng thương mại quốc doanh cũng rất yếu về các chỉ số thanh khoản và tài chính.

Ngoài ra còn có nhiều ngân hàng liên doanh của Thái Lan, Việt Nam, Úc, Hàn Quốc, Campuchia, Singapore, Trung Quốc... đang hoạt động tại Lào. Danh sách các liên doanh và ngân hàng nước ngoài có thể tham khảo tại: [www.bol.gov.la/english/other\\_banks.html/](http://www.bol.gov.la/english/other_banks.html/).

Ngân hàng Phát triển Châu Á đã cung cấp chương trình tín dụng và hỗ trợ kỹ thuật cho khu vực tài chính Lào, cũng như Ngân hàng Thế giới và IMF. Các chương trình này đã dẫn đến một số cải cách trong ngành, nhưng đánh giá tổng thể thì hệ thống quản trị ngân hàng vẫn còn yếu và các ngân hàng phải đối mặt với nhiều thách thức.

## Các ngân hàng Việt Nam tại Lào

- **Ngân hàng liên doanh Lào Việt**

Nhằm thúc đẩy giao thương giữa hai quốc gia Lào – Việt Nam và hỗ trợ các nhà đầu tư Việt Nam mở rộng hoạt động đầu tư tại Lào, thực hiện Hiệp định giữa Chính Phủ hai nước Lào - Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đã hợp tác với Ngân hàng Ngoại thương Lào (BCEL) để thành lập Ngân hàng Liên doanh Lào Việt vào tháng 06/1999 tại Vientiane.



Được thành lập với số vốn điều lệ ban đầu 10 triệu USD theo tỷ lệ góp vốn 50/50. Trải qua nhiều lần tăng vốn và cơ cấu lại tỷ lệ sở hữu, năm 2015 LaoVietBank đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 100 triệu USD để mở rộng thêm quy mô, mạng lưới hoạt động nhằm hỗ trợ tốt nhất cho các nhà đầu tư Việt Nam và Lào có hoạt động kinh doanh tại thị trường Lào.

Trong năm 2016, LaoVietBank đã mở mới thêm 05 phòng giao dịch trên toàn quốc tại các tỉnh Savanaket, Xiengkhoang, Champasack và Attapeu, đưa số lượng chi nhánh/phòng giao dịch của LaoVietBank lên 20 và có mặt tại 8/18 tỉnh thành cả nước, tổng số máy ATM lên tới 60 máy trên toàn quốc. LaoVietBank cũng hoàn thiện xây dựng hệ thống chấp nhận thẻ qua POS và đang triển khai lắp máy POS trên toàn quốc.

### **Hội sở chính**

ĐC: 44 LanXang Avenue, Ban HatSady, Chanthabouli District, Vientiane Capital

Tel: (856-21) 251418, 216316, 214377, 244229

Fax: (856-21) 212197

Website: [www.laovietbank.com](http://www.laovietbank.com)

E-mail: [lvbho@laotel.com](mailto:lvbho@laotel.com)

- **Sacombank**

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) đã công bố quyết định thành lập ngân hàng 100% vốn nước ngoài tại Lào sau 7 năm hoạt động kinh doanh tại đất nước này.

Sacombank Lào với tên đầy đủ là Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Sài Gòn Thương Tín Lào, là ngân hàng con trực thuộc Sacombank và có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập bằng vốn tự có, được thành lập theo quy định của pháp luật Lào. Sacombank Lào hoạt động theo loại hình ngân hàng thương mại, có vốn điều lệ là 39 triệu USD. Các quyền lợi của khách hàng tại Sacombank chi nhánh Lào trước đây vẫn được đảm bảo tại Sacombank Lào.

Hiện nay tỷ lệ nhân viên là người bản địa công tác tại Sacombank Lào chiếm gần 90%.

### **Trụ sở chính**

Địa chỉ: Haengboun Road, Haisok Village, Chanthabury District, Vientiane Capital, Lao PDR.

Tel: (+856-21) 265 726

Fax: (+856-21) 265 725

Website: <https://www.sacombank.com.la/>

- **Vietinbank**

Bắt đầu đi vào hoạt động từ tháng 2.2012, đến tháng 8.2015 VietinBank Lào chính

thức nâng cấp lên là Ngân hàng con.

Hiện tại Vietinbank Lào có 1 trụ sở chính, 1 phòng giao dịch quy mô lớn tại Vientiane và 1 chi nhánh tỉnh Champasak. Tổng số nhân viên gần 90 cán bộ với 7 phòng ban chuyên trách các nghiệp vụ của Ngân hàng.

Trước mắt, cuối năm 2017 Vietinbank Lào sẽ tiếp tục mở chi nhánh mới ở tỉnh Savanakhet. Trong tương lai sẽ đẩy mạnh phát triển mạng lưới tại một số tỉnh trọng điểm của Lào như: Bolikhamxay, Luangphabang, Atapu....

**Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Số 29 đường Khounboulom, Viêng Chăn, Lào

Điện thoại: +856(21)263 997;

Email: [vietinbank\\_laos@vietinbank.com](mailto:vietinbank_laos@vietinbank.com)

Website: <http://www.vietinbank.com.la/>

• **Ngân hàng MB Lào**

Với vốn đầu tư ban đầu 12 triệu USD, MB Lào đi vào hoạt động từ ngày 30/12/2010. Đây là chi nhánh đầu tiên của MB tại nước ngoài, có con dấu riêng và hoạt động theo pháp luật Lào. Chi nhánh này hướng đến phục vụ các cá nhân và tổ chức của Việt Nam cũng như cộng đồng Việt kiều đang sinh sống và làm việc tại Lào; các định chế tài chính, cá nhân, tiểu thương và tổ chức kinh tế của Lào.

Một đối tượng khách hàng đặc biệt mà MB Lào quan tâm, đó là các doanh nghiệp khách hàng truyền thống của MB tại Việt Nam khi xúc tiến đầu tư sang Lào.

Nhiều dự án lớn liên quan đến các lĩnh vực giao dịch thanh toán quốc tế, kinh doanh xăng dầu, xây dựng hạ tầng giao thông, hạ tầng khu đô thị mới... tại Lào dự kiến sẽ được chi nhánh MB Lào hỗ trợ vốn trong thời gian tới.

**Chi nhánh Lào:**

Địa chỉ: Kai sone Road, Ban Phonsa At, Saysettha District, Vientiane Capital

Tel: 021 990901

• **SHB Lào**

Sau 5 năm có mặt và triển khai hoạt động kinh doanh tại Lào, Ngân hàng Sài Gòn - Hà Nội Lào (SHB Lào) đã thành lập ngân hàng con 100% vốn tại Lào vào tháng 1/2016 trên cơ sở chuyển đổi từ chi nhánh đã thiết lập từ năm 2012. SHB Lào dự kiến sẽ nghiên cứu mở 15 điểm giao dịch, trong đó có ít nhất 05 chi nhánh, Sở giao dịch, xây dựng hệ thống nhân sự hơn 300 cán bộ nhân viên trình độ cao. SHB Lào hiện đang phục vụ hơn 1.500 khách hàng cá nhân và doanh nghiệp.

**Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tổ 01 đường Lanexang, bản Hatsady, Huyện Chanthabuly, Thủ đô Viêng Chăn, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

Phone: +856 21 96 8888 - +856 21 96 88 99

- **Vietcombank**

Qua nghiên cứu thị trường, Vietcombank nhận thấy những tiềm năng lớn cho hoạt động của ngân hàng tại thị trường Lào. Theo đó, Vietcombank đã xây dựng đề án thành lập ngân hàng con 100% vốn tại Lào đệ trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong năm 2016. Theo đó ngân hàng con sẽ đặt trụ sở tại thủ đô Vientiane với vốn điều lệ ban đầu là 80 triệu USD. Hội đồng quản trị Vietcombank cho biết, việc thành lập ngân hàng 100% vốn tại Lào là phù hợp với chiến lược và nhu cầu mở rộng địa bàn hoạt động Vietcombank.

Ngày 12/7/2017, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã chấp thuận việc thành lập Ngân hàng 100% vốn của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank, mã VCB-HoSE) tại Lào. Trong thời hạn 24 tháng, VCB phải hoàn tất việc khai trương hoạt động ngân hàng con 100% vốn tại Lào này.

Mặc dù chính thức bước vào thị trường Lào thông qua mô hình ngân hàng con chậm chân hơn nhiều ngân hàng Việt Nam khác, nhưng Vietcombank đầu tư vốn khá lớn. Vốn điều lệ của ngân hàng con 100% vốn Vietcombank thấp hơn Ngân hàng Liên doanh Lào Việt (100 triệu USD) nhưng cổ đông lớn BIDV chỉ góp 65% vốn điều lệ (65 triệu USD). Ngoài ra, mức vốn điều lệ 80 triệu USD cao hơn khá nhiều so với vốn điều lệ của Sacombank Laos (819 tỷ đồng), SHB Lào (50 triệu USD).

Hiện Vietcombank chiếm 20% thị phần thanh toán xuất nhập khẩu giữa Lào và Việt Nam, có quan hệ ngân hàng đại lý và hợp tác hỗ trợ kỹ thuật với gần 10 ngân hàng hàng đầu của Lào.

### **Cạnh tranh với doanh nghiệp nhà nước**

Chính phủ Lào duy trì nguồn vốn sở hữu trong các ngành then chốt của nền kinh tế như viễn thông, năng lượng, tài chính và khai khoáng. Khi các lợi ích của nhà nước xung đột với quyền sở hữu tư nhân, nhà nước luôn chiếm thế thuận lợi.

Trong năm 2011, dưới sự chỉ đạo của Bộ Bưu chính Viễn thông, bốn công ty viễn thông lớn với tỷ lệ sở hữu nhà nước cao đã cắt giảm các kết nối dịch vụ với một công ty viễn thông nước ngoài để trả đũa cho các vi phạm về tiếp thị.

Hiện không có một danh sách tập trung, công khai về các doanh nghiệp nhà nước của Lào. Chính phủ Lào cho biết có 135 doanh nghiệp nhà nước ở Lào với khối lượng tài sản lên tới hơn 5 tỷ USD. Đôi khi, chính phủ đưa ra ý tưởng tăng tỷ lệ sở hữu tư nhân trong các doanh nghiệp nhà nước thông qua việc niêm yết trên LSX, chẳng hạn như Hãng hàng không Lào, hoặc cấu trúc lại các bộ phận của các tổ chức lớn hơn, chẳng hạn như công ty điện lực nhà nước.

Chính phủ chưa có một quy tắc hoặc chính sách cụ thể về quản lý các DNNN và cũng chưa có một cơ quan chính phủ duy nhất nào giám sát các doanh nghiệp nhà nước. Một số đơn vị nhà nước riêng biệt nắm giữ quyền sở hữu DNNN trong các ngành công nghiệp khác nhau. Mặc dù ít có bằng chứng rõ ràng, nhưng các doanh nghiệp tư

nhân thường cho rằng các quyết định của tòa án sẽ ưu tiên cho một DNNN hơn một bên khác khi xảy ra tranh chấp đầu tư.

## **Tham nhũng**

Tham nhũng là một vấn đề nghiêm trọng ở Lào ảnh hưởng đến mọi cấp độ của nền kinh tế. Chính phủ Lào đã phát triển nhiều đạo luật chống tham nhũng nhưng việc thực thi vẫn còn yếu, nên chưa có trường hợp nổi cộm nào được đưa ra xét xử. Theo cơ quan thanh tra nhà nước, Chính phủ Lào đã khởi tố một số cá nhân về hành vi tham nhũng, nhưng chỉ báo cáo với Quốc hội và không cho nhiều chi tiết. Tháng 9/2009, Lào đã phê chuẩn Công ước chống tham nhũng của Liên hợp quốc.

Cơ quan Thanh tra và Chống Tham nhũng của Chính phủ Lào (GIACA), đặt tại Văn phòng Thủ tướng Chính phủ, chịu trách nhiệm phân tích tệ nạn tham nhũng ở cấp quốc gia và là cơ quan trung ương thu thập các chi tiết và bằng chứng những vụ việc nghi ngờ tham nhũng. Ngoài ra, văn phòng của GIACA trong mỗi bộ và văn phòng chính quyền tỉnh chịu trách nhiệm về chống tham nhũng trong nội bộ cơ quan mình.

Lào không phải là thành viên của Công ước OECD về chống tệ nạn hối lộ. Theo luật pháp Lào, cả việc đưa và nhận hối lộ là các hành vi phạm tội có thể bị phạt tiền và/hoặc phạt tù. Tuy nhiên, các doanh nghiệp nước ngoài thường phàn nàn nạn tham nhũng là một trở ngại cho hoạt động tại Lào. Các quan chức thường chấp nhận nhận hối lộ vì mục đích phê duyệt hoặc xúc tiến các đơn xin phép.

Vào năm 2014, chế độ kê khai tài sản bắt đầu có hiệu lực đối với các quan chức chính phủ, yêu cầu họ kê khai thu nhập, tài sản và nợ của bản thân và gia đình. Tài sản trên 2.500 USD phải được khai báo, bao gồm đất đai, các công trình, phương tiện và thiết bị, cũng như tiền mặt, vàng và các công cụ tài chính. Việc thực hiện chương trình này có vẻ còn yếu.

Các công ty trong nước và quốc tế đã nhiều lần xác định tham nhũng là một vấn đề trong môi trường kinh doanh và cho sự phát triển cao hơn nữa của nền kinh tế Lào.

Tham nhũng, bao gồm cả hối lộ, làm tăng chi phí và rủi ro trong kinh doanh. Tham nhũng không những làm xói mòn các cơ hội thị trường ở nước ngoài đối với các doanh nghiệp các nước mà còn cản trở đầu tư quốc tế, kiềm hãm sự tăng trưởng và phát triển kinh tế, làm méo mó giá cả, và làm suy yếu các quy tắc pháp luật.

Điều quan trọng đối với các công ty, bất kể qui mô, là phải đánh giá môi trường kinh doanh tại thị trường mà họ sẽ hoạt động kinh doanh hoặc đầu tư và phải có kế hoạch hoặc các biện pháp hiệu quả để ngăn chặn tham nhũng, kể cả hối lộ ở nước ngoài. Các cá nhân và các công ty đang hoạt động hoặc đầu tư vào các thị trường nước ngoài nên dành thời gian để nghiên cứu làm quen với các luật chống tham nhũng liên quan của nước ngoài để thực hiện đúng theo luật và nếu cần, nên tham khảo các ý kiến tư vấn pháp lý của luật sư.

## **Hiệp định đầu tư song phương**

Theo UNCTAD, Lào có các thoả thuận đầu tư song phương với Hoa Kỳ, Úc, Myanmar, Campuchia, Trung Quốc, Cuba, Đan Mạch, Pháp, Đức, Ấn Độ, Indonesia,

Nhật Bản, Kuwait, Malaysia, Mông Cổ, Hà Lan, Bắc Triều Tiên, Pakistan, Philippines, Nga, Hàn Quốc, Singapore, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Thái Lan, Anh Quốc và Việt Nam.

## Lao động

Thị trường lao động tương đối căng thẳng, nhiều nhà tuyển dụng cho biết thiếu hụt lao động ở tất cả các cấp độ. Một báo cáo của Ngân hàng Thế giới vào năm 2014 cho biết gần một nửa số quảng cáo cần lao động có tay nghề thấp ở Lào đã không nhận được đơn xin việc nào.

Chính phủ đã ban hành luật lao động mới vào cuối năm 2014 nhằm thiết lập nhiều biện pháp bảo vệ mới cho người lao động. Nó cũng có các điều khoản nhằm nâng cao kỹ năng của lực lượng lao động Lào và đưa ra các điều khoản chặt chẽ hơn về việc thuê lao động nước ngoài.

Luật mới đã cho phép các nhóm công nhân độc lập bầu chọn những nhà lãnh đạo của mình, đại diện cho quyền lợi của họ và thay mặt họ tham gia vào các cuộc thương lượng tập thể. Liên đoàn Lao động Lào cũng đại diện cho công nhân trong các quy trình ba bên.

Lao động trẻ em bị cấm, ngoại trừ những trường hợp rất nghiêm ngặt, hạn chế để đảm bảo quyền lợi trẻ em. Luật mới bãi bỏ một số hình thức tuyển dụng phân biệt đối xử và qui định các tiêu chuẩn về số giờ làm việc. Mức lương tối thiểu được quy định riêng. Luật mới đã đưa ra các tiêu chuẩn về sức khỏe và an toàn lao động.

Các nhà đầu tư nước ngoài trong các dự án được khuyến khích có thể đàm phán tỷ lệ lao động nước ngoài được phép sử dụng trong dự án của mình. Tuy nhiên, các tiêu chuẩn lao động như mức lương tối thiểu và các tiêu chuẩn về sức khỏe và an toàn được áp dụng thống nhất.

Luật lao động mới cho phép đình công nếu một số bước giải quyết tranh chấp thất bại. Tuy nhiên, chưa có ghi nhận nào về đình công xảy ra ở Lào.

Theo luật lao động, cần phải có các hợp đồng lao động nhưng hiếm khi được sử dụng trong thực tế. Tính đến đầu năm 2016, chính phủ tiếp tục dự thảo các quy định mới liên quan đến giải quyết tranh chấp lao động.

Thương lượng tập thể thường do đại diện Liên đoàn Lao động Lào tiến hành mặc dù luật lao động mới cho phép các hội đoàn công nhân độc lập đàm phán các thoả ước lao động tập thể với người sử dụng lao động. Nên nông nghiệp cơ bản và tự cung tự cấp, các doanh nghiệp phi chính thức và các doanh nghiệp hộ gia đình nhỏ vẫn chiếm đa số lượng công ăn việc làm, vì vậy hoạt động thương lượng tập thể là tương đối hiếm trong nền kinh tế chung và không quen thuộc với nhiều người.

## Các khu ngoại thương/các cảng tự do

Luật Đầu tư nước ngoài cho phép thành lập các đặc khu kinh tế (SEZ) và các khu kinh tế đặc thù như là một chế độ ưu đãi đầu tư. Nghị định 443 của Thủ tướng Chính phủ về các đặc khu kinh tế và các khu kinh tế đặc thù được ban hành vào năm 2010 và

hướng dẫn việc thành lập các khu kinh tế này, mặc dù cho đến tháng 4 năm 2016, chính phủ Lào vẫn tiếp tục dự thảo một luật mới về các khu kinh tế.

Các đặc khu kinh tế nhằm hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng và các cơ sở thương mại mới. Các khu kinh tế đặc thù lại nhằm phát triển cơ sở hạ tầng hiện có và có mức độ ưu đãi và hỗ trợ thấp hơn các đặc khu kinh tế.

Ủy ban Quốc gia Quản lý Khu Kinh tế Đặc biệt và Đặc thù cho biết chính phủ đã liệt kê 41 khu vực kinh tế đặc biệt và đặc thù, trong đó 25 khu sẽ được xây dựng trong 10 năm tới. Hầu hết các khu kinh tế này sẽ được xây dựng ở các khu vực biên giới và vùng sâu vùng xa của đất nước Lào.

Tuy nhiên, chính phủ không có đủ vốn cần thiết để xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu đặc biệt, vì vậy đang tìm kiếm các nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài để phát triển các khu kinh tế này. Các đại biểu Quốc hội Lào đã thông qua một nghị định của Thủ tướng cho phép chính phủ đưa ra các ưu đãi quan trọng cho các nhà đầu tư tiềm năng.

Trong 10 năm tới, chính phủ dự kiến sẽ tìm nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài 3 tỷ đô la để xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu kinh tế.

Dự kiến các khu kinh tế trên sẽ tạo ra khoảng 50.000 việc làm và có thể nâng thu nhập bình quân đầu người lên mức 2.400 đô la Mỹ.

Lào đang trong quá trình xây dựng sáu khu kinh tế đặc biệt và cụ thể. Tại Savannakhet, Khu kinh tế đặc biệt Savan-Xeno sẽ đáp ứng được các trung tâm thương mại, khu dịch vụ và nhà máy chế biến.

Lào đang trong quá trình xây dựng sáu khu kinh tế đặc biệt và đặc thù. Tại Savannakhet, Đặc khu kinh tế Savan-Seno sẽ gồm các trung tâm thương mại, các khu dịch vụ và các nhà máy chế biến.

Đặc khu kinh tế Boten Golden Land thuộc tỉnh Luang Namtha và Đặc khu kinh tế Tam giác Vàng ở tỉnh Bokeo sẽ được phát triển thành các khu thương mại và dịch vụ.

Khu công nghiệp Vientiane-Nonthong và Khu phát triển Tích hợp Xaysettha ở Vientiane sẽ được phát triển thành một trung tâm công nghiệp và gia công thương mại. Khu kinh tế đặc thù Phoukhiew thuộc tỉnh Khammuan sẽ có khu thương mại, khu dịch vụ và các nhà máy gia công.

Việc phát triển tất cả các khu kinh tế này bao gồm cả vốn đầu tư của khu vực tư nhân, của Lào và các nước khác. Chỉ có một ngoại lệ là Đặc khu kinh tế Savan-Seno, nơi chính phủ là nhà đầu tư và quản lý duy nhất.

Cơ sở hạ tầng trong các khu kinh tế này đã bắt đầu hình thành trong những năm gần đây nhờ những chính sách ưu đãi đầu tư đặc biệt. Nhiều công ty đã quyết định hoạt động trong các khu kinh tế này bởi vì họ có thể nhận được các ưu đãi đầu tư thuận lợi hơn so với các lĩnh vực khác.

Các doanh nghiệp hoạt động trong các khu kinh tế này dễ nhận được giấy phép đầu tư và thiết lập các nhà máy chế biến hơn do các quy định nhập khẩu và xuất khẩu thông thoáng hơn. Các doanh nghiệp cũng được hưởng các chế độ miễn giảm thuế đặc biệt.

Hiện tại đã có 12 khu kinh tế đặc biệt trên toàn quốc bao gồm: Đặc khu kinh tế Savan-Seno, Đặc khu kinh tế Tam giác vàng, Khu kinh tế đặc thù Boten Beautiful Land, Khu

thương mại và công nghiệp Vientiane, Khu phát triển Sayettha, Khu kinh tế đặc thù Phoukyou, Khu kinh tế đặc thù hồ Thatluang, Khu kinh tế đặc thù Longthanh - Vientiane, Khu kinh tế đặc thù Dongphosy và Khu kinh tế đặc thù Thakhek.

### Đặc khu kinh tế Savan-Seno

Lào xây dựng đặc khu kinh tế Savan-Seno ở phía Nam tỉnh Savannakhet, giáp biên giới Việt Nam và Thái Lan. Đặc khu kinh tế này gồm 2 địa điểm:

- Địa điểm A rộng 305 héc-ta nằm ngay dưới chân cầu Hữu Nghị Lào-Thái, thuộc phường Na-Kè
- Địa điểm B rộng 200 héc-ta nằm trong thị xã Séno, cách Thành phố Khanthabouly 28km, nằm trên quốc lộ 9 nối với tỉnh Quảng trị qua cửa khẩu DanSavanh-Lao Bảo rồi thẳng đến cảng Đà Nẵng

Với lợi thế nằm giữa hai nước Thái Lan và Việt Nam, Savannakhet là trục giao thương quan trọng cho cả 3 nước và trở thành khu vực trọng yếu trong Hành lang Kinh tế Đông Tây (East West Economic Corridor, EWEC), bao gồm cả Myanmar.

Đặc khu kinh tế Savan-Seno ở Savannakhet đang phát triển thành một trung tâm sản xuất, cung ứng và phân phối với nhiều doanh nghiệp sản xuất ngày càng tinh xảo và cơ sở hạ tầng tiên tiến. Savannakhet đã thu hút được một số nhà đầu tư nước ngoài lớn và đã

khai trương một cảng khô và trung tâm hậu cần mới vào đầu năm 2016. Các khu kinh tế khác ở phía Bắc của đất nước Lào đã nhắm mục tiêu tăng trưởng thông qua mô hình du lịch, dựa vào các sông bạc để thu hút khách du lịch từ các nước láng giềng.

<b>Địa điểm</b>	Tỉnh Savannakhet, gần đường 9 thuộc Hành lang Kinh tế Đông-Tây và cầu Hữu nghị Lào-Thái 2		
<b>Năm xây dựng</b>	2003 (thuê đất 75 năm)		
<b>Tổng vốn đầu tư</b>	74 triệu USD do Chính phủ Lào đầu tư 100% vốn		
<b>Diện tích</b>	954 ha		
<b>Chi phí</b>	Giá thuê đất: 0,3 USD/m <sup>2</sup> /năm	Điện: 0,088 USD/Kwh	Nước: 0,68 USD/m <sup>3</sup>
<b>Các chính sách khuyến khích về thuế</b>	Ngành dịch vụ được miễn thuế lợi tức từ 2 đến 10 năm và sau đó sẽ áp dụng thuế suất 8% hoặc 10% dựa trên vốn đầu tư. Ngành thương mại được miễn thuế lợi tức từ 2 đến 5 năm và sau đó sẽ áp dụng thuế suất 10%. Ngành công nghiệp được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời gian 5 - 10 năm, sau đó áp dụng mức thuế suất 8%.		

<p><b>Các dự án đầu tư</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Dịch vụ:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ngân hàng, định chế tài chính và bảo hiểm.</li> <li>+ Xúc tiến du lịch.</li> <li>+ Khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hàng.</li> <li>+ Công viên giải trí, trung tâm giải trí, trung tâm thể thao.</li> <li>+ Phòng hội thảo, trung tâm kỹ năng.</li> <li>+ Cho thuê văn phòng, nhà khách.</li> <li>+ Trường học, bệnh viện.</li> </ul> </li> <li>• <b>Thương mại:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cửa hàng miễn thuế.</li> <li>+ Thương mại biên giới miễn thuế.</li> <li>+ Kinh doanh xuất nhập khẩu.</li> <li>+ Trung tâm Xúc tiến Thương mại-Triển lãm.</li> <li>+ Cửa hàng bách hóa.</li> <li>+ Cửa hàng bán sỉ - bán lẻ.</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Phân phối – Hậu cần:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vận tải.</li> <li>+ Phân phối.</li> <li>+ Kho, kho lạnh</li> </ul> </li> <li>• <b>Công nghiệp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhà máy Sản xuất Dây điện</li> <li>+ Nhà máy chế biến thực phẩm.</li> <li>+ Công nghiệp gỗ</li> <li>+ Nhà máy sản xuất hàng dệt may, giày, túi xách.</li> <li>+ Nhà máy lắp ráp ô tô và nhà máy lắp ráp linh kiện điện tử khác</li> </ul> </li> </ul>
--------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**Khu kinh tế đặc thù Boten Beautiful Land**

<p><b>Địa điểm</b></p>	<p>Tỉnh Louangnamtha, gần đường A3, con đường chiến lược nối với ASEAN+3</p>
<p><b>Năm xây dựng</b></p>	<p>2003</p>
<p><b>Vốn đầu tư</b></p>	<p>500 triệu USD, 100% của nhà đầu tư Trung Quốc</p>
<p><b>Diện tích</b></p>	<p>1.640 ha</p>
<p><b>Thời hạn thuê</b></p>	<p>50 năm</p>
<p><b>Các dự án đầu tư</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nông nghiệp, chăn nuôi, công nghiệp sản xuất.</li> </ul>



	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Trung tâm văn hóa, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng.</li> <li>• Sân golf, khu du lịch.</li> <li>• Cơ sở giáo dục, trung tâm y tế công cộng.</li> <li>• Khu thương mại và mua sắm.</li> <li>• Phát triển bất động sản và định chế tài chính: ngân hàng, thị trường chứng khoán.</li> <li>• Bưu chính viễn thông.</li> <li>• 8. Kho bãi, phân phối và Phân phối</li> </ul>
--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**Đặc khu kinh tế Tam giác Vàng**

<b>Địa điểm</b>	Tỉnh Bokeo, sát biên giới Thái Lan và Myanmar
<b>Năm xây dựng</b>	2007
<b>Vốn đầu tư</b>	86,6 triệu USD, do chính phủ và nhà đầu tư Trung Quốc thực hiện
<b>Diện tích</b>	3.000 ha
<b>Thời hạn thuê</b>	50 năm
<b>Các dự án đầu tư</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế.</li> <li>• Nông nghiệp, chăn nuôi, công nghiệp sản xuất.</li> <li>• Khách sạn và khu dân cư.</li> <li>• Du lịch và trưng bày màu sắc đặc biệt.</li> <li>• Sân golf.</li> <li>• Cơ sở giáo dục và trung tâm y tế.</li> <li>• Khu mua sắm và thương mại quốc tế.</li> <li>• Phát triển bất động sản.</li> <li>• Định chế ngân hàng, bảo hiểm và tài chính.</li> <li>• Bưu chính Viễn thông, Internet, quảng cáo và in ấn.</li> <li>• Vận chuyển hàng hoá và hành khách.</li> <li>• Phát triển khu du lịch và giải trí.</li> <li>• Nhà hàng và quán bar.</li> <li>• Kho bãi, cửa hàng miễn thuế và khu phi thuế quan.</li> </ul>

**Khu công nghiệp và thương mại Vientiane**

<b>Địa điểm</b>	Thủ đô Vientiane, cách trung tâm thủ đô khoảng 22 km
<b>Năm xây dựng</b>	2009
<b>Vốn đầu tư</b>	43 triệu USD do Chính phủ và nhà đầu tư Đài Loan
<b>Diện tích</b>	110 ha
<b>Thời hạn thuê</b>	75 năm
<b>Giá thuê đất</b>	0,025 – 0,06 USD/m <sup>2</sup> /tháng
<b>Điện</b>	0,059 – 0,065 USD/Kwh
<b>Nước</b>	0,25 – 0,35 USD/m <sup>3</sup>
<b>Các dự án đầu tư</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Công nghiệp (Dệt may, giày, vải, xe đạp, linh kiện điện tử...)</li> <li>• Thương mại (Cửa hàng bán lẻ, Trung tâm thương mại, tòa nhà thương mại...)</li> <li>• Dịch vụ (Trung tâm đào tạo, trường học, bệnh viện, khách sạn...).</li> </ul>

### **Khu Phát triển Saysetha**

<b>Địa điểm</b>	Trung tâm thủ đô Vientiane
<b>Năm xây dựng</b>	2010 (thuê đất 50 năm)
<b>Vốn đầu tư</b>	128 triệu USD (chính phủ và tư nhân Trung Quốc)
<b>Diện tích</b>	1.000 ha
<b>Các dự án đầu tư</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Công nghiệp chế biến nông sản</li> <li>• Công nghiệp chế biến gỗ.</li> <li>• Công nghiệp nhẹ.</li> <li>• Du lịch - Dịch vụ.</li> <li>• Công nghiệp sản xuất thiết bị điện.</li> <li>• Ngành công nghiệp máy móc.</li> <li>• Ngành năng lượng mới.</li> </ul>

### **Khu kinh tế đặc thù Phoukhyo**

<b>Địa điểm</b>	Tỉnh Khammuane, cách cầu Hữu Nghị Lào - Thái 3 khoảng 14 km, gần với đường 12 dẫn đến cảng nước sâu Vũng Áng, Việt Nam
-----------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<b>Năm xây dựng</b>	2010 (thuê đất 99 năm)	
<b>Vốn đầu tư</b>	708 triệu USD, do nhà đầu tư tư nhân Lào bỏ 100% vốn	
<b>Diện tích</b>	4.850 ha	
<b>Điện</b>	0,06 – 0,08 USD/Kwh	
<b>Nước</b>	0,07 – 0,79 USD/m <sup>3</sup>	
<b>Các chính sách khuyến khích thuế</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ngành tài chính, giáo dục và y tế sẽ được miễn thuế lợi tức doanh nghiệp trong thời gian từ 3 đến 6 năm và sau đó sẽ áp dụng thuế suất lợi tức doanh nghiệp từ 3 đến 4%.</li> <li>• Ngành du lịch, thể thao và nông nghiệp sẽ được miễn thuế lợi tức doanh nghiệp trong thời gian 3 đến 7 năm và sau đó sẽ áp dụng thuế suất lợi tức doanh nghiệp từ 4 - 5%.</li> <li>• Ngành thương mại, vận tải và dịch vụ sẽ được miễn thuế lợi tức doanh nghiệp trong thời gian từ 3 đến 8 năm và sau đó sẽ áp dụng thuế suất từ 5 đến 6%.</li> <li>• Ngành công nghiệp nhẹ sẽ được miễn thuế lợi tức doanh nghiệp trong thời gian từ 3 đến 9 năm và sau đó sẽ áp dụng thuế suất từ 6 - 7%.</li> <li>• Ngành công nghiệp sẽ được miễn thuế lợi tức doanh nghiệp trong thời gian từ 3 đến 10 năm và sau đó sẽ áp dụng thuế suất lợi tức doanh nghiệp là 7 - 8%.</li> </ul>	
<b>Các dự án đầu tư</b>	<p><b>1. Thương mại – Công nghiệp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sản xuất hàng hóa, lắp ráp, phụ tùng</li> <li>• Chợ, triển lãm, cửa hàng.</li> <li>• Công viên nước du lịch thiên nhiên.</li> </ul> <p><b>2. Các tòa nhà kinh doanh:</b> Căn hộ, khách sạn, nhà ở lưu trú</p> <p><b>3. Công viên thể thao:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sân golf.</li> <li>• Thể thao ngoài trời.</li> </ul>	<p><b>4. Sân bay – hậu cần:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Vận tải hàng không.</li> <li>• Vận tải đường bộ.</li> <li>• Dịch vụ hàng hải.</li> </ul> <p><b>5. Giáo dục:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nghề nghiệp, mẫu giáo, tiểu học, trung học, cao đẳng</li> <li>• Bảo tàng dân tộc, trung tâm văn hóa.</li> </ul> <p><b>6. Khách sạn – giải trí:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khách sạn 3-5 sao.</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phục hợp thể thao quốc tế.</li> <li>• Trung tâm thi đấu thể thao: Chọi trâu - bò, đua ngựa, đua chó, trình diễn và thi đấu voi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phục hợp giải trí.</li> </ul>
--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------

### Khu kinh tế đặc thù Hồ Thatluang

<b>Địa điểm</b>	Trung tâm thủ đô Vientiane.
<b>Năm xây dựng</b>	2011
<b>Vốn đầu tư</b>	1,6 tỷ USD, 100% vốn của nhà đầu tư Trung Quốc
<b>Diện tích</b>	365 ha
<b>Thời hạn thuê đất</b>	99 năm
<b>Các dự án đầu tư</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khu văn hóa, ngoại giao (văn phòng đại sứ, cửa hàng bách hóa, cửa hàng nhượng quyền, trung tâm giải trí, khách sạn 5 sao, trung tâm biểu diễn).</li> <li>2. Trung tâm kinh doanh – tài chính.</li> <li>3. Khu dân cư mở rộng (các cơ sở dịch vụ: bệnh viện, trường học và nhà trẻ quốc tế).</li> <li>4. Khu dân cư thấp tầng (phong cách đa dạng: kiểu châu Âu, hiện đại, truyền thống Lào)</li> <li>5. Khu du lịch – giải trí (phức hợp bán lẻ, đường phố vui chơi phong cách, khu nghỉ dưỡng, khách sạn).</li> <li>6. Sân golf</li> </ol>

### Khu kinh tế đặc thù Longthanh - Vientiane

<b>Địa điểm</b>	Thủ đô Vientiane dọc theo con đường 450 năm tuổi, cách cầu Hữu nghị Lào – Thái khoảng 400m và cách trung tâm Vientiane khoảng 16km.
<b>Năm xây dựng</b>	2008
<b>Total Investment</b>	1 tỷ USD, 100% vốn của nhà đầu tư Việt Nam
<b>Diện tích</b>	557,75 ha

<b>Thời hạn thuê đất</b>	50 năm
<b>Các dự án đầu tư</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sân gôn 36 lỗ.</li> <li>2. Khách sạn 5 sao.</li> <li>3. Căn hộ cao cấp.</li> <li>4. Khu nghỉ dưỡng.</li> <li>5. Hội trường.</li> <li>6. Trung tâm Thể thao.</li> <li>7. Siêu thị.</li> <li>8. Trung tâm Y tế.</li> <li>9. Trường mầm non.</li> <li>10. Trường trung học quốc tế.</li> <li>11. Các biệt thự cao cấp.</li> <li>12. Khu đậu xe.</li> </ol>

### Khu kinh tế đặc thù Dongphosy

<b>Địa điểm</b>	Thủ đô Vientiane dọc theo con đường 450 năm tuổi, cách cầu Hữu nghị Lào – Thái khoảng 400m và cách trung tâm Vientiane khoảng 16km.	
<b>Năm xây dựng</b>	2009	
<b>Vốn đầu tư</b>	50 triệu USD, 100% vốn của nhà đầu tư Malaysia	
<b>Diện tích</b>	53,94 ha	
<b>Thời hạn thuê đất</b>	50 năm	
<b>Các dự án đầu tư</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Thương mại:</b></li> <li>+ Các cửa hiệu và nhà hàng.</li> <li>+ Khu mua sắm &amp; phức hợp DIY.</li> <li>+ Đại siêu thị.</li> <li>+ Khu nghỉ dưỡng tích hợp.</li> <li>Trung tâm tài chính.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Nhà ở:</b></li> <li>+ Các căn hộ.</li> <li>• <b>Định chế:</b></li> <li>+ Trường cao đẳng và trung tâm đào tạo các kỹ năng.</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các khách sạn.</li> <li>• <b>Công nghiệp:</b></li> <li>+ Kho ngoại quan.</li> <li>+ Các phòng triển lãm ngoại quan.</li> <li>+ Các chợ bán sỉ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các trạm kiểm tra hải quan.</li> <li>+ Trung tâm y tế.</li> <li>+ Trung tâm hành chính.</li> </ul>
--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

### Khu kinh tế đặc thù Thakhek

<b>Địa điểm</b>	Tỉnh Khammuane,
<b>Năm xây dựng</b>	2012 (thời hạn thuê đất 75 năm )
<b>Vốn đầu tư</b>	80 triệu USD, do chính phủ Lào đầu tư 100%
<b>Diện tích</b>	1.035 ha
<b>Giá đất</b>	0 – 0,19 USD/m <sup>2</sup> /tháng
<b>Điện</b>	0,059 – 0,065 USD/Kwh
<b>Nước</b>	0,05 USD/m <sup>3</sup>
<b>Các dự án đầu tư</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khu thương mại - dịch vụ: cửa hàng bách hóa, nhà hàng, ngân hàng, tổ chức tài chính, trung tâm dịch vụ thông tin.</li> <li>2. Khu khách sạn: Khách sạn 3 - 5 sao, câu lạc bộ đêm, khu giải trí.</li> <li>3. Khu vực hậu cần - phân phối: kho, dịch vụ phân phối.</li> <li>4. Khu vực trạm vận tải: trạm xe buýt và taxi.</li> <li>5. Khu hội nghị trung tâm: Hội trường hội nghị quốc tế, trung tâm dịch vụ công nghệ thông tin.</li> <li>6. Khu dân cư hạng nhất và hạng nhì: biệt thự cao cấp, khu nghỉ dưỡng, nhà riêng, căn hộ cho thuê.</li> <li>7. Trung tâm thể thao.</li> <li>8. Khu giáo dục và y tế công cộng: nhà trẻ mẫu giáo, trường tiểu học - trung học, trường dạy nghề, cao đẳng, đại học. Trung tâm dược - y tế công cộng, phòng khám, bệnh viện, trung tâm phân phối thiết bị y tế.</li> <li>9. Khu văn phòng hành chính và tổ chức.</li> <li>10. Khu vực xanh và bảo tồn lâm nghiệp: Công viên, công viên xanh trong khu thị tứ, thể thao, tham quan.</li> </ol>

Các đạo luật của Lào liên quan đến thương mại được áp dụng thống nhất trên toàn bộ lãnh thổ hải quan của Lào, bao gồm tất cả các cơ quan trung ương, các đặc khu kinh tế, các khu kinh tế đặc thù và các khu vực biên giới. Tuy nhiên, trên thực tế, qui trình hải quan rất khác nhau ở các cảng nhập tại các tỉnh. Việc tập trung thu nhập hải quan của chính quyền trung ương đã dần tới áp dụng thống nhất hơn và tăng luồng thu nhập hải quan cho chính quyền trung ương. Để đáp ứng các yêu cầu của Hệ thống một cửa quốc gia trong khuôn khổ một cửa ASEAN, vào năm 2012 Lào bắt đầu vận hành Hệ thống Dữ liệu Hải quan Tự động hóa (ASYCUDA) tại cửa khẩu bận rộn nhất, Cầu Hữu nghị Lào-Thái nổi Vientiane với Thái Lan, và đã dần dần mở rộng việc sử dụng ASYCUDA tới các cửa khẩu biên giới khác. Trên một số cửa khẩu biên giới với Việt Nam, các quan chức Lào và Việt Nam sẽ cùng nhau tiến hành kiểm tra để tạo thuận lợi cho luồng vận chuyển hàng hoá.

### **Các lãnh vực kinh doanh/đầu tư triển vọng**

- **Kiến trúc, xây dựng và dịch vụ kỹ thuật**

Cơ sở hạ tầng của Lào, bao gồm mạng lưới đường bộ và hệ thống điện nước công cộng, vẫn còn kém phát triển. Các dự án giao thông sẽ là các nhu cầu cấp thiết khi đất nước hiện đại hóa. Ngoài ra còn có một số dự án xây dựng lớn đang được thực hiện tại thủ đô Vientiane, bao gồm các tòa nhà văn phòng và các trung tâm mua sắm. Các công ty Trung Quốc, Việt Nam và Thái Lan hiện đang tích cực tham gia vào việc phát triển cơ sở hạ tầng tại Lào. Chính phủ Lào đang tận dụng nguồn viện trợ của các nước tài trợ, các ngân hàng phát triển và các phương thức tài trợ khác để chi trả cho các dự án cơ sở hạ tầng. Lào cũng đang phát triển hệ thống sân bay và hàng không, bao gồm các sân bay ở các tỉnh.

Lào đang theo đuổi việc hiện đại hóa và tích hợp lưới điện của mình trong thập kỷ tới nhằm xuất khẩu điện sang Thái Lan và Việt Nam, đồng thời cung cấp điện cho 90% dân số vào năm 2020. Để thực hiện mục tiêu này, Lào sẽ cần đầu tư vào thiết bị phân phối điện năng và quản lý năng lượng hiện đại lẫn kỹ năng chuyên ngành.

- **Dược phẩm, trang thiết bị y tế**

Theo Tổ chức Y tế Thế giới, "Lào đang có những tiến bộ đáng kể đối với các mục tiêu thiên niên kỷ (MDGs) 4, 5, 6 và 7. Tuy nhiên, tỷ lệ suy dinh dưỡng trong lứa tuổi dưới 5 năm và tỉ lệ tử vong khi sinh sản cao vẫn còn là những mối lo ngại nghiêm trọng. Lào là một trong những nước bị khủng hoảng về lực lượng lao động trong lãnh vực y tế. Sự yếu kém trong các hệ thống y tế bao gồm tài trợ y tế, hệ thống thông tin y tế, cơ sở hạ tầng y tế và khả năng hoạch định và quản lý các dịch vụ y tế vẫn còn tồn tại".

"Bộ Y tế vẫn là nguồn cung cấp chính về các dịch vụ y tế cho đất nước. Trong những năm gần đây, Bộ đã có những tiến bộ đáng kể về mặt phát triển chính sách y tế và phân cấp các dịch vụ y tế cho các tuyến tỉnh, huyện và trung tâm y tế. Tuy nhiên, đầu tư cho y tế vẫn còn thấp và khoản chi tiền túi là trên 62,6% và mức độ bảo hiểm y tế là 12,5% tổng dân số. Việc cung cấp dịch vụ y tế còn bị hạn chế do thiếu hụt nhân viên đủ năng lực, bố trí lực lượng không đồng đều, cơ sở hạ tầng thiếu thốn và cung cấp

thuốc thiếu hợp lý".

Hệ thống chăm sóc sức khỏe ở Lào tuy còn rất thô sơ nhưng đang phát triển. Sức khỏe bà mẹ và trẻ em là một ưu tiên quan trọng đối với Chính phủ Lào do đất nước này đang muốn thoát khỏi tình trạng kém phát triển nhất vào năm 2020. Bộ Y tế quản lý việc nhập khẩu trang thiết bị y tế, vật tư và dược phẩm. Thiết bị y tế được tân trang và dược phẩm giá rẻ là những sản phẩm triển vọng tại thị trường Lào.

- **Hạ tầng du lịch và các khu nghỉ dưỡng**

	2011	2012	2013	2014	2015
Đóng góp của ngành du lịch vào GDP	14,63%	15,08%	14,22%	14,12%	14%

Ngành du lịch ở Lào đang phát triển nhanh chóng, đặc biệt chú trọng đến du lịch sinh thái. Nguồn tài nguyên Lào du lịch kém hơn Việt Nam vì không có biển nhưng lượng khách quốc tế tăng trưởng rất mạnh do giữ được môi trường du lịch sạch sẽ, an toàn; các điểm tham quan mới lạ. Các địa điểm thu hút du lịch chính là các điểm di sản thế giới và thủ đô cổ xưa Luang Prabang. Du lịch sinh thái với vùng nông thôn Lào chưa phát triển lắm đang ngày càng trở nên phổ biến.

Theo bảng xếp hạng chỉ số cạnh tranh về lữ hành và du lịch của các nước trên thế giới do WEF công bố năm 2017, Lào đạt số điểm 3,4, xếp vị trí thứ 94/136 quốc gia và nền kinh tế, tăng 2 bậc. Trong khi đó Việt Nam đạt 3,78 điểm, xếp thứ 67 và Campuchia đạt 3,32 điểm xếp thứ 101, tăng 4 bậc.

### **Tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Lào**

Tổng lượng đầu tư nước ngoài vào Lào đã tăng gấp đôi từ năm 2010 đến năm 2015 nhưng vẫn thấp so với tiêu chuẩn khu vực, ngoại trừ Myanmar. Tỷ trọng tổng số vốn FDI của Lào trong GDP (39%) chỉ hơn một nửa mức trung bình của ASEAN (70%), cho thấy đầu tư nước ngoài vẫn giữ vai trò hạn chế trong nền kinh tế Lào so với các nước trong khu vực. Các quốc gia láng giềng như Việt Nam (54%) và Campuchia (81%) cho thấy vai trò đáng kể của FDI trong nền kinh tế hai nước này. Vốn FDI bình quân đầu người của Lào, mặc dù đang tăng trưởng nhanh, chỉ vào khoảng 713 USD, thấp hơn hầu hết các nước láng giềng - ngoại trừ Myanmar, và thấp hơn nhiều so với mức trung bình của khu vực là 2.700 USD.

Nhìn chung, dòng vốn FDI đổ vào Lào - cả về mức trung bình trên mỗi đầu người và tỷ lệ phần trăm trong GDP - gần như luôn thấp hơn Campuchia và Việt Nam kể từ năm 1990. Chỉ vào năm 2014, khi thu hút được nhiều FDI đáng kể so với những năm trước, Lào đã đạt đến mức của các nước trong khu vực và vượt qua các nước này vào năm 2015.

- **Đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Lào, 2011 – 2015 (tính từ 01/01/2011 đến 31/12/2015)**



STT	Quốc gia	Dự án	Vốn đầu tư (triệu USD)
1	Trung Quốc	185	2.115,3
2	Việt Nam	88	1.132,24
3	Thái Lan	95	1.038,88
4	Malaysia	12	569,61
5	Hà Lan	3	426,11
6	Anh	8	154,46
7	Nhật Bản	23	90,86
8	Úc	10	67,13
9	Singapore	4	45,72
10	Hoa Kỳ	9	42,99

*Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư Lào*

Tổng dự án đầu tư nước ngoài: 538, với tổng vốn đầu tư lên tới 6.481,93 triệu USD.

Có khoảng 262 dự án đầu tư 100% vốn nước ngoài với tổng vốn đầu tư là 3.206,56 triệu USD và 160 dự án liên doanh với tổng vốn là 3.194,49 triệu USD.

- **Các dự án đầu tư trong và ngoài nước được phê duyệt phân theo lĩnh vực, 2011-2015**

STT	Lĩnh vực	Dự án	Vốn đầu tư (US\$)
1	Sản xuất điện	30	3,097,276,318
2	Khai thác mỏ	164	2,539,077,288
3	Nông nghiệp	149	1,047,668,465
4	Công nghiệp và thủ công nghiệp	92	613,774,881
5	Dịch vụ	83	426,161,357
6	Xây dựng	20	356,931,823
7	Khách sạn – nhà hàng	45	186,785,120

8	Ngân hàng	5	140,483,275
9	Thương mại	41	58,394,608
10	Y tế	3	49,689,000
11	Viện thông	2	45,620,000
12	Công nghiệp gỗ	9	19,055,723
13	May mặc	5	9,165,000
14	Tư vấn	17	7,264,000
15	Giáo dục	3	2,011,142

Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư Lào

- **Tổng dự án đầu tư được phê duyệt trong năm 2015 (tính từ 01/01/2015 đến 31/12/2015)**

STT	Quốc gia	Dự án	Vốn đầu tư (triệu USD)
1	Lào (100% vốn trong nước)	18	256,74
2	Việt Nam	3	466,05
3	Malaysia	2	430,32
4	Trung Quốc	5	88,91
5	Hong Kong	2	18,55
6	Anh	2	4,0
7	Thái Lan	3	2,34
8	Indonesia	1	0,55
9	Nhật Bản	1	0,275
<b>Tổng cộng</b>		<b>37</b>	<b>1.267,74</b>

Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư Lào

Trong năm 2015, có 8 dự án đầu tư 100% vốn nước ngoài trị giá lên tới 553,71 triệu USD và 7 dự án liên doanh trị giá 457,29 triệu USD.

- **Các dự án đầu tư trong và ngoài nước được phê duyệt phân theo lĩnh vực,**

**2015 (tính từ 01/01/2015 đến 31/12/2015)**

STT	Lĩnh vực	Dự án	Vốn đầu tư (triệu US\$)
1	Sản xuất điện	2	567,76
2	Nông nghiệp	3	466,05
3	Khai thác mỏ	9	183,72
4	Công nghiệp và thủ công nghiệp	4	36,61
5	Dịch vụ	6	11,59
6	May mặc	1	1,44
7	Khách sạn – nhà hàng	1	0,55
<b>Tổng cộng</b>		<b>26</b>	<b>1.267,74</b>

*Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư Lào*

### Tình hình đầu tư của Việt Nam tại Lào

Hiện Việt Nam là nước đứng thứ 2 trong số các nước có hoạt động đầu tư tại Lào và Lào là quốc gia mà doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài lớn nhất. Một số dự án tiêu biểu như Ngân hàng liên doanh Lào-Việt, dự án trồng cao su của Tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai, dự án mía đường cao su của Tập đoàn cao su Việt Nam, dự án trồng cao su của Công ty Cao su Đắk Lắk.

Về cơ cấu đầu tư, hoạt động đầu tư tập trung vào các lĩnh vực: năng lượng, chủ yếu là thủy điện, chiếm khoảng 26%; dịch vụ, hạ tầng chiếm khoảng 20%; nông-lâm nghiệp, trồng cây công nghiệp chiếm khoảng 23%; khai khoáng khoảng 19%...

Về đầu tư cơ sở hạ tầng các doanh nghiệp Việt Nam cũng được xem là một trong những nhà đầu tư lớn của Lào như dự án kho ngoại quan và đường ống dẫn dầu từ Cảng Hòn La sang tỉnh Khăm Muộn, sân bay Attopur, các dự án xây dựng đường giao thông khác...

Bên cạnh đó, nhiều dự án quy mô lớn đang được các doanh nghiệp Việt Nam tích cực triển khai như dự án muối mỏ Kali tại Khăm Muộn có tổng vốn đầu tư gần 500 triệu đô la Mỹ; lĩnh vực năng lượng, thủy điện có 4 dự án tổng số vốn đầu tư là hơn 1,17 tỉ đô la Mỹ như dự án thủy điện Xekaman 1, thủy điện Luang Prabang,....

Theo ông Trần Bắc Hà, Chủ tịch Hiệp hội các Nhà đầu tư Việt Nam tại Lào, trong 5 năm qua, vốn đầu tư đăng ký của Việt Nam tại Lào đã tăng gấp 1,6 lần, và số dự án của Việt Nam ở khu vực phía Tây cũng tăng 1,4 lần.

Trong năm 2010, Việt Nam là nhà đầu tư FDI lớn nhất của Lào. Nhưng vị trí này đã xuống vị trí thứ ba vào năm 2016 và có thể tiếp tục giảm xuống vị trí thứ tư trong

tương lai gần.

Trong hai năm 2015 và 2016, đầu tư của Việt Nam vào Lào đã giảm mạnh. Năm 2016, chỉ có ba dự án với số vốn đăng ký 6,3 triệu đô la Mỹ được cấp phép, chiếm 4,7% trong tổng số 63 dự án nước ngoài đầu tư vào Lào, và chỉ chiếm 1,69% trong tổng số FDI thu hút được Lào.

Đến nay, các doanh nghiệp Việt Nam đầu tư tại Lào 430 dự án với tổng số vốn đầu tư hơn 5,1 tỷ USD, đứng thứ 2 trong 52 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

Riêng tại tỉnh Savannakhet, có 25 dự án đầu tư của Việt Nam với tổng số vốn đầu tư khoảng 170 triệu USD, đứng thứ 3 trong 23 quốc gia đang đầu tư tại tỉnh này.

Tính đến tháng 6-2017, đã có 36 doanh nghiệp của thành phố Hồ Chí Minh được cấp phép đầu tư tại Lào với tổng vốn gần 345 triệu USD.

- **Các dự án đầu tư lớn của Việt Nam tại Lào:**

- + Nhà máy chế biến mủ caosu của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam: Nhà máy có công suất 24.000 tấn mủ mỗi năm; vùng nguyên liệu trên 10.000ha caosu, trong đó 1.642ha đã cho khai thác, tạo việc làm thường xuyên cho 3.000 lao động tại tỉnh Champasak, thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển.
- + Đài chuyên tiếp phát thanh-phát hình khu vực Paksong: Đây là công trình do Đài Truyền hình Việt Nam là chủ dự án bằng nguồn vốn ODA của Chính phủ Việt Nam, góp phần đưa chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước Lào đến với các vùng sâu vùng xa, nâng cao đời sống nhân dân các tỉnh Nam Lào.
- + Sân bay Nongkhang phía bắc Huaphan: Đây là dự án cho vay của tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai, cho phía Lào vay trong năm 2013, tổng số tiền cho vay 74 triệu USD, thời gian hoàn trả không hạn chế.
- + Khu kinh tế đặc biệt Long Thành - Viêng Chăn được hình thành từ dự án đầu tư xây dựng sân gôn, khách sạn năm sao và khu biệt thự cao cấp tại Đông-phô-xi, huyện Hát-xay-phông, Thủ đô Viêng Chăn, theo Giấy phép số 04/ĐKKT ngày 24-2-2012 của Ủy ban Quản lý Khu kinh tế đặc biệt Lào, do Tập đoàn KN - Viêng Chăn ( trước đây là Công ty TNHH Gôn và Bất động sản Viêng Chăn - Long Thành) làm chủ đầu tư. Để nâng cấp từ dự án lên thành Khu kinh tế đặc biệt, Chính phủ Lào và Công ty TNHH Gôn và Bất động sản Viêng Chăn - Long Thành đã thống nhất điều chỉnh, sửa đổi dự án và bổ sung nội dung xây dựng cho phù hợp yêu cầu của luật pháp Lào về Khu kinh tế đặc biệt, nhằm mục tiêu xây dựng khu kinh tế này thành một khu kinh tế - đô thị kiểu mẫu hiện đại, phù hợp và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế của Lào. Khu kinh tế này nằm dọc quốc lộ 13, cách trung tâm Thủ đô Viêng Chăn khoảng 18 km, có quy mô 558 ha, tổng mức đầu tư một tỷ USD, bao gồm các hạng mục chính: sân gôn 36 lỗ; khách sạn năm sao; 1.500 căn biệt thự cao cấp; khu nghỉ dưỡng; khu thể dục, thể thao; trường học quốc tế; các công trình dịch vụ công cộng gồm khu vui chơi giải trí, siêu thị, các trung tâm thương mại, hội nghị, y tế,... được xây dựng trong 16 năm, từ 2009 đến 2024, chia thành bốn giai đoạn phát triển và sẽ giải quyết việc làm cho hơn 3000 lao động tại

địa phương. Qua hai năm phần đầu nỗ lực, đến ngày 3/11/2012, Tập đoàn KN - Viênng Chấn đã thực hiện xong giai đoạn I (2009 - 2012) với 18 đường golf và nhà Câu lạc bộ đạt tiêu chuẩn Quốc tế, đồng thời hoàn thành hạ tầng phục vụ cho khu đô thị mới. Tổng vốn đầu tư cho giai đoạn đầu đã lên tới con số hơn 100 triệu USD.

- + Dự án xây dựng kho ngoại quan và đường ống dẫn dầu từ cảng biển Hòn La (Quảng Bình, Việt Nam) sang tỉnh Khăm muộn (Lào): Ngày 22/10/2014, các hợp đồng tư vấn, lập báo cáo khả thi Dự án Xây dựng kho ngoại quan và đường ống dẫn dầu từ Cảng biển Hòn La (Quảng Bình, Việt Nam) sang tỉnh Khăm Muộn (Lào) đã được ký kết giữa Công ty cổ phần Lao Petro (Petro Lao) và Công ty Ennergy Commodities (Slovakia). Dự án dự kiến có tổng mức đầu tư khoảng 300 - 500 triệu USD, do Chính phủ Lào đầu tư và Petro Lao làm đầu mối thực hiện.
- + Ngoài ra còn nhiều dự án cơ sở hạ tầng khác như sân bay Attopur, các dự án xây dựng đường giao thông khác...
- + Bên cạnh đó, nhiều dự án quy mô lớn đang được các doanh nghiệp Việt Nam tích cực triển khai như dự án muối mỏ Kali tại Khăm Muộn có tổng vốn đầu tư gần 500 triệu đô la Mỹ; lĩnh vực năng lượng, thủy điện có 4 dự án tổng số vốn đầu tư là hơn 1,17 tỉ đô la Mỹ như dự án thủy điện Xekaman 1, thủy điện Luangprabang,....

- **Thuận lợi và khó khăn của doanh nghiệp Việt Nam trong quá trình đầu tư tại Lào:**

- + **Thuận lợi:**

Hai nước có quan hệ kinh tế và chính trị đặc biệt. Do đó Chính phủ Lào rất ủng hộ và ưu tiên các doanh nghiệp Việt Nam đầu tư, kinh doanh tại Lào.

Việt Nam và Lào gần gũi về địa lý, do đó hoạt động trao đổi về kinh tế cũng như đi lại, xuất nhập khẩu hàng hóa, lao động giữa 2 nước rất thuận lợi.

Đất nước Lào có nhiều tiềm năng mà các doanh nghiệp Việt Nam có thể hợp tác đầu tư như: thủy điện, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản, trồng cây công nghiệp, chế biến nông lâm sản... Chính phủ Lào cũng đang thúc đẩy đầu tư vào nông nghiệp, điện, năng lượng thay thế, khách sạn và du lịch, hậu cần và dịch vụ.

Cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam rải rác ở các miền của Lào, hỗ trợ doanh nghiệp khi gặp khó khăn.

Hiện nay Lào đã gia nhập WTO. Đây là tiền đề rất thuận lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam đầu tư tại Lào vì điều kiện thị trường sẽ được thay đổi phù hợp với các qui định thương mại quốc tế. Lào đang có những chính sách ưu đãi với nhà đầu tư nước ngoài như trình bày tại chương 6 và đã tiến hành các bước để đơn giản hóa qui trình phê duyệt, thủ tục đầu tư và chính sách thuế.

- + **Khó khăn:**

Nhìn chung, hệ thống pháp luật liên quan đến đầu tư của Lào đang trong quá trình sửa đổi, hoàn thiện nên có nhiều thay đổi, không thống nhất, thiếu minh bạch và khó tiếp cận. Thêm vào đó, sự phối hợp giữa các ngành, giữa Trung ương và địa phương chưa

linh hoạt, đồng bộ làm ảnh hưởng đến việc thực thi chính sách. Nhìn chung, trao đổi về việc đầu tư ban đầu giữa doanh nghiệp và các cơ quan có thẩm quyền của Lào rất thuận lợi nhưng khi triển khai, doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn về thủ tục hành chính, quy hoạch đất đai, sự thiếu nhất quán trong áp dụng chính sách, đặc biệt là các quy định do địa phương đặt ra và áp dụng ngoài các chính sách của nhà nước.

Bên cạnh đó, kinh tế Lào đang phát triển nhưng chưa có cơ sở ổn định, do sức sản xuất thấp, lại chịu ảnh hưởng nhiều của yếu tố bên ngoài. Về trung hạn, GDP của Lào vẫn còn phụ thuộc vào giá hàng hóa trên thị trường thế giới.

Mức lương bình quân hiện tại ở Lào tuy thấp nhưng đang theo xu hướng tăng, nhiều vùng có mức lương bình quân theo ngày cao hơn cả Việt Nam. Theo biểu đồ bên dưới, mức lương bình quân theo ngày của Việt Nam là 2,23 USD/ ngày. Trong khi đó tại Lào mức lương bình quân đã lên đến 3 USD/ngày.

### **Triển vọng đầu tư**

Mặc dù, kim ngạch xuất khẩu sang Lào thời gian vừa qua kim ngạch suy giảm, nhưng Lào vẫn là thị trường đầu tư nước ngoài hấp dẫn cho các doanh nghiệp Việt Nam với quỹ đất dồi dào và nhiều chính sách ưu đãi.

Chính phủ hai nước cũng đưa ra nhiều ưu đãi để khuyến khích các nhà đầu tư. Thế nhưng vẫn còn nhiều rào cản khiến các doanh nghiệp không khởi bản khoản. Theo ông Trần Bắc Hà, hiện có một loạt các trở ngại cho các nhà đầu tư Việt Nam. Ví dụ, Việt Nam chưa có cơ chế hỗ trợ tín dụng cho các dự án đầu tư ở nước ngoài của nhà đầu tư trong nước. Đồng thời, trong khi các ngân hàng trung ương của nhiều quốc gia trên thế giới cho phép các nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất để thế chấp cho các ngân hàng nhưng không thể thực hiện điều này ở Lào, mặc dù Hiệp hội đã gửi đơn xin chính phủ cho phép 12 lần trong 5 năm qua.

Công ty Nông nghiệp GAP đã sang Lào tìm hiểu thị trường với dự định đầu tư trồng lúa và rau hữu cơ. Thế nhưng, những vướng mắc trong việc thuê đất làm dự án cùng nhiều bất cập trong khâu vận chuyển và tiêu thụ sản phẩm khiến dự định này bị gác lại. Hiện nay, khi chính phủ Lào có nhiều chính sách ưu đãi rõ ràng hơn cho nhà đầu tư, khả năng tiếp tục dự án nhưng vì chưa có đủ thông tin về thị trường nên đầu ra cho sản phẩm vẫn là điều cần giải quyết.

Đây cũng là điều quan tâm của nhiều doanh nghiệp muốn đầu tư sang Lào. Mặc dù hiện nay, nhiều tập đoàn, doanh nghiệp lớn đang hoạt động, đầu tư tại Lào, thế nhưng, hầu hết các nhà đầu tư đều gặp tình trạng thiếu thông tin thị trường và cơ chế chính sách của chính phủ Lào.

Để những ưu đãi thật sự biến thành lợi ích cho doanh nghiệp. Nhìn về tổng thể, chính sách ưu đãi cho nhà đầu tư của Lào hiện nay khá hấp dẫn. Chính phủ 2 nước cũng đưa ra một số quy định rõ ràng hơn để tạo điều kiện cho doanh nghiệp triển khai dự án tại Lào. Phía Việt Nam đã bổ sung một số quy định nhằm tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư tại Lào như cho phép chuyên tiền trước khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài, mở rộng diện đăng ký, rút ngắn thời gian xem xét...

Về phía Lào, việc cấp phép các dự án cũng được quy định xử lý trong 10 ngày đối với

dự án kinh doanh phổ biến và tối đa 25 ngày đối với dự án thuê tài sản nhà nước. Các chính sách ưu đãi dành cho các nhà đầu tư được quy định tại Luật Xúc tiến đầu tư số 02/Quốc hội Lào đưa ra ngày 8/7/2009 và Nghị quyết thực thi Luật xúc tiến đầu tư số 119/Thủ tướng ngày 20/4/2011. Tuy nhiên, mấu chốt của vấn đề là làm thế nào để sự đầu tư của doanh nghiệp Việt tại Lào thật sự hiệu quả, mang lại lợi ích kinh tế cho nước bạn mà chính doanh nghiệp cũng được hưởng lợi.

Để thật sự hấp dẫn các nhà đầu tư đi đường dài và cùng đồng hành với chính phủ Lào trong mục tiêu phát triển cơ sở hạ tầng, thúc đẩy kinh tế bền vững và mang lại phúc lợi cho người dân, chính phủ Lào cũng cần tạo ra những cơ chế thông thoáng cho nhà đầu tư, từ việc cần tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về thuế, thủ tục hải quan, hỗ trợ vay vốn, thủ tục cấp phép lao động đơn giản, ít tốn kém hơn...

Để doanh nghiệp có thể chủ động về thông tin thị trường, cần xây dựng một kênh thông tin cập nhật liên tục về nhu cầu thị trường, cập nhật các quy định, chính sách mới và các đầu mối liên hệ để hỗ trợ nhà đầu tư khi cần thiết. Đặc biệt, cần tạo sự liên kết giữa doanh nghiệp Lào và các nhà đầu tư nước ngoài để xây dựng một thị trường tiêu thụ ổn định.

Không thể phủ nhận những nỗ lực của chính phủ Lào để thu hút nhà đầu tư nước ngoài, tuy nhiên, vẫn cần nhiều nỗ lực hơn nữa để mang lại cơ chế thông thoáng, tháo gỡ những vướng mắc thực tế của doanh nghiệp, đem lại hiệu quả thực sự cho từng dự án. Khi mà môi trường kinh doanh vẫn tiềm ẩn những rủi ro và bài toán đầu ra cho sản phẩm vẫn chưa được giải quyết, hiển nhiên doanh nghiệp khó lòng mạnh dạn đầu tư.

### **Một số lĩnh vực hợp tác khác:**

- **Về giao thông vận tải:**

Hai bên đẩy mạnh triển khai các dự án kết nối về giao thông vận tải trong khuôn khổ hợp tác song phương cũng như tiểu vùng; đã ký Bản Ghi nhớ giữa hai Chính phủ về Chiến lược hợp tác trong lĩnh vực giao thông vận tải giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (14/9/2015); tiếp tục nghiên cứu, nhân rộng mô hình kiểm tra “một cửa, một lần dừng” sang các cặp cửa khẩu quốc tế khác giữa hai nước.

- **Về giáo dục:**

Năm học 2015-2016, ta tiếp tục dành cho Bạn 1.000 suất học bổng, ngược lại Bạn dành cho ta 60 suất học bổng. Hai bên tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng và hiệu quả hợp tác Việt – Lào trong lĩnh vực giáo dục và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011-2020”; thực hiện hiệu quả chỉ thị của hai Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, nâng cao chất lượng hợp tác về giáo dục – đào tạo. Lần đầu tiên, Bộ Giáo dục và Thể thao Lào tổ chức “Triển lãm giáo dục đại học Việt Nam” tại thủ đô Viêng-chăn (tháng 5/2016) để thu hút lưu học sinh Lào sang học tại các trường đại học của Việt Nam theo diện tự túc.

- **Về văn hóa-du lịch:**

Tiếp tục phát triển, Bảo tàng Hồ Chí Minh và Bảo tàng Cay-xỏn Phôm-vi-hản đã ký Thỏa thuận hợp tác giai đoạn 2016-2017 tại thủ đô Viêng-chăn; năm 2015, số khách Lào đến Việt Nam đạt 113.992 lượt người, số du khách Việt Nam đi Lào khoảng hơn 950 nghìn lượt người.

- **Về y tế:**

Quan hệ hợp tác về y tế tiếp tục phát triển, nhất là giữa các tỉnh giáp biên. Ta vừa động thổ xây dựng 02 bệnh viện hữu nghị mới tại tỉnh Hủa Phăn trị giá khoảng 20 triệu USD và tại tỉnh Xiêng-khoảng trị giá 17,6 triệu USD.

- **Hợp tác tại các diễn đàn khu vực và quốc tế:**

Hai bên phối hợp chặt chẽ, ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn hợp tác khu vực và quốc tế; tiếp tục tăng cường hợp tác, phối hợp với các nước thành viên ASEAN khác trong việc xây dựng Cộng đồng ASEAN và duy trì đoàn kết, đồng thuận của ASEAN trong các vấn đề chiến lược ở khu vực.

### **Các hiệp định, thỏa thuận, bản ghi nhớ giữa Việt Nam và Lào**

Lào và Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định và thỏa thuận song phương nhằm tăng cường các mối quan hệ ngoại giao, kinh tế, thương mại... giữa hai nước. Dưới đây là một số hiệp ước và thỏa thuận đáng chú ý:

- Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác với Việt Nam (18/7/1977);
- Hiệp ước hoạch định biên giới 7/1977;
- Hiệp định Lãnh sự 1985;
- Hiệp định về quy chế biên giới 1990;
- Hiệp định về Kiều dân (01/4/1993);
- Hiệp định quá cảnh hàng hóa (23/4/1994);
- Hiệp định Hợp tác lao động (29/6/1995);
- Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư (14/01/1996);
- Hiệp định tránh đánh thuế 2 lần (14/01/1996);
- Hiệp định Vận tải đường bộ (26/02/1996);
- Hiệp định bổ sung và sửa đổi quy chế biên giới (8/1997);
- Hiệp định hợp tác Thương mại và du lịch (3/1998);
- Hiệp định tương trợ tư pháp (06/7/1998);
- Hiệp định hợp tác chống ma túy (06/7/1998);
- Hiệp định hợp tác về năng lượng-điện (06/7/1998);
- Thỏa thuận giữa Việt Nam và Lào về Quy chế sử dụng cảng Vũng Áng (7/2001);



- Nghị định thư sửa đổi, bổ sung Hiệp định vận tải đường bộ ký ngày 24/02/1996 (7/2001);
- Nghị định Thư 2001 thực hiện Hiệp định đường bộ sửa đổi (7/2001);
- Nghị định Thư về Hợp tác Đào tạo cán bộ giữa 2 nước (01/2002);
- Thoả thuận Viênng Chăn (8/2002);
- Hiệp định miễn thị thực cho công dân mang hộ chiếu phổ thông (ký ngày 05/4/2004 có hiệu lực từ ngày 01/7/2004);
- Hiệp định Tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Việt Nam và Lào (23/4/2009);
- Thỏa thuận về Chiến lược hợp tác giữa Việt Nam và Lào tại hai tỉnh Hòa Phăn và Xiêng Khoảng đến năm 2020 (12/2012);
- Nghị định thư sửa đổi Hiệp định giữa Chính phủ CHXHCN Việt Nam và Chính phủ CHDCND Lào về khuyến khích và Bảo hộ đầu tư (12/2012);
- Hiệp định hợp tác lao động giữa Chính phủ Việt Nam và Lào, Thỏa thuận hợp tác về lao động và phúc lợi giữa Bộ Lao động và Thương binh Xã hội Việt Nam với Bộ Lao động và Phúc lợi Xã hội Lào (7/2013).
- Thỏa thuận hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao (12/2014).
- Hiệp định Thương mại Việt Nam – Lào mới (3/2015).
- Hiệp định Thương mại biên giới (6/2015).
- Bản Ghi nhớ giữa hai Chính phủ về Chiến lược hợp tác trong lĩnh vực giao thông vận tải giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (9/2015).
- Thỏa thuận Kế hoạch hợp tác Việt Nam-Lào năm 2016 (12/2015).
- Hiệp định hợp tác Việt Nam-Lào giai đoạn 2016-2020 (12/2015).
- Nghị định thư về đường biên giới và mốc quốc giới Việt Nam-Lào (3/2016).
- Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới Việt Nam-Lào (3/2016).
- Bản Ghi nhớ giữa hai Chính phủ về hợp tác phát triển các dự án thủy điện đến năm 2030 và mua bán điện giữa hai nước (10/2016).

Gần đây nhất, nhân chuyến thăm của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tới Lào (4/2017), hai bên đã ký 09 văn kiện hợp tác, gồm:

- Thoả thuận giữa Bộ Giao thông Vận tải Việt Nam và Bộ Công chính và Vận tải Lào về hợp tác đầu tư quản lý và khai thác cảng Vũng Áng (cầu cảng 1,2,3);
- Thoả thuận giữa Bộ Giao thông Vận tải Việt Nam và Bộ Công chính và Vận tải Lào về đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Viênng Chăn – Thà Khệc – Mụ Giạ - Tân Ấp – Vũng Áng;
- Thoả thuận giữa Bộ Giao thông Vận tải Việt Nam và Bộ Công chính và Vận tải

Lào về đầu tư xây dựng tuyến đường từ Phu-thít-phòng, tỉnh Luông-pha-băng đến biên giới Na Son, giáp huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

- Thỏa thuận giữa Bộ Giao thông Vận tải Việt Nam và Bộ Công chính và Vận tải Lào về triển khai Dự án Lập báo cáo nghiên cứu khả thi các dự án nâng cấp tuyến đường 18B, tỉnh Át-ta-pư, tuyến đường từ Bản Pung-thà dọc sông Ca-ma đi Fia-li và tuyến đường từ Xay-xôm-bun – Tê-bê-lê – Phu-kong-khậu - Xăm-hô-pa-đông, tỉnh Xay-xôm-bun;
- Nghị định sửa đổi, bổ sung Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ CHDCND Lào năm 2009; (vi) Nghị định thư hợp tác giáo dục-đào tạo nguồn nhân lực giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào;
- Biên bản ghi nhớ giữa hai Bộ Công Thương về việc xây dựng kho ngoại quan và đường ống dẫn xăng dầu Hòn La – Khăm Muộn;
- Thỏa thuận hợp tác giữa Bộ Tài chính nước CHXHCN Việt Nam và Bộ Tài chính nước CHDCND Lào;
- Biên bản ghi nhớ về việc mua bán điện tại Nhà máy nhiệt điện Xê-công giữa Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Tập đoàn Phôn-sắc, Lào.

## Chương 7: Một số vấn đề cần lưu ý khi làm ăn kinh doanh tại Lào

### Văn hóa kinh doanh

Lào là thị trường xuất khẩu lớn và cũng là địa chỉ đầu tư số một của Việt Nam. Tìm hiểu văn hóa Lào sẽ giúp tăng cơ hội thành công của các doanh nghiệp nước ta khi đầu tư tại thị trường này.

### Tư vấn đi lại

#### • Nhập cảnh

Nếu là khách du lịch hoặc hành khách đến một trong những sân bay quốc tế của Lào hoặc qua biên giới, bạn có thể đưa vào Lào các đồ dùng cá nhân nhưng không vượt quá định mức cho phép.

- + Tất cả các loại rượu: Không quá 2 lít
- + Tất cả các loại bia: Không quá 5 lít
- + Tất cả các loại rượu vang: Không quá 3 lít
- + Tất cả các loại thuốc lá: Không quá 1 thùng (200 điếu thuốc)
- + Tất cả các loại xì gà: Không quá 50 điếu
- + Lá thuốc lá: Không quá 250 gram
- + Dầu thơm: Không quá một sản phẩm mỗi loại
- + Các đồ vật quý giá: theo quy định của Ngân hàng Lào
- + Ngoại tệ: theo quy định của Ngân hàng Lào

Bạn phải tuân thủ mọi quy định và yêu cầu liên quan đến việc nhập khẩu ngoại tệ hoặc tiền tệ Lào, các đồ vật quý giá, đồ vật khảo cổ, các sản phẩm văn hoá và các loại hàng hoá bị hạn chế hoặc cấm.

Bạn không cần phải điền vào tờ khai Hải quan và có thể chọn đi qua kênh màu xanh. Nếu bạn có bất kỳ hàng hóa nào vượt quá hạn mức nói trên hoặc hàng bị hạn chế hoặc bị cấm, bạn phải đi qua kênh màu đỏ và khai báo hàng hoá khi được nhân viên Hải quan thẩm vấn.

#### • Xuất cảnh

Nếu bạn là khách du lịch hoặc hành khách rời khỏi Lào qua các sân bay quốc tế hoặc qua biên giới của Lào, bạn không cần phải hoàn thành bất kỳ thủ tục hải quan cụ thể nào. Nếu bạn định xuất khẩu hàng hoá bị hạn chế hoặc cấm, bạn phải tuân thủ các quy định thông thường liên quan đến các loại hàng hoá đó do Bộ Công Thương ban hành. Xin tham khảo Thông báo số 0973, Phụ lục 1 về danh mục hàng hoá bị cấm và Thông báo số 0076 để biết danh mục hàng hoá cần có giấy phép xuất khẩu. Nếu bạn có bất

cứ thắc mắc nào, hãy liên hệ với cơ quan Hải quan ở biên giới.

### **Giờ làm việc**

Các văn phòng chính phủ thường mở cửa từ 8 giờ sáng đến 11 giờ 30 phút trưa và từ 13 giờ đến 5 giờ chiều, từ thứ Hai đến thứ Sáu. Tuy nhiên, trong các nhà máy và các công ty tư nhân, giờ làm việc kéo dài tới 5 giờ chiều. Luật Lao động của Lào cũng quy định các nhà máy có thể làm việc 6 ngày 1 tuần.

Các cửa hàng và doanh nghiệp tư nhân mở và đóng cửa trễ hơn một chút và thường mở cửa cả trong giờ ăn trưa. Vào thứ Bảy, một số doanh nghiệp mở cửa cả ngày, một số khác chỉ mở cửa hoạt động nửa ngày. Hầu hết các doanh nghiệp, ngoại trừ các nhà hàng, đóng cửa vào ngày Chủ Nhật.

Giờ làm việc tại các nhà hàng khác nhau tùy theo loại khách hàng và thức ăn phục vụ. Các cửa hàng bán mì hoặc cháo thường mở cửa từ 7 giờ sáng đến 1 giờ chiều. Các nhà hàng Lào có thực đơn phong phú các món ăn dùng với cơm thường mở cửa từ 10 giờ sáng đến 10 giờ tối.

Các nhà hàng du lịch có cả món ăn Lào lẫn phương Tây mở cửa phục vụ bữa sáng, trưa và tối, thường mở cửa khoảng 7 giờ 30 sáng và hoạt động đến 10 giờ tối. Còn các nhà hàng không phục vụ bữa sáng thường mở cửa từ 11 giờ sáng đến 11 giờ trưa.

### **Những ngày lễ trong năm 2018:**

Ngày 1 tháng 1	Tết dương lịch
Ngày 8 tháng 3	Quốc tế phụ nữ
Ngày 14, 15, 16 tháng 4	Tết Lào
Ngày 1 tháng 5	Ngày Quốc tế Lao động
Ngày 20 tháng 7	Ngày thành lập Hội Phụ nữ Lào
Ngày 25 tháng 10	Lễ hội đua thuyền
Ngày 23 tháng 11	Lễ hội That Luang
Ngày 27 tháng 11	Ngày tạ ơn
Ngày 2 tháng 12	Quốc khánh Lào

### **Phong tục tập quán văn hóa cần lưu ý**

Người Lào thẳng thắn, cởi mở và thân thiện. Theo truyền thống, người dân Lào thường chào nhau bằng cách chắp hai bàn tay lại và cúi đầu, gọi là “nop”. Tay càng đặt lên cao, thì càng bày tỏ sự tôn trọng. Tuy nhiên, tay không được đưa lên cao hơn mũi. Khi chào kèm theo cúi nhẹ người thể hiện sự tôn trọng với người chức vụ hoặc tuổi tác cao hơn. Đây cũng là cách biểu hiện cảm ơn, hối tiếc, hoặc tạm biệt. Thói quen này đã được thay thế một phần bằng phương thức bắt tay của phương Tây. Người nước ngoài có thể bắt tay với người dân địa phương, cả nam lẫn nữ. Không bao giờ được dùng chân để chỉ hoặc chạm vào người khác.

Đầu được coi là phần cao nhất của cơ thể, cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Vì vậy, người dân Lào không chấp nhận việc đụng chạm vào đó, ngay cả trong một cử chỉ bày tỏ tình cảm thân thiện.

Trong lần chào hỏi ban đầu, nên trao đổi danh thiếp có cả hai ngôn ngữ: tiếng Anh và tiếng Lào.

Mặc dù tiếng Anh đang ngày càng trở nên phổ biến hơn, các doanh nhân nước ngoài nên cố gắng xác định xem liệu đối tác kinh doanh của mình có thông thạo tiếng Anh hay không. Việc sử dụng thông dịch viên có thể giúp cho cuộc họp diễn ra trôi chảy.

Tiếng Lào tương đối khó học, nên người Lào sẽ đánh giá cao những nỗ lực để học tiếng nước họ. Những lời chào cơ bản hoặc một vài từ, dù bị phát âm sai, sẽ có vai trò hỗ trợ tốt trong các giao dịch kinh doanh và cho thấy rằng bạn rất quan tâm tìm hiểu nền văn hoá Lào.

Tại Lào, các cuộc giao lưu xã hội như ăn uống hoặc chơi gôn rất hữu ích để tạo ra mức độ tin tưởng và hiểu biết lẫn nhau giữa các đối tác kinh doanh. Các doanh nghiệp nước ngoài thành công tại Lào đã mất rất nhiều thời gian để xây dựng các đầu mối tiếp xúc cần thiết trong giới doanh nghiệp lẫn chính phủ để hoạt động trơn tru và hiệu quả.

Việc tiếp xúc trực tiếp mặt đối mặt là rất quan trọng trong các giao dịch ban đầu với người Lào và là cơ hội để hiểu biết được sự khác biệt quan điểm. Các doanh nhân nước ngoài nên thận trọng, tránh dùng phong cách đối đầu hoặc hung hăng trong các cuộc họp kinh doanh. Người Lào nói chung không trực tiếp hoặc thẳng thắn trong các cuộc giao dịch và thường dùng những thông điệp tế nhị hơn là thẳng thừng. Họ thường nói “yes” với những câu hỏi trực tiếp, nhưng điều này chỉ có nghĩa là họ nghe và hiểu bạn, chứ không có gì khác nữa.

Trong những vụ giao dịch kinh doanh, điều rất quan trọng là phải xác định ngay từ đầu thứ bậc và thâm niên của người mà bạn đang tiếp xúc và những người có trách nhiệm ra quyết định.

Thư từ và thông tin liên lạc nên được gửi đến những người có quyền ra quyết định cấp cao. Nên lưu ý rằng các quyết định thường mất một khoảng thời gian đáng kể vì phải được chuyển tiếp lên và xuống theo cấp bậc trong các công ty hoặc các bộ ngành của chính phủ. do không được ủy quyền xử lý.

Để bày tỏ lòng biết ơn, bạn có thể tặng quà khi đến thăm một đối tác Lào. Quà tặng phải được đưa bằng tay phải.

### • Những điều nên làm và không nên làm khi ở Lào

- + Nếu bạn có ý định đến thăm viếng đất nước Lào, bất kể là một chuyến đi ngắn ngày hoặc ở lại lâu hơn, điều quan trọng là cần biết những gì bạn nên hay không nên làm ở đất nước này.
- + Người nước ngoài đôi khi cảm thấy khó khăn khi tìm hiểu các tiêu chuẩn trong nền văn hoá Lào, đặc biệt là những người lần đầu tiên đến đất nước này. Biết được những gì có thể gây khó chịu cho người dân bản xứ có thể giúp bạn tránh các phiền toái và bối rối.

- + Người Lào rất hiếu khách và thân thiện. Họ luôn có thái độ rất thoải mái với cuộc sống. Bạn sẽ không gặp phải rắc rối nào với văn hoá Lào khi tiếp xúc với người dân địa phương miễn là bạn biết cách sử dụng đầu, đôi mắt và giác quan của bạn.
- + Lời chào hỏi chính thức của hầu hết người Lào là "Nop" (chấp tay ngang cằm). Bắt tay cũng thường được sử dụng giữa các bạn nam và với khách nước ngoài.
- + Từ “xin chào” (hello) trong tiếng Lào là "sabai dee", vừa nói từ này cùng với nụ cười bạn sẽ được chào đón nhiệt tình.
- + Vùng đầu rất được xem trọng, vì thế không bao giờ được đụng chạm vào đầu người dân Lào.
- + Không nên đặt bàn chân lên đồ đạc hoặc chỉ trỏ vào vật hoặc người với bàn chân của bạn.
- + Trước khi vào nhà của một người dân bản xứ, hãy tháo giày ra và đặt bên ngoài nhà hoặc trên cầu thang.
- + Trong nhà người Lào, nếu chủ nhà (đặc biệt là người cao tuổi) ngồi trên sàn, bạn cũng nên ngồi ở đó, đừng ngồi chỗ cao hơn nếu bạn muốn được coi là một người biết lễ phép.
- + Nên nhẹ nhàng cúi đầu khi đi ngang qua một người đang ngồi, đặc biệt là người cao tuổi.
- + Bước qua một người nào được xem là bất lịch sự, tương tự như bước qua thực phẩm là đáng khinh và một số người Lào sẽ không ăn các thực phẩm đã bị bước qua.
- + Người Lào thường mời uống nước khi khách đến nhà, nên lịch sự tiếp nhận ngay cả khi bạn không muốn uống (không nhất thiết bạn phải uống).
- + Trong văn phòng, không bao giờ đặt chân lên bàn khi ngồi trên ghế, điều đó rất không lịch sự. Một số chuyên gia/cố vấn nước ngoài đã bị sa thải do cư xử như thế, do đó hãy đặc biệt cẩn thận khi bạn đến làm việc ở đây.
- + Trong các cuộc họp mặt của người Lào, hãy cư xử một cách kín đáo, bạn sẽ tối đa hoá cơ hội thành công về mặt xã hội tại Lào.
- + Ăn mặc gọn gàng khi đi thăm đền chùa tôn giáo
- + Bạn có thể mang giày nếu bạn chỉ muốn đi dạo xung quanh khu đền chùa, nhưng đừng quên tháo giày trước khi vào nhà nguyện.
- + Tại một số đền thờ, phụ nữ mặc quần hoặc váy ngắn được yêu cầu mặc thêm một bộ váy Lào trước khi vào nơi thờ phụng. Bộ váy này thường có sẵn để cung cấp hoặc thuê tại chỗ.
- + Hầu hết người Lào thường mặc quần short và áo thun khi tắm trong sông hoặc thác nước. Không nên đi dạo xung quanh trong bộ đồ bơi hoặc bikini. Khi tắm sông vào buổi chiều tối, phụ nữ nên mặc một chiếc sarong.
- + Bạn có thể gặp nhiều khó khăn khi giao tiếp với người dân bản xứ nếu bạn không nói được tiếng Lào đặc biệt ở vùng nông thôn, nơi không có nhiều người nói được

tiếng Anh. Nếu mọi thứ không như ý bạn mong đợi, hãy nhớ phải bình tĩnh, đừng cao giọng vì điều này chẳng giúp ích gì cho bạn mà chỉ làm cho bạn trông kỳ cục hơn thôi.

- + Nên học một số câu thành ngữ cơ bản của Lào và thực hành với những người dân địa phương, bạn sẽ gây được ấn tượng và được đón nhận nhiệt tình.
- + Hãy quan sát người dân địa phương và làm theo là chìa khóa để giúp bản thân mình khỏi bị phiền hà hoặc bối rối.

### • Quyền lực

Tại Lào, quyền lực đi kèm với tuổi tác, thâm niên, vị trí hoặc thân thế. Người ít tuổi hơn thể hiện sự kính trọng đối với người lớn tuổi và những mệnh lệnh của lãnh đạo không được hỏi lại: đó là những cư xử được xem là chính trực, khôn ngoan và có lợi cho xã hội. Sự điều hành thông thường là từ cao xuống thấp.

### • Trách nhiệm và ra quyết định

Quyết định của những người có quyền là tối thượng. Nếu những người dưới quyền hoặc nhân viên có sáng kiến cá nhân, thì có thể bị coi là sự thách thức, xâm hại đến quyền lực của cấp trên, hoặc tìm kiếm quyền lực cho mình. Trong trường hợp sự khác biệt giữa lãnh đạo và cấp dưới không thể tránh được, cấp dưới phải khiêm tốn nhất có thể để thuyết phục cấp trên của họ.

Vì vậy, khi làm việc với người Lào, bạn đừng ngạc nhiên khi những giải pháp bạn đưa ra có thể bị lờ đi, đối tác của bạn không đưa ra lý do tại sao họ không hợp tác hay vì sao vấn đề không được giải quyết.

Nhà kinh doanh sẽ phải quan sát, lắng nghe, học hỏi và phát triển sự nhận thức đúng đắn về những hạn chế và cấu trúc quyền lực mà các đối tác Lào phải tuân theo. Sẽ là một chiến lược tốt nếu bạn kính trọng cấp trên ở cơ quan. Mỗi cơ quan đều có những vị lãnh đạo có sức mạnh, đáng kính trọng. Nếu bạn xây dựng được mối quan hệ công việc tốt với họ, họ sẽ giúp công việc của bạn được thông suốt.

Thành công chỉ tới với những người kiên nhẫn, bền bỉ, có kỹ năng, đáng tin cậy và có sự hiểu biết đối với những người có liên quan.

### • Thẻ diện

Thẻ diện là tài sản cá nhân được tích lũy hay sự hàm ơn giữa các cá nhân, đây là văn hóa cơ bản đặc trưng của văn hóa Lào. Nó là trung tâm của hệ thống mối quan hệ giữa người với người và thường là chìa khóa để làm việc với bộ máy quan liêu.

Bị mất thẻ diện, hoặc làm người khác mất thẻ diện, là rất nghiêm trọng. Mọi hình thức đối đầu trực tiếp dẫn đến việc có người thắng kẻ bại đều phải tránh.

Người nước ngoài sẽ được bỏ qua vì không hiểu những quy ước xã hội liên quan đến thẻ diện. Tuy nhiên, bạn hãy hành động cẩn trọng. Làm xấu hổ người Lào nơi công cộng có thể làm nghiêm trọng và thậm chí là phá huỷ mối quan hệ cá nhân hay công việc.

- **Phụ nữ**

Trong lời chào, vị trí của người phụ nữ thường theo vị trí của người chồng. Ví dụ, nếu một người phụ nữ trẻ hơn bạn nhưng chồng cô lại già hơn bạn hoặc có địa vị cao hơn, thì bạn phải gọi cô ấy là "chị" theo tiếng Lào.

- **Thời gian và không gian**

Người Lào thường không đi và đến đúng giờ, không tính tới tính hiệu quả của việc sử dụng thời gian. Vì vậy, cuộc hẹn của bạn với đối tác Lào có thể bị hoãn hoặc bị hủy mà không được báo trước. Bạn cũng có thể nhận được lời mời tới ăn tối hoặc tới đám cưới vào giây phút cuối cùng.

Một bữa ăn và ngủ trưa kéo dài hàng giờ là một phần của ngày làm việc. Giờ làm việc chính thức của chính phủ cho phép ăn và nghỉ trưa trong vòng 2 giờ.

Theo cách sử dụng thời gian này, người Lào thường cũng không hài lòng với việc sử dụng thời gian của các đối tác nước ngoài.

Người Lào tin rằng người nước ngoài bị ám ảnh bởi việc lên kế hoạch cho từng giây từng phút trong ngày làm việc, ví dụ, trong hoá đơn thanh toán cho luật sư, có cả hoá đơn thanh toán cho 5 phút gọi của khách hàng. Những người Lào đã quen làm việc với người nước ngoài, khá am hiểu về xu hướng này sẽ thường xuyên khuyên bạn bằng những câu châm ngôn của Lào.

- **Những lưu ý khác**

Lào có xu hướng giữ khoảng cách với những người khác hơn người nước ngoài. Nếu người Lào đứng lùi lại, bạn sẽ biết bạn đang tỏ ra quá gần gũi với họ. Mặt khác, nếu họ chủ động chạm vào bạn nhiều hơn, đặc biệt là phụ nữ, thì họ đang cảm thấy rất thoải mái với bạn đó!

Bạn nên tránh chạm vào đầu người Lào, thậm chí lấy một thứ gì đó phía trên đầu họ. Nếu chẳng may chạm phải, bạn cần phải xin lỗi ngay lập tức.

Hành động bắt tay giữa những người đàn ông trong một cuộc đón tiếp hoặc kết thúc một buổi lễ tại nơi làm việc không được coi là hoạt động thường ngày tại công sở.

Trong một cuộc họp hoặc các bữa ăn, bạn nên chờ sự sắp xếp chỗ ngồi từ chủ nhà hoặc những người chịu trách nhiệm sắp xếp.

Ngược lại, trên ô tô, những người quan trọng thường ngồi ở ghế sau, cấp dưới sẽ ngồi phía trước. Ngoại lệ xảy ra khi họ nhường cho người nước ngoài ngồi ghế trên để có thể quan sát phong cảnh khi đi ra ngoại ô. Hoặc có thể cấp trên người Lào muốn ngồi phía trên để hướng dẫn đường cho lái xe.



## Chương 8: Địa chỉ liên hệ và các sự kiện thương mại

### Địa chỉ liên hệ

Lào không có nhiều sự kiện thương mại quy mô lớn, mặc dù đôi khi các sản phẩm của nước ngoài cũng được trưng bày tại các triển lãm nhỏ. Để được phép tiến hành hoặc tham gia các triển lãm thương mại, và thông tin về các sự kiện có thể liên hệ:

- **Trung tâm Xúc tiến Thương mại Lào**

- **Ông Somvang Ninthavong**

Địa chỉ: 104/4 - 5 Khounbulom Rd.

P.O.Box 4107, Vientiane, Lào.

Điện thoại: (856 - 21) 216207

Fax: (856 - 21) 213623

MB: (856 - 20) 5815603

Email: [laotpc@hotmail.com](mailto:laotpc@hotmail.com) hoặc [Laotpc@yahoo.com](mailto:Laotpc@yahoo.com)

- **Trung tâm Xúc tiến Thương mại Lào**

- **Ông Phouvang Phommabout, Phó giám đốc**

Địa chỉ: 104/4-5 Khounbulom Rd.

P.O.Box4107, Vientiane, Lao PDR.

Điện thoại: (856 - 21) 216207

Fax: (856 - 21) 213623

MB: (856 - 20) 5515254.

Email: [laotpc@hotmail.com](mailto:laotpc@hotmail.com) hoặc [Laotpc@yahoo.com](mailto:Laotpc@yahoo.com)

- **Trung tâm Xúc tiến Thương mại Lào**

- **Bà Khampheng Simmasone, Phó giám đốc**

Địa chỉ: 104/4-5 Khounbulom Rd.

P.O.Box4107, Vientiane, Lao PDR

Điện thoại: (856 - 21) 216207

Fax: (856 - 21) 213623

MB: (856 - 20) 5698573.

Email: [laotpc@hotmail.com](mailto:laotpc@hotmail.com) hoặc [Laotpc@yahoo.com](mailto:Laotpc@yahoo.com)

- **Trung tâm Xúc tiến Thương mại Lào**



**Ông Khampan Sengthongkham, Phó giám đốc**

Địa chỉ: 104/4 - 5 Khounbulom Rd,

P.O.Box4107, Vientiane, Lao PDR

Điện thoại: (856 - 21) 216207

Fax: (856 - 21) 213623

MB: (856 - 20) 5515319.

Email: [laotpc@hotmail.com](mailto:laotpc@hotmail.com) hoặc [Laotpc@yahoo.com](mailto:Laotpc@yahoo.com)

• **Phòng Chính sách Ngoại thương, Bộ Công thương Lào**

**Ông Bounsom Phommavihanh, Trưởng phòng**

Điện thoại: (856 - 21) 453490 - 5

Fax: (856 - 21) 450066, 412434

Email: [bounsom5@yahoo.co.uk](mailto:bounsom5@yahoo.co.uk)

• **Phòng Thương mại Lào**

**Ông Oudet Souvannvong, Chủ tịch kiêm tổng giám đốc**

Địa chỉ: Phonsay Road,

P.O. BOX 4596

Điện thoại: (856 - 21) 452579, 453311 - 2

Fax: (856 - 21) 452580

Website: <http://www.lncci.laotel.com/>

Email: [soho@laotel.com](mailto:soho@laotel.com)

• **Hiệp hội dệt may Lào**

**Ông One-Sy Boutsyvongsakd, chủ tịch**

Điện thoại: (856 - 21) 214450, 222769

Fax: (856 - 21) 216993

Email: [bvs@laotel.com](mailto:bvs@laotel.com) hoặc [textilao@laotel.com](mailto:textilao@laotel.com)

• **Phòng Xúc tiến và Quản lý Đầu tư trong nước và nước ngoài,  
Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

**Ông Ajong Laomao, Tổng giám đốc**

Điện thoại: (856 - 21) 216753

Fax: (856 - 21) 215491

Website: <http://invest.laopdr.org>

**Lưu ý:** Theo thời gian một số địa chỉ trên đây có thể không còn hiệu lực

### **Địa chỉ hữu ích**

- **Đại sứ quán Việt Nam tại Lào:**

Địa chỉ: No. 85, 23 Singha Road, Saysettha Dist., Vientiane

Điện thoại: 990994, 85, 87, 86

Fax: 413 379, 413 6720

Code: 00 – 856 - 21

Email: [vnemba.la@mofa.gov.vn](mailto:vnemba.la@mofa.gov.vn)

- **Đại sứ Quán Lào tại Việt Nam**

Địa chỉ: 22 Trần Bình Trọng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: 39424576

Fax: 38228414

Email: [laoembassy\\_hanoi@yahoo.com](mailto:laoembassy_hanoi@yahoo.com)

- **Lãnh sự Lào tại thành phố Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: 93 Pasteur, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Tel: 38297667

Fax: 38299272

- **Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Savanakhet:**

Địa chỉ: 418 Si-sà-vàng-vông, Mường Khăn-tha-bu-li, Savanakhet

Điện thoại: 212 418

Fax: 212 182

Code: 00 – 856 – 41

- **Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Paksé:**

Địa chỉ: 31 Ban Pha Bạt, Paksé

Điện thoại: 212 058

Fax: 212 827

Code: 00 – 856 – 31

- **Laos National Chamber of Commerce and Industry (LNCCI)**

Địa chỉ: 74 Inpeng Street, Vatchan, Chanthabury District,



P.O.Box: 4148, Vientiane Lao PDR

Tel: +856 - 212823; +856 - 261668

Fax: 856 - 21241062

• **LNCCI, Foreign Relation Division**

Địa chỉ: Kayson phomvihane Ave., Ban Phonphanao Saysettha District,  
Vientiane Capital, Lao PDR; P.O.Box: 4596

Tel: (+856 - 21) 453 312-115, 452 579

Fax: (+856 - 21) 452 580

Email: [lncci@laopdr.com](mailto:lncci@laopdr.com)

**Các nguồn thông tin tham khảo**

- Website CIA – The World Factbook
- Commercial Country Guide, Lao PDR
- Bộ Ngoại giao Việt Nam, Tổng cục Thống kê Việt Nam, Tổng cục Hải quan Việt Nam,
- Trademap/International Trade Center, Geneva
- Lao PDR Legal, Tax & Investment Guide 2016, 5<sup>th</sup> Edition, DFDL.
- OECD Investment Policy Reviews: Lao PDR, 2017

**Sự kiện thương mại**

Thông tin về các sự kiện thương mại sắp diễn ra có tại trang web: <http://10times.com/>